

1. CHUẨN BỊ VÀ THẤU HIỂU - CHÌA KHÓA ĐẾN THÀNH CÔNG!

Trong thời kỳ "cổ điển" trước khi máy tính cá nhân xuất hiện, biểu đồ thanh và giá trị chỉ báo phải được tính toán và vẽ bằng tay trên giấy tờ. Đúng vào thời điểm này, chỉ số Relative Strength Index hoặc RSI xuất hiện lần đầu tiên. Vào tháng 6 năm 1978, Welles Wilder giới thiệu chỉ số Relative Strength Index cho cộng đồng giao dịch trong một bài viết cho tạp chí Commodities Magazine. Trong cuốn sách cổ điển của ông, "New Concepts in Technical Trading Systems", ông Wilder cung cấp hướng dẫn từng bước về cách tính toán và hiểu nghĩa của chỉ số Relative Strength Index. Theo thời gian, các chỉ báo khác mang tên tương tự đã được phát triển. Đa số nhà giao dịch gọi chỉ số này là "RSI" thay vì "Relative Strength Index". Điều này giúp tránh nhầm lẫn với các chỉ báo khác có tên gọi tương tự. Ví dụ, Investor's Business Daily xuất bản "Bảng xếp hạng Sức mạnh tương đối" và John Murphy quảng bá "Biểu đồ Sức mạnh tương đối". Cả hai công cụ "sức mạnh tương đối" này không liên quan gì đến chỉ số Relative Strength Index của Welles Wilder hoặc RSI, như chúng ta sẽ gọi nó.

Chỉ số Relative Strength Index (RSI) là một trong những chỉ báo động lượng phổ biến nhất được sử dụng bởi các nhà giao dịch. Nó phổ biến đến nỗi mỗi phần mềm biểu đồ và hệ thống giao dịch chuyên nghiệp nào trên toàn thế giới đều có nó như một trong những chỉ báo chính của mình. Không chỉ chỉ số này được bao gồm trong mỗi gói biểu đồ, mà nó còn có thể có cùng các thiết lập mặc định ban đầu không thay đổi trong mỗi hệ thống.

Có nhiều lý do khiến chỉ số Relative Strength Index nhanh chóng trở nên phổ biến với các nhà giao dịch. Khi được vẽ bằng tay kết hợp với biểu đồ thanh hàng ngày, nó cung cấp thông tin dễ hiểu về điểm đỉnh và đáy thị trường, các hình thành biểu đồ, đảo chiều thị trường, khu vực hỗ trợ/ kháng cự và sự khác biệt giữa giá và chỉ báo. Tất cả thông tin này được gộp lại trong một công thức dễ tính toán, vậy nên ai lại không thích?

Vào thời điểm này, máy tính cá nhân xuất hiện mang theo khả năng xử lý số liệu trong tích tắc. Máy tính cá nhân đã làm quá trình ra quyết định trở nên dễ dàng hơn với biểu đồ thời gian thực và chỉ báo được đặt chồng lên một cách tức thì, khiến hầu hết nhà giao dịch dường như không biết bắt đầu từ đâu.

Việc bắt đầu giao dịch bằng các giá trị mặc định của hệ thống được thiết lập trước là rất đơn giản, và do đó, các nhà giao dịch mới thường nhảy vào giao dịch mà không thử nghiệm các thông số khác nhau hoặc tự học cách hiểu đúng cách một chỉ báo vì mong muốn kiếm tiền nhanh chóng! Kết quả là, RSI cũng là một trong những chỉ báo kỹ thuật được sử dụng sai nhiều nhất!

Khi đã hiểu và áp dụng đúng cách, chỉ số Relative Strength Index có khả năng cho biết giá đang xu hướng như thế nào, khi thị trường quá mua hoặc quá bán, và điểm giá tốt nhất để vào hoặc thoát khỏi giao dịch. Nó cũng có thể cho biết khung thời gian giao dịch nào đang hoạt động mạnh nhất và cung cấp thông tin để xác định các mức giá quan trọng của hỗ trợ và kháng

cự. Tuy nhiên, để hiểu rõ về chỉ số Relative Strength Index, trước tiên chúng ta phải hiểu cách hành vi giá ảnh hưởng đến nó.

Giá trị được tính toán cho RSI của Wilder dao động trong khoảng từ 0 đến 100. Giá trị này đại diện cho tỷ lệ của "lợi nhuận" trung bình trong thời gian gần đây so với "lỗ" trung bình trong thời gian gần đây được tính toán qua một số khoảng thời gian. Nó so sánh sức mạnh nội tại của một chứng khoán hoặc thị trường. Đi vào bất kỳ văn phòng giao dịch chuyên nghiệp nào trên thế giới, bạn sẽ thấy ít nhất một hoặc hai biểu đồ có chỉ số này được vẽ trên ít nhất một màn hình. Ý kiến của nhiều nhà giao dịch chuyên nghiệp là chỉ số này, trong số tất cả các chỉ báo phổ biến được biết đến, là chỉ báo linh hoạt và mạnh mẽ nhất có sẵn.

Cuốn sách này sẽ cố gắng truyền đạt thông tin mà một nhà giao dịch muốn hoặc cần biết về chỉ số Relative Strength Index. Có một lượng thông tin đáng kể đã được thu thập liên quan đến RSI từ năm 1978, khi ông Wilder quảng cáo chỉ số này trong cuốn sách đột phá của ông. Mặc dù không thể thảo luận về tất cả kiến thức có sẵn về RSI, khi bạn hoàn thành việc nghiên cứu cuốn sách ngắn này, bạn sẽ biết cách sử dụng nó để xác định:

1. Xu hướng hiện tại.
2. Giá vào/ra giao dịch tốt nhất.
3. Các mức giá mà sự điều chỉnh ngược xu hướng của thị trường có thể kết thúc.
4. Lý thuyết thu hồi giá cơ bản và điểm đảo ngược không đồng đều của động lực.
5. Ý nghĩa của thuật ngữ "khung thời gian".
6. Cách xác định "khung thời gian" thị trường chủ đạo.
7. Khi "khung thời gian" khác đang triệt hạ hoặc áp đảo "khung thời gian" hiện tại.
8. Cách xác định các mục tiêu giá hướng lên hoặc hướng xuống có xác suất cao đạt được.

Mỗi nhà giao dịch có lời lành lãnh đạt rằng họ phải sở hữu riêng mình "ưu thế" để thường xuyên rút lợi nhuận từ thị trường. Để có được "ưu thế," một nhà giao dịch phải có cái nhìn chính xác về thị trường mà cũng là duy nhất. Định nghĩa áp dụng của một nhà giao dịch có "ưu thế" là một nhà giao dịch có cái nhìn chính xác về thị trường khác với cái nhìn của những nhà giao dịch khác. Điều ngược lại của lập luận này là nếu tất cả những nhà giao dịch khác đều có hoặc có được cùng một cái nhìn về thị trường, "ưu thế" giao dịch sẽ nhanh chóng biến mất. Bao gồm suy nghĩ này khiến chúng ta có thể dễ dàng kỳ vọng rằng bất kỳ lợi thế nào tìm thấy khi sử dụng RSI đã lâu kể từ khi ông Wilder công bố thông tin ban đầu về chỉ báo này vào năm 1978.

Trong khi kỳ vọng này có thể đúng trong một thế giới giao dịch hoàn hảo, nhưng không phải là trường hợp trong thế giới hỗn loạn mà chúng ta đang sống. Các khái niệm nâng cao và chủ

yếu chưa được biết đến được đề cập trong cuốn sách này vẫn hiệu quả ngày nay vào năm 2004, cũng như năm 1978 khi "New Concepts" xuất hiện lần đầu trên kệ sách. Trên thực tế, những khái niệm tiên tiến này, với một số điều chỉnh, cũng có thể được áp dụng một cách có lợi cho các chỉ báo dựa trên đà động lực khác.

Nếu được hỏi, nhiều nhà giao dịch có kinh nghiệm sẽ nói với một nhà giao dịch mới rằng quan trọng là tập trung thực sự nắm vững một chỉ báo. Việc biết khi nào và tại sao một chỉ báo sẽ hoạt động theo một cách nhất định là điều cần thiết. Khi một chỉ báo được thực sự nắm vững, nhà giao dịch có thể áp dụng nhận thức và quy tắc độc đáo của riêng mình vào nó. Nhiều nhà giao dịch không kinh nghiệm muốn tin rằng họ đã nắm vững một chỉ báo chỉ đơn giản bởi vì họ biết các "quy tắc" giao dịch cụ thể điều khiển việc vào lệnh, ra lệnh và đặt dừng lỗ. Sự thật là họ "biết" không nhiều hơn bất kỳ nhà giao dịch mới nào khác. Do đó, họ không có "ưu thế" so với các nhà giao dịch khác khi sử dụng một chỉ báo cụ thể, đây cũng là một trong những lý do chính khiến 99% tất cả nhà giao dịch mới mất tiền.

Hy vọng rằng nhưng người đọc, bạn sẽ dành một chút thời gian để hiểu cách RSI hoạt động và nhận thấy được những lợi ích đáng kinh ngạc có thể đạt được bằng cách sử dụng nó một cách thành thạo hơn. Một khi đã nắm vững, chỉ số Relative Strength Index cung cấp thông tin quan trọng cho thị trường đang xu hướng và khi nào thị trường quá mua hoặc quá bán. RSI cũng có thể cung cấp các mức giá chiến lược để vào hoặc ra khỏi vị thế trên thị trường và cung cấp hiểu biết khi nào nên tự tránh. Trong suy nghĩ của tôi, không có chỉ báo rộng rãi biết đến nào có hiệu quả và/lợi nhuận hơn RSI!

Cuốn sách này được chia thành hai phần. Trong Phần I, tập trung vào phát triển kiến thức cơ bản về chỉ số Relative Strength Index cần thiết để sử dụng với các khái niệm nâng cao. Nếu không có sự hiểu rõ toàn diện về các khái niệm cơ bản liên quan, nhà giao dịch sẽ không có đủ can đảm và tự tin để liên tục thực hiện hành động khi hành động giá cung cấp gợi ý có giá trị.

Phần II tập trung vào tích hợp kiến thức cơ bản về hành vi giá, lý thuyết thu hồi giá và các khung thời gian khác nhau với lý thuyết RSI. Trong Phần II, chúng ta cũng sẽ tìm hiểu cách vào và ra khỏi giao dịch một cách có lợi nhuận hơn.

2. CÔNG THỨC TOÁN HỌC CỦA RSI

Đó là một sự thật được chấp nhận rằng công thức hình học đơn giản khẳng định một cách kiên quyết, " π (3.1416) nhân đường kính của một vòng tròn cho ra chu vi của nó". Công thức đơn giản này đã thay đổi toàn diện thế giới chúng ta sống trong đó. Công thức tính toán chỉ số Relative Strength Index cũng tương đối đơn giản. Một cách nào đó, công thức tính toán chỉ số Relative Strength Index đã thay đổi mạnh mẽ thế giới giao dịch trong vài năm ngắn ngủi kể từ khi được giới thiệu.

Trong phần này, chúng ta sẽ thảo luận về toán học và có thể còn quan trọng hơn, những logic của toán học được sử dụng trong việc tính toán chỉ số Relative Strength Index. Giá trị RSI cuối cùng là phép tính tỷ lệ giữa sự tăng trung bình của giá so với sự giảm trung bình của giá trong một khoảng thời gian được xác định trước. Đó là một chỉ báo động lực được trọng số theo font-weighted, cho phép nó phản ứng nhanh chóng với các biến đổi giá. Do cấu trúc toán học của nó, nó cũng ít bị ảnh hưởng bởi những biến động giá mạnh xảy ra từ thời gian này đến thời gian khác trên thị trường.

Có hai phương trình tham gia vào việc giải quyết công thức này. Phương trình thành phần đầu tiên thu được giá trị **Độ mạnh Tương đối ban đầu (RS)**, là tỷ lệ giữa giá đóng cửa TĂNG trung bình và giá đóng cửa GIẢM trung bình trong 'N' giai đoạn được biểu thị trong công thức sau đây:

$$RS = \text{Trung bình của giá đóng cửa TĂNG trong 'N' ngày} / \text{Trung bình của giá đóng cửa GIẢM trong 'N' ngày}$$

Giá trị RSI thực tế được tính bằng cách indexing cho chỉ báo thành 100 thông qua việc sử dụng công thức sau đây:

$$RSI = 100 - (100 / (1 + RS))$$

Phương trình thành phần thứ hai tạo ra giá trị RSI cuối cùng. Để tính toán giá trị RSI đầu tiên, cần sử dụng dữ liệu giá của 'N' ngày trước đó. Từ đó trở đi, chỉ cần sử dụng dữ liệu từ ngày trước đó.

Khi tính giá trị RSI cho các ngày tiếp theo, 'tổng số lợi' giá trong 'N' khoảng thời gian và 'tổng số thua' giá trong 'N' khoảng thời gian được nhân với một lần ít hơn so với chu kỳ cố định 'N'. Lợi nhuận hoặc thiệt hại cho thanh trượt kế tiếp được thêm vào và số thu được chia cho chu kỳ cố định 'N'. Chúng ta có thể thấy điều này trong công thức sau đây.

Trong đó:

$$RSI = 100 - (100 / (1 + [((\text{Tổng số lợi nhuận trong 'N' - 1' khoảng thời gian trước đó} \times \text{'N'}) + \text{Lợi nhuận thanh trượt này}) / \text{'N'}] / ((\text{Tổng số thiệt hại trong 'N' - 1' khoảng thời gian trước đó} \times \text{'N'}) + \text{Thiệt hại thanh trượt này}) / \text{'N'}]))$$

$$RSI = \text{Giá trị RSI ban đầu}$$

'N' là chiều dài của các khoảng thời gian được tham chiếu trong quá khứ. Ví dụ, 14 thanh trượt trước đó.

Nói cách khác, 'N' là một khoảng thời gian. Nếu hành động giá được vẽ và mỗi ngày được đại diện bởi một thanh trượt, và nếu N = 5, giá trị RSI sẽ nhìn lại vào 5 ngày trước đó.

Bảng số 1 (trên trang tiếp theo) cho thấy các giá trị trong việc tính toán RSI khi N = 14 trong một thị trường giả định.

Table # 1 – RSI Calculation

	Close	Chg	Gain	Loss	AvgGain	AvgLoss	RS	RSI
	1161.32							
1	1161.28	0.0400	0	0.0400				
2	1161.39	0.1100	0.1100	0				
3	1160.75	-0.6400	0	0.6400				
4	1160.71	-0.0400	0	0.0400				
5	1160.79	0.0800	0.0800	0				
6	1160.16	0.6300	0	0.6300				
7	1159.67	-0.4900	0	0.4900				
8	1159.74	0.0700	0.0700	0				
9	1159.18	-0.5600	0	0.5600				
10	1158.99	-0.1900	0	0.1900				
11	1159.24	0.2500	0.2500	0				
12	1158.93	-0.3100	0	0.3100				
13	1158.94	0.0100	0.0100	0				
14	1158.77	-0.1700	0	0.1700	0.0371	0.2136	0.1739	14.815
15	1158.78	0.0100	0.0100	0	0.0352	0.1983	0.1775	15.075
16	1157.7	1.0800	0	1.0800	0.0327	0.2613	0.1251	11.120
17	1157.09	0.6100	0	0.6100	0.0304	0.2862	0.1061	9.589
18	1156.88	0.2100	0	0.2100	0.0282	0.2808	0.1004	9.123
19	1156.56	0.3200	0	0.3200	0.0262	0.2836	0.0923	8.450
20	1156.57	0.0100	0.0100	0	0.0250	0.2633	0.0950	8.677
21	1156.61	0.0400	0.0400	0	0.0261	0.2445	0.1067	9.641
22	1156.75	0.1400	0.1400	0	0.0342	0.2270	0.1507	13.100
23	1156.71	0.0400	0	0.0400	0.0318	0.2137	0.1487	12.947
24	1157.06	0.3500	0.3500	0	0.0545	0.1984	0.2747	21.552

Lưu ý rằng cần nhiều ngày dữ liệu hơn để làm mờ giá trị RSI. Bảng này chỉ là một ví dụ. Xem điểm số 2 trong danh sách dưới đây.

Nếu bạn muốn xem các công thức bảng tính Excel để xây dựng bảng tính này, vui lòng xem Phụ lục A.

Có một số điểm chính cần nhớ về việc tính toán RSI:

1. Công thức thứ hai thay đổi cấu trúc của RSI từ trung bình động đơn giản của sự tăng và/hoặc giảm thành trung bình động mũ.
2. Công thức thứ hai yêu cầu ít nhất 10 lần khoảng thời gian 'N' để ổn định giá trị RSI và tốt hơn là 20 lần 'N'. Nói cách khác, nếu $N = 14$ ngày, chúng ta cần 140 ngày dữ liệu trước đó để giá trị RSI có ý nghĩa. Điều này giả định rằng dữ liệu hàng ngày được sử dụng.
3. Công thức thứ hai, vì nó là trung bình động mũ, tích hợp tất cả hành vi giá trước đó vào giá trị RSI. Điều này làm tăng trọng số cho hành vi giá của thanh trượt trước đó.
4. Khi 'N' hoặc số lượng khoảng thời gian sử dụng trở nên lớn hơn, giá trị RSI dao động ít mãnh liệt hơn. Khi 'N' trở nên nhỏ hơn, sự dao động của chỉ báo trở nên rõ ràng hơn.

Trên trang tiếp theo là một ví dụ về cách thay đổi 'N' thay đổi biên độ RSI:

Table # 2 – RSI Look-back 3 periods versus 14 periods.

	Close	RSI N = 3	RSI N = 14
	1161.32		
1	1161.28		
2	1161.39		
3	1160.75	15.49	
4	1160.71	14.29	
5	1160.79	30.53	
6	1160.16	9.43	
7	1159.67	5.22	
8	1159.74	13.49	
9	1159.18	6.59	
10	1158.99	5.23	
11	1159.24	32.68	
12	1158.93	21.24	
13	1158.94	22.55	
14	1158.77	15.83	14.815
15	1158.78	17.98	15.075
16	1157.70	3.49	11.120
17	1157.09	2.07	9.589
18	1156.88	1.71	9.123
19	1156.56	1.23	8.450
20	1156.57	2.52	8.677
21	1156.61	9.64	9.641
22	1156.75	34.67	13.100
23	1156.71	30.99	12.947
24	1157.06	71.16	21.552

Vậy, chúng ta có thể nói gì về RSI tại thời điểm này?

1. Giá trị RSI dao động trong một khoảng từ 0 đến 100.
2. Những thay đổi nhỏ về giá sẽ gây ra những biến đổi lớn về giá trị RSI.
3. Thay đổi khoảng thời gian quan sát 'N' sẽ gây ra các tác động sau:
 - a. Biên độ dao động của RSI giảm khi 'N' tăng.
 - b. Biên độ dao động của RSI tăng khi 'N' giảm.
4. RSI bao gồm hành động giá trước đó trong giá trị của nó. Điều này yêu cầu một số lượng lớn các khoảng thời gian trước đó để chỉ báo ổn định.

Hãy khám phá một số đặc điểm nội tại của chỉ số Relative Strength Index. Đối với cuộc thử nghiệm này, chúng ta sẽ sử dụng công thức đầu tiên của tính toán cũng được gọi là 'Morris

modified RSI,' cho thấy một số đặc điểm nội tại của chỉ báo. Bảng số 3 là một bảng tính hiển thị các mối quan hệ giữa giá trị trung bình tăng và giá trị trung bình giảm dưới dạng tỷ lệ. Các tỷ lệ quan trọng nhất trong bảng được in đậm để nhấn mạnh.

Table # 3 - Ratio Table

Up Avg	Dn Avg	RSI	Up Avg	Dn Avg	RSI
1	1	50.00	1	1	50.00
2	1	66.67	1	2	33.33
3	1	75.00	1	3	25.00
4	1	80.00	1	4	20.00
5	1	83.33	1	5	16.67
6	1	85.71	1	6	14.29
7	1	87.50	1	7	12.50
8	1	88.89	1	8	11.11
9	1	90.00	1	9	10.00
10	1	90.91	1	10	9.09
11	1	91.67	1	11	8.33
12	1	92.31	1	12	7.69
13	1	92.86	1	13	7.14
14	1	93.33	1	14	6.67
15	1	93.75	1	15	6.25
16	1	94.12	1	16	5.88
17	1	94.44	1	17	5.56
18	1	94.74	1	18	5.26
19	1	95.00	1	19	5.00
20	1	95.24	1	20	4.76

Giá trị RSI tính toán là 50 nếu giá trị Trung bình Tăng bằng với giá trị Trung bình Giảm (tỷ lệ 1:1). Khi Giá trị Trung bình Tăng tăng lên so với Giá trị Trung bình Giảm, giá trị RSI tăng ổn định từ 50 lên 100. Xem xét cẩn thận Bảng số 3, ta nhận thấy rằng giá trị RSI hành xử theo hàm logarithmic!

Khi Giá trị Trung bình Tăng tăng vô hạn và Giá trị Trung bình Giảm duy trì ổn định hoặc giảm xuống mức tiệm cận bằng không, tốc độ tăng của RSI được hiển thị chậm đi. Hãy xem xét kỹ hơn về các tỷ lệ này. Khi tỷ lệ là 2:1, giá trị Trung bình Tăng gấp đôi so với giá trị Trung bình Giảm. Trong trường hợp này, giá trị chỉ số Relative Strength là 66.67.

Thứ vị là khi tỷ lệ Lợi nhuận so với Thiệt hại thay đổi từ 1:1 sang 2:1, sự thay đổi trong giá trị RSI là 16.67 điểm. Khi tỷ lệ di chuyển từ 2:1 sang 3:1, giá trị RSI chỉ tăng thêm 8.33 điểm. Để chỉ số Relative Strength đạt mức '80', cần có một tỷ lệ 4:1. Đây là một Giá trị Trung bình Tăng lớn hơn bốn lần so với Giá trị Trung bình Giảm và là một điều kiện không thường xuyên xảy ra.

Nhìn lại Bảng số 3, nơi các tỷ lệ bị đảo ngược, khi Giá trị Trung bình Giảm chuyển từ 1:1 lên gấp đôi Giá trị Trung bình Tăng (1:2), giá trị RSI giảm xuống cùng mức với việc tăng 2:1. Mẫu tỷ lệ này tiếp tục trong suốt Bảng số 3 khi tỷ lệ giảm đi.

Khi tỷ lệ là 20:1 và Giá trị Trung bình Tăng là 20 lần Giá trị Trung bình Giảm, giá trị chỉ số Relative Strength tại thời điểm này chỉ là 95.24. Đây là điều kiện thị trường mà gần như không bao giờ xảy ra khi chu kỳ quan sát là 14 thanh trượt!

Bằng cách nghiên cứu cẩn thận các mối quan hệ tỷ lệ trong Bảng số 3, chúng ta có thể rút ra các thông tin sau về chỉ số Relative Strength Index (RSI):

1. Khi RSI lớn hơn 50, chỉ báo đang cho chúng ta biết rằng sự gia tăng trung bình vượt qua sự giảm trung bình.
2. Khi RSI nhỏ hơn 50, chỉ báo đang cho chúng ta biết rằng sự giảm trung bình vượt qua sự gia tăng trung bình.
3. RSI hành xử giống như một đường cong logarithmic.
4. Mỗi khi tỷ lệ vượt quá 10:1, thị trường đã trải qua một xu hướng tăng rất mạnh.
5. Mỗi khi tỷ lệ vượt quá 1:10, thị trường đã trải qua một xu hướng giảm rất mạnh.
6. Sự tăng hoặc giảm lớn nhất trong giá trị RSI xảy ra khi tỷ lệ thay đổi từ 1:1 sang số nguyên tiếp theo (2:1 hoặc 1:2).
7. Giá trị RSI trải qua những thay đổi lớn nhất khi dao động giữa các giá trị chỉ số từ 40 đến 60. Nói cách khác, RSI nhạy cảm nhất đối với sự thay đổi giá khi nó dao động giữa 40 và 60.

3. HÀNH VI GIÁ

Một cuộc thảo luận kỹ lưỡng về hành vi giá xứng đáng có một quyển sách riêng. Tuy nhiên, trong nỗ lực hiểu rõ chỉ số Relative Strength Index, chúng ta sẽ giới hạn cuộc thảo luận của mình vào các đặc điểm hành vi giá liên quan đến cách RSI hoạt động.

Trong phần này, chúng ta sẽ thảo luận về hành vi giá. Thật không may, khi hầu hết các nhà giao dịch xem xét hành vi giá, họ ngay lập tức nghĩ đến các mô hình giá. Hành vi giá tạo ra một số mô hình thanh (giá) có thể nhìn thấy trên biểu đồ giá. Tương tự như mặt trăng tạo ra lực triều lực tạo ra các mực nước cao và thấp, hành vi giá tạo ra các mô hình giá. Chúng ta có thể vẽ các mức thủy triều cao và/hoặc thấp trên biểu đồ và sử dụng thông tin chứa trong biểu đồ để lướt sóng hoặc ra khơi một chiếc thuyền. Tuy nhiên, chỉ việc nhìn thấy tần suất các mức thủy triều cao và thấp không giải thích được điều gì đã gây ra các mức thủy triều khác nhau được thể hiện trên biểu đồ của chúng ta. Tương tự, biểu đồ giá hiển thị các mô hình khác nhau có thể được sử dụng để tạo ra lợi nhuận. Nhưng nếu không hiểu được nguyên nhân tại sao các mô hình này đã được tạo ra, chúng ta sẽ không thể giao dịch hiệu quả như chúng ta có thể làm được. Chương này tập trung vào "tại sao". Đó là các yếu tố gây ra thị trường tăng giảm là gì? Để sử dụng chỉ số Relative Strength một cách có lợi nhuận, chúng ta phải hiểu các khái niệm tối thiểu về hành vi giá.

Giá cho bất kỳ hợp đồng tương lai hàng hóa hoặc chứng khoán nào dựa trên niềm tin của nhóm mạnh nhất trong lĩnh vực giao dịch. Nhiều người nghĩ rằng họ hiểu về hành động giá - nhưng hầu hết không phải là như vậy. Nếu phần lớn các nhà giao dịch thực sự hiểu về hành động giá, sự biến động liên tục lên xuống mà chúng ta thấy trên thị trường sẽ phần lớn biến mất. Thay vào đó, chúng ta sẽ thấy giá ổn định tương đối với những biến động giá lớn đột ngột chỉ theo một hướng mà không có những chuyển động ngược lại hay sự điều chỉnh.

Cách tốt nhất để giải thích hành vi giá là sử dụng một ví dụ với ba nhà giao dịch giả định (Adam, Bob và Charlie) cùng với tất cả các nhà giao dịch trên sàn và ngoài sàn.

Giá cho một bao ngô hoặc bất kỳ hàng hóa hoặc chứng khoán nào khác là giá mà hai nhà giao dịch đồng ý tại một thời điểm - không có sức ép. Sau tất cả, nếu một nhà giao dịch cầm súng dí vào đầu của nhà giao dịch khác, ép buộc anh ta phải bán bao ngô với giá rẻ, thì đó không phải là một giao dịch hợp lệ và không đại diện cho một giá hợp lệ. Nếu giao dịch đó bị "ép buộc", giá của "giao dịch" đó không phản ánh một cách hợp lệ giá trị thực sự của một bao ngô trong thế giới thực và là thông tin vô giá trị đối với các nhà giao dịch khác.

Những nhà giao dịch đồng ý với một giá được thiết lập chung cung cấp cho các nhà giao dịch khác một lượng thông tin cụ thể. Thông tin này có thể có giá trị hoặc không có giá trị đối với một số hoặc tất cả các nhà giao dịch khác. Nếu chỉ có một giao dịch duy nhất, thì những gì các nhà giao dịch khác có thể xác định là giá mà hai nhà giao dịch này cho rằng là hợp lý là "x". Nếu hai nhà giao dịch đồng ý vài phút sau để thực hiện một giao dịch khác, thì thông tin mới này sẽ cho biết cho tất cả các nhà giao dịch khác biết rằng giá đã thay đổi lên, xuống hoặc giữ nguyên. Từ các giao dịch, những nhà giao dịch ngô khác không thể xác định bất cứ điều gì ngoài việc giá của ngô đã thay đổi. Họ cũng không thể biết liệu giá giao dịch đã được thực hiện một cách tự do hay không. Nếu giá giao dịch được thực hiện dưới áp lực/ép buộc/đe dọa, thì giá giao dịch đó không hợp lệ. Ví dụ, nếu chúng ta giả định rằng cả hai nhà giao dịch ngô đều là nhà giao dịch có thông tin đầy đủ và không chịu bất kỳ áp lực nào để mua hoặc bán ngô

ngoài việc mong muốn có lời, thì giá mà ngô được giao dịch đại diện cho một giá hợp lệ. Nếu giao dịch được thực hiện do áp lực hoặc ép buộc, giá giao dịch đó là không hợp lệ.

Tại sao thông tin giá này quan trọng? Bởi vì ở mức đơn giản nhất, để tạo nên một thị trường, chỉ cần hai nhà giao dịch đồng ý với một giá trao đổi. Nhiều người nghĩ rằng thị trường đang liên tục xác định giá "tốt nhất" hoặc "chính xác nhất" cho một hàng hóa hoặc chứng khoán cụ thể. Quan điểm thông thường này là giá là một biểu đạt chính xác của tất cả thông tin đã biết vào thời điểm mà một giao dịch được thực hiện. Điểm mà tôi đang cố gắng minh họa là giá thường chỉ là một số mà hai nhà giao dịch đồng ý và không hơn thế. Tôi nhận ra rằng điều này trái ngược với những gì nhiều "chuyên gia" nói.

Có nhiều loại nhà giao dịch. Trong ví dụ này, chúng tôi sử dụng ngô, nhưng thực tế, những loại nhà giao dịch này tồn tại trong tất cả các thị trường. Dưới đây là chỉ một số phân loại có thể có:

1. Nhà sản xuất ngô nhỏ - chỉ có kiến thức về thị trường địa phương và trang trại của mình.
2. Nhà sản xuất ngô lớn - có kiến thức về thị trường quốc gia và điều kiện trồng trọt trong cả nước.
3. Nhà sản xuất ngô đa quốc gia lớn - có kiến thức về thị trường quốc tế và điều kiện trồng trọt trên toàn cầu.
4. Người bán lẻ ngô nhỏ - hiểu rõ thị trường địa phương.
5. Người bán lẻ ngô trung bình - hiểu rõ thị trường quốc gia.
6. Người bán lẻ ngô đa quốc gia lớn - hiểu rõ thị trường quốc tế.
7. Nhà đầu tư nhỏ - vốn hạn chế, khả năng chịu đựng các vị thế lỗ hơn.
8. Nhà đầu tư trung bình - vốn tốt hơn và có khả năng chịu đựng các vị thế lỗ trong khi chờ đợi đảo chiều thị trường.
9. Tổ chức lớn - Vốn đầu tư đáng kể, đội ngũ có nhiều "sức mạnh tư duy" với khả năng giữ các vị thế lớn trong thời gian dài bất kể biến động giá.
10. Nhà đầu tư lớn - Vốn đầu tư khổng lồ, đội ngũ có nhiều "sức mạnh tư duy" với khả năng giữ các vị thế lớn trong thời gian dài bất kể biến động giá.

Có nhiều "loại" nhà giao dịch khác nhau. Truyền thống cho rằng giá là một biểu đạt chính xác của thị trường ngô. Vì vậy, nếu hai nhà giao dịch ngô nhỏ đồng ý với một giá trên một lượng sản phẩm nhỏ - liệu giá của họ có phản ánh giá "hợp lý" cho ngô? Bạn có nghĩ rằng một tập đoàn nông nghiệp đa quốc gia lớn như Archer-Daniels-Midland tin rằng đây là giá "hợp lý" cho ngô?

Tôi không nói rằng việc đồng ý giá của hai nhà sản xuất ngô nhỏ không quan trọng, vì nó rất quan trọng. Tôi chỉ muốn nhấn mạnh rằng quan trọng là nhận ra rằng nếu không có bất kỳ thông tin nào về người thực hiện một giao dịch hoặc liệu giao dịch có được thực hiện tự do hay không, thì giá giao dịch không hơn gì là một con số. Đây cũng chính là con số mà mọi người nhập vào máy tính của họ để phần mềm tính toán và hiển thị một đường chỉ số trên màn hình máy tính.

Đối với những người tin rằng ADM hoặc các công ty đa quốc gia lớn khác không quan tâm gì đến hai nhà giao dịch nhỏ này, tôi có thể kể về những nhà giao dịch khác tin rằng hai nông dân ngô địa phương có kiến thức sâu sắc hơn về điều kiện trồng trọt ngô, và do đó "giá" của họ là hợp lệ hơn.

Hai nhà giao dịch ngô của chúng ta có thể là bất kỳ ai. Hãy giả sử thị trường vừa mở cửa và Adam đang đề xuất mua (đặt giá) ngô với giá 219.00 và Bob đang đề xuất (đưa ra giá) 220.50 cho ngô của anh ấy! Họ đồng ý với giá 220.00, tạo ra giao dịch đầu tiên của ngày. Một phút trôi qua và Charlie quyết định chấp nhận giá đề nghị của Bob là 220.50. Bob và Charlie, sau khi thực hiện giao dịch của họ, không còn quan tâm đến bất kỳ giao dịch nào khác. Sự tăng giá khiến một số nhà giao dịch khác trong gian hàng nhìn thấy rằng giá đã tăng, vì vậy họ tiếp tục tham gia vào hoạt động, đấu giá để mua một số lượng ngô, đẩy giá lên 225.00.

Adam, nhìn thấy cơ hội kiếm một số tiền dễ dàng, quyết định bán hợp đồng ngô anh ta đã mua ở giá 220.00 và một hợp đồng thứ hai để short thị trường. Giao dịch này diễn ra ở giá 225.25. Khi nhìn thấy một giao dịch ở mức 225.25, Charlie xem xét lại vị thế của mình và quyết định đây sẽ là thời điểm tốt để mua thêm 100 hợp đồng để gia tăng vị thế dài hạn. Trong cơn cuồng mua, anh ta liên tục chấp nhận giá hỏi (hoặc giá đề xuất). Do đó, những nhà giao dịch muốn bán hợp đồng ngô của họ nhìn thấy một người mua tích cực liên tục tăng giá đề nghị lên 230.00.

Adam nhận ra rằng anh không thể giữ vị thế ngắn hạn của mình ở mức 225.25 vì anh không có vốn đủ để đáp ứng yêu cầu ký quỹ, quyết định mua một hợp đồng để thoát khỏi vị thế ngắn hạn. Tuy nhiên, do sự vội vàng của Charlie trong việc mua vị thế lớn của mình, các người bán đã tăng giá đề nghị lên 235.00 và sẽ không chấp nhận bất kỳ giá thấp hơn! Điều này buộc Adam phải mua ở giá chào và chịu mất 10 xu. Lúc này, một nhà giao dịch ngoài sàn quyết định rằng các mức giá này không hợp lý và quyết định bán một và hai hợp đồng mỗi lần để thiết lập một vị thế ngắn hạn chính xác như Adam đã cố gắng trước đó. Tuy nhiên, anh ấy có vốn để giữ vị thế của mình cho đến khi giá giảm và anh ấy giảm giá hỏi xuống dưới 235.00, là giá đề nghị của tất cả các nhà bán ngô khác.

Nhà giao dịch ngoài sàn này giảm giá hỏi xuống 234.50. Ở mức giá này, giá đề nghị của anh ấy là giá tốt nhất có sẵn cho người mua trong sàn giao dịch. Họ chấp nhận giá đề nghị của anh ấy và đơn hàng của họ được thực hiện ngay lập tức. Vì muốn thiết lập một vị thế short lớn, nhà giao dịch ngoài sàn giảm giá hỏi của mình xuống thấp hơn các nhà bán cạnh tranh khác một lần nữa và giá hỏi của anh ấy lại bị chạm. Nhà giao dịch ngoài sàn của chúng ta tiếp tục giảm giá hỏi cho đến khi anh ta không còn muốn bán nữa, điều này khiến các nhà bán cạnh tranh giảm giá hỏi của họ.

Mỗi nhà giao dịch mới hiểu ví dụ đơn giản này về tạo giá. Nhưng điều mà nhiều nhà giao dịch không nhận ra là hoạt động giá không đưa ra thông tin quan trọng về sức khỏe của mùa màng mà sẽ diễn ra vào mùa thu, giống như nó không dự đoán giá táo vào mùa xuân tới. Thông tin giá đưa ra là sự nhận thức của những nhà giao dịch ngô rằng giá ngô sẽ tăng trong tương lai. "Tại sao" nó sẽ tăng giá hoàn toàn không quan trọng.

Adam, với vị thế ngắn hạn đầu tiên, và nhà giao dịch ngoài sàn của chúng ta đều nhận thức rằng giá quá cao và nên đảo chiều và giảm xuống. Thật không may, Adam nhập vị thế ngắn hạn của mình quá sớm và buộc phải thoát khỏi giao dịch với lỗ. Quyết định về giá khi Adam thoát khỏi giao dịch thua lỗ không được thực hiện không dưới áp lực. Adam phải thoát khỏi giao dịch này vì anh không thể đáp ứng cuộc gọi ký quỹ dự kiến để duy trì vị thế của mình. Vì giao dịch này được thực hiện dưới áp lực, giá 235.00 không có ý nghĩa về nội tại thị trường. Nó có thể đại diện cho giá trị thực sự của ngô hay không? Không, nó chỉ đại diện cho giá trị mà người bán ngô cảm nhận vào thời điểm họ tập trung vào.

Khi những người bán đồng ý rằng giá sẽ tiếp tục tăng và từ chối giảm giá đề nghị của họ, bạn đang thấy một thị trường đã trở nên hỗn loạn. Chỉ vì lúa mì được giao dịch ở mức 235.00 trong khi Charlie đang thực hiện vị thế của mình không có ý nghĩa.

4. BẢN CHẤT THỰC SỰ CỦA THỊ TRƯỜNG

Bản chất thực sự của thị trường là sự tập hợp của những nhà giao dịch tập trung vào một đơn vị thời gian cụ thể với kỳ vọng rằng hành động giá thị trường sẽ diễn ra thuận lợi trong khoảng thời gian đã định sẵn. Những nhà giao dịch có mức vốn, kinh nghiệm và ngưỡng rủi ro khác nhau. Bởi vì họ có mức vốn khác nhau, họ cũng có thời hạn hoặc "khung thời gian" khác nhau mà họ chọn tập trung vào. Khi thị trường hoạt động theo một cách cụ thể trong "khung thời gian" này, nhà giao dịch tập trung vào "khung thời gian" này sẽ thực hiện một hành động hoặc nhiều hành động khác nhau.

Lý do giá cả di chuyển là do cách nhà giao dịch nhìn nhận thực tế của thị trường trong một đơn vị thời gian cụ thể được quyết định bởi mức vốn, kinh nghiệm và ngưỡng rủi ro của họ. Trong mỗi ý nghĩa của từ, hành động thị trường là cuộc chiến giữa các nhà giao dịch tập trung

vào giá sẽ diễn ra như thế nào trong 5 phút so với những người chỉ quan tâm đến giá thị trường trong 5 ngày, 5 tuần hoặc 5 tháng. Để làm phức tạp thêm một chút, một số người trong số những người tham gia cuộc chiến này sử dụng tiền thuê nhà của họ trong khi những người khác có vốn hơn cả sản phẩm quốc nội của nhiều quốc gia trên thế giới!

Thường thì, nhà giao dịch có vốn lớn sẽ chờ đợi lâu hơn để giá di chuyển theo hướng họ muốn. Khi mức vốn tăng lên, khả năng chịu được hành động giá không thuận lợi cũng tăng lên. Những nhà giao dịch có vốn rất lớn cũng không thể thiết lập vị thế lớn một lần mà không làm thay đổi giá thị trường theo hướng không thuận lợi cho vị thế của họ. Đây là lý do tại sao họ phải mua vào khi thị trường yếu đi và bán ra khi thị trường mạnh mẽ. Những nhà giao dịch có vốn rất lớn này thường "đi ngược" xu hướng của những nhà giao dịch tập trung vào các khung thời gian ngắn hơn so với họ.

Như vậy, điều gì tôi muốn nói ở đây? Giá cả mà bạn thấy trên màn hình máy tính chỉ đơn giản là một con số. Nó có thể là kết quả của hai "quỹ đầu cơ tỷ đô" đồng ý giao dịch 10.000 hợp đồng với một giá, hoặc có thể là hai nhà sản xuất đồng ý giao dịch một lô hợp đồng với một giá. Bạn không biết. Giá cả là nơi mà nhà giao dịch có quan điểm thời gian và mức vốn khác nhau đến với nhau trong một khoảnh khắc, đồng ý với một giá cụ thể. Để hiểu rõ hơn về hướng giá sẽ di chuyển, quan trọng là hiểu rõ rằng "quan điểm thời gian" nào là sức mạnh mạnh mẽ hơn, và sau đó theo sát sức mạnh đó.

"Lực lượng mạnh hơn cả xu hướng"

Cố gắng xác định hướng giá cả chỉ dựa vào biểu đồ hàng ngày hoặc biểu đồ 5 phút (hoặc bất kỳ khung thời gian nào mà bạn yêu thích hoặc muốn giao dịch) tương tự như đứng trong hồ giao dịch cố gắng xác định những nhà giao dịch trên sàn đang thực hiện lệnh cho những nhà giao dịch có kiến thức hoặc vốn hơn. Nhiều cách, chỉ sử dụng một biểu đồ thanh (bar chart) được vẽ trong một đơn vị thời gian là một cách thua lỗ. Để trở thành một nhà giao dịch xuất sắc, bạn phải phát triển khả năng nhìn vào biểu đồ giá ở các đơn vị thời gian khác nhau như hàng tháng, hàng tuần, hàng ngày, 60 phút, 30 phút và 5 phút. Bạn cần có khả năng nhận ra đơn vị thời gian (hoặc mức vốn) nào đang tạo ra hành động giá. Có những lúc các nhà giao dịch trên sàn (như được thể hiện trên biểu đồ thanh 50 giây) tạo ra toàn bộ biến động trên thị trường. Có những lúc khác, nhà giao dịch theo khung thời gian 60 phút là người nắm giữ thế thống trị. Trong khi đôi khi, nhà giao dịch hàng tuần mới là lực lượng chiếm ưu thế trong thị trường.

Chỉ số Relative Strength Index (RSI) sẽ giúp xác định thời gian nào đang thống trị vì nó tức thì truyền đạt một lượng lớn thông tin thị trường mà phần lớn nhà giao dịch thường bỏ qua. Tôi không đang nói rằng giá cả không quan trọng tại bất kỳ một thời điểm nào hoặc rằng một loại nhà giao dịch có thông tin hơn nhóm nhà giao dịch khác. Giá cả vẫn rất quan trọng và thậm chí các quỹ đầu tư lớn cũng có thể "thất bại." Điều tôi muốn nhấn mạnh là hai bên đối lập trong

một giao dịch thường tập trung vào các khung thời gian khác nhau và có mức vốn hoàn toàn khác nhau.

Triết lý giao dịch thông thường cho rằng nếu Adam mua lúa mì với giá 220.00 từ Bob và giá giảm xuống 219.00, Adam sẽ tức giận vì đã mất tiền. Tuy nhiên, Adam có thể không quan tâm rằng giá đã giảm xuống 219.00 hoặc 209.00 vì anh ta tập trung vào một khung thời gian dài hơn nhiều! Nếu như vậy, cả hai nhà giao dịch vẫn tin rằng họ đã mua được giá hợp lý và cả hai nhà giao dịch đều hài lòng với vị trí thị trường của mình.

5. HÀNH VI GIÁ VÀ CHỈ SỐ RSI

Những hành vi giá phù hợp với hoặc bổ sung cho hành vi chỉ số Relative Strength Index (RSI). Như chúng ta sẽ thấy, có một số đặc điểm hành vi RSI cụ thể cho thấy những điều nhất định như đảo chiều thị trường, xu hướng và sự yếu đi của xu hướng. Trong nhiều trường hợp, có những hành vi giá cụ thể đi đôi với hành vi RSI này.

Khi chúng ta chọn một đơn vị thời gian cụ thể để tạo biểu đồ, chúng ta đã quyết định tập trung vào những nhà giao dịch cũng cho rằng đơn vị thời gian này là quan trọng. Ví dụ, nếu chúng ta đang nhìn vào biểu đồ 5 phút, chúng ta sẽ tập trung vào những nhà giao dịch khác cũng cho rằng biểu đồ 5 phút là quan trọng (hoặc có thể là quan trọng). Thuật ngữ "đơn vị thời gian" đơn giản chỉ ám chỉ đến khoảng thời gian được sử dụng trong việc tạo các cột trên biểu đồ. Một nhà giao dịch với đơn vị thời gian 5 phút sẽ nhìn vào một biểu đồ trong đó mỗi cột có khoảng thời gian là 5 phút. Tương tự, một nhà giao dịch với đơn vị thời gian 30 phút tạo ra các biểu đồ với khoảng thời gian mỗi cột là 30 phút.

Hãy nói về cách giá di chuyển từ góc nhìn của những nhà giao dịch quan sát thị trường từ các đơn vị thời gian khác nhau. Nói chung, nhà giao dịch tập trung 90% năng lượng của họ vào một đơn vị thời gian. 10% còn lại của họ được dành để xem xét vô số lựa chọn khác về đơn vị thời gian. Một nhà giao dịch 5 phút cũng có thể nhìn vào biểu đồ 30 phút, biểu đồ theo giá thị trường, và biểu đồ hàng ngày. Một nhà giao dịch 60 phút có thể chọn quan sát biểu đồ 10 phút và biểu đồ 240 phút. Điều quan trọng là xem xét rằng các kết hợp của đơn vị thời gian là vô tận.

Trong ví dụ tiếp theo, chúng ta sẽ sử dụng các biểu đồ với các đơn vị thời gian là 5 phút, 15 phút, 60 phút và 240 phút. Giá của lúa mì di chuyển ngang qua mức từ 210 đến 230 trong ba ngày qua. Tự nhiên, có những nhà giao dịch bán lúa mì mỗi khi giá tiến đến 230 và mua khi giá tiến đến 210. Trong ví dụ của chúng ta, hôm nay giá tăng lên 230 và tiếp tục tăng lên 230.50, tạo thành mức cao mới trong ba ngày. Mức cao mới này được nhìn rõ ràng bởi những nhà giao dịch theo đơn vị thời gian 5 phút khi sử dụng biểu đồ 5 phút.

Khi giá leo lên trên mức 230 trong biểu đồ 5 phút, 15 phút, 60 phút và 240 phút, trong 5 phút đầu tiên của phiên giao dịch, thanh hiện tại sẽ tăng lên. Nếu chúng ta đang xem biểu đồ nền Nhật Bản, các nến sẽ là màu trắng trong tất cả các đơn vị thời gian. Sau 5 phút đầu tiên vượt qua mức 230, giá tiếp tục tăng lên 232. Trên biểu đồ 5 phút, chúng ta có 2 thanh đi lên. Trên các biểu đồ 15 phút, 60 phút và 240 phút, chúng ta vẫn chỉ có một thanh đi lên. Nếu giá trong 3 giờ tiếp theo tiếp tục tăng lên 240, chúng ta sẽ thấy 36 thanh đi lên trong biểu đồ 5 phút. Chúng ta sẽ thấy 12 thanh đi lên trong biểu đồ 15 phút, 3 thanh trong biểu đồ 60 phút và chỉ có thanh hiện tại trong biểu đồ 240 phút.

Hiếm khi bạn thấy tất cả các thanh trong tất cả các biểu đồ di chuyển theo cùng một hướng. Thông thường, bạn sẽ thấy một cuộc tăng giá được tiếp diễn bởi một giai đoạn điều chỉnh, sau đó là một cuộc tăng mới đạt mức cao mới. Do các giao dịch viên có các thời gian quan sát khác nhau, các biểu đồ khác nhau cho thấy cuộc chiến giữa các nhà giao dịch theo đơn vị thời gian riêng của họ, những người tập trung vào các khung thời gian riêng của mình.

Khi giá ban đầu tăng lên trên mức 230, có thể thu hút sự chú ý của mọi người trong tất cả các đơn vị thời gian hoặc chỉ thu hút sự chú ý của các nhà giao dịch ngắn hạn có thời gian 5 phút. Thông thường, các nhà giao dịch có khung thời gian dài hơn không quan tâm quá nhiều nếu giá di chuyển vượt qua mức cao trước đó trên biểu đồ khung thời gian ngắn hơn một hoặc hai tick. Họ muốn thấy một đợt phá vỡ lớn hơn hoặc xem giá cả hành xử ra sao sau đợt phá vỡ. Dù sao, khi giá di chuyển lên trên 230, những nhà giao dịch ngắn hạn đã chú ý đến cuộc phá vỡ và bắt đầu chào mua lúa mì tích cực với những người hưng phấn hơn chạm giá mua chào. Khi càng nhiều nhà giao dịch chạm giá mua chào và số lượng người mua tăng lên, giá giao dịch của com cũng được đẩy cao.

Điểm quan trọng cần hiểu là có giới hạn về thời gian mà những nhà giao dịch ngắn hạn sẽ cảm thấy giá hiện tại là "rẻ". Ngay khi những nhà giao dịch 5 phút cảm thấy rằng giao dịch cuối cùng không còn "rẻ" nữa, tất cả những nhà giao dịch 5 phút sẽ dừng việc đấu giá com tích cực. Lúc này, những người mua không còn sẵn lòng mua với giá chào mua. Thực tế này làm cho một hoặc nhiều người bán chấp nhận một giá thấp hơn so với giá chào mua và giá sẽ bắt đầu giảm. Điều duy nhất sẽ cứu người mua 5 phút là nếu những nhà giao dịch có khung thời gian lâu hơn tin rằng giá có thể sẵn sàng tăng lên và bắt đầu mua. Ví dụ, những nhà giao dịch 5 phút bắt đầu mua vì giá đã tăng lên đến một điểm mà họ đã "phá vỡ sự cản trở" và đang đi lên. Để những nhà giao dịch khung thời gian lâu hơn cũng nghĩ rằng giá đang đi lên, những nhà giao dịch 5 phút phải đẩy giá lên đủ cao để thuyết phục họ từ quan điểm khung thời gian của họ.

Nếu các Bull trong khung thời gian lâu hơn tiếp theo, ví dụ như nhà giao dịch 15 phút, quyết định mua vào do đợt phá, thì những Bull trong khung thời gian 5 phút sẽ được cứu thoát trong khi những Bears 5 phút lại mất tiền. Những Bears 5 phút này bây giờ bị ép buộc phải mua lại

vị thế Short khi giá tiếp tục tăng. Quá trình lan tỏa này tiếp tục trong khi những nhà giao dịch trong từng khung thời gian lâu hơn tiếp theo tham gia vào thị trường cùng hướng.

Một đợt tăng ngắn hạn sẽ giảm nhanh chóng nếu những nhà giao dịch ngắn hạn đẩy giá cao hơn và những nhà giao dịch khung thời gian lâu hơn tiếp theo quyết định rằng giá "quá cao". Những nhà giao dịch này có thể bắt đầu bán Short hoặc không làm gì, chờ đợi để mua khi giá điều chỉnh. Bởi vì những nhà giao dịch khung thời gian lâu hơn thường có vốn đầu tư tốt hơn và có thể giao dịch nhiều hợp đồng hơn, họ có khả năng ngăn chặn sự tăng giá này. Nếu những nhà giao dịch khung thời gian lâu hơn bắt đầu bán mạnh vào đợt tăng giá, họ sẽ gây ra giá chào giảm và ngay lập tức dừng sự tăng giá của com. Hoạt động này được thể hiện tốt nhất trong biểu đồ của người bán.

Khi những nhà giao dịch khung thời gian lâu hơn bắt đầu bán ngắn trong đợt rally, họ đã tạo ra một ranh giới rõ ràng. Họ đã cho tất cả những nhà giao dịch khung thời gian ngắn biết giá họ tin là "quá cao". Tại thời điểm này, cuộc chiến về việc ai có nhận thức chính xác về thị trường com đã bắt đầu. Liệu những nhà giao dịch khung thời gian ngắn có nhận thức chính xác rằng giá cả cuối cùng sẽ tăng lên hay những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn có đúng?

Khi đợt giảm giá sau đợt rally là rất nhỏ, điều này cho thấy nhận thức mạnh mẽ của những nhà giao dịch khung thời gian ngắn so với nhận thức của những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn. Ngược lại, nếu những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đồng ý với những nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn (rằng thị trường cuối cùng đang hướng lên), họ sẽ đứng im thay vì đối lại đợt phát hành trước đó, biết rằng những Bull trong 5 phút sẽ kiệt sức và giá sẽ điều chỉnh. Đây là lúc họ tìm cách tham gia vào thị trường. Nếu giá com điều chỉnh ít hơn 33% so với đợt tăng trước đó, thì chúng ta có thể nói rằng những Bull trong 5 phút mạnh mẽ hơn và/hoặc nhà giao dịch 15 phút đồng ý với quan điểm khung thời gian ngắn hơn. Nếu những nhà giao dịch Bears đẩy giá điều chỉnh lên 50% hoặc hơn, có lẽ nhà giao dịch 5 phút đang bị áp đảo bởi khung thời gian dài hơn mạnh mẽ hơn. Nếu đợt điều chỉnh lớn hơn 66%, những nhà giao dịch khung thời gian ngắn đã gây ra sự biến động giá sẽ gặp rắc rối.

Trong phần tiếp theo, chúng ta sẽ nghiên cứu về Điều chỉnh (Retracement) một cách chi tiết hơn. Nhưng điểm quan trọng ở đây là những nhà giao dịch khung thời gian ngắn tạo ra đợt tăng giá ban đầu và những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn ngăn chặn nó, hoặc không thể đẩy giá lên cao hơn. Những nhà giao dịch ngắn hạn này chỉ sẽ đẩy giá lên đến một mức độ nào đó. Lúc này, những nhà giao dịch ngắn hạn chuyên nghiệp bắt đầu thu lời của họ. Điều duy nhất có thể cứu nhà giao dịch ngắn hạn mới là những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn (ví dụ 15 phút trong trường hợp này) quyết định rằng giá còn tiềm năng tăng và đẩy giá cao hơn.

Cũng có khả năng giá sẽ bị đẩy xuống khi những nhà giao dịch dài hạn quyết định giá quá cao và bắt đầu bán. Sau khi dùng tăng bằng cách bán vào sức mạnh của nó và đẩy giá xuống, những nhà giao dịch dài hạn có thể quyết định giá đủ thấp để bắt đầu mua, dẫn đến đẩy giá lên cao hơn. Điều này thường xảy ra sau khi đẩy giá xuống dưới các mức thấp trước đó và làm kinh hãi nhà giao dịch ngắn hạn, cho phép nhà giao dịch dài hạn một lần nữa phủ nhận nhà giao dịch ngắn hạn bằng cách mua vào trong sự yếu đuối. Khi những nhà giao dịch khung thời gian khác nhau đấu tranh để xác định ai có nhận thức chính xác hơn, những đợt điều chỉnh và tăng giá sẽ hiện ra trên biểu đồ thanh và quan trọng hơn là trên RSI. Chỉ số Sức mạnh Tương đối (RSI) cho thấy khi những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đồng ý với những nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn và khi họ không đồng ý.

Nếu tất cả mọi người đều đồng ý rằng giá đang đi lên, giá thị trường sẽ tăng mạnh. Trong những ngày mà sự đồng thuận mạnh nhất xảy ra, giá chỉ di chuyển theo một hướng và thương tội với nhà giao dịch nào đang đối diện với xu hướng này!

Bởi vì có rất nhiều thị trường khác nhau và các khung thời gian khác nhau trong những thị trường này, việc mô tả một chuỗi thanh sóng chung thể hiện những người giao dịch ngắn hạn đã mệt mỏi trở nên vô cùng khó khăn. Mỗi thị trường và khung thời gian đều khác nhau và có vẻ ngoài khác nhau. Điều này là một chủ đề rất phức tạp và vượt xa mục tiêu của cuốn sách này.

Như một nhà giao dịch, bạn đang tìm kiếm một mẫu cụ thể, hành vi của giá hoặc chỉ số xuất hiện theo cách có vẻ là ngẫu nhiên. Khi mẫu này xuất hiện, nó báo hiệu một đảo chiều giá. Mẫu này có thể không xuất hiện ở mỗi sự đảo chiều giá nhưng thông thường nó cho thấy một sự đảo chiều với một mức độ xác suất cao. Ví dụ, khi nhìn vào biểu đồ 5 phút của S&P 500 tiền mặt, một mẫu giá xuất hiện đôi khi ngay trước khi giá đảo chiều xuống là 2 dòng nến tăng đầy tích cực với giá đóng cửa tại mức cao nhất trong một đợt tăng giá. Một giải thích nhanh về dòng nến tăng tích cực là một cấu trúc nến mà giá mở cửa cũng là giá thấp nhất và giá đóng cửa ở hoặc gần mức cao nhất.

Mẫu 2 dòng nến tăng tích cực sẽ hoạt động bất kể khi nào người giao dịch trong khung thời gian 5 phút chiếm ưu thế. Khi một khung thời gian dài hơn tham gia vào cuộc chiến, mẫu này sẽ thất bại. Khung thời gian dài hơn có thể là 7, 10, 15, 18 phút hoặc bất kỳ khung thời gian nào khác. Luận điểm này đúng trong hiện tại (2/2002), nhưng có thể không còn hiệu quả trong tương lai vì đặc điểm của thị trường thay đổi liên tục. Do đó, đặc điểm nến đang được sử dụng có thể cần thay đổi hoặc số lượng dòng nến tăng tích cực được tham khảo trong quá khứ có thể cần được điều chỉnh.

Bạn là người có thể xác định tốt nhất các biểu hiện giá sẽ cho bạn biết khi nào khung thời gian cụ thể đang ưu thế. Tôi nhận ra rằng nhiệm vụ này có thể trông khá khó khăn, nhưng nó không khó như lúc ban đầu có vẻ. Bạn muốn khám phá mối quan hệ giữa các thanh nến khi giá đạt

đỉnh hoặc đáy thị trường. Nếu hành vi này không hoạt động trong tất cả các trường hợp, không sao cả vì việc thất bại sẽ cho thấy khung thời gian khác đang trở thành nhân tố ưu thế. Làm thế nào để bạn biết khi nào khung thời gian cụ thể đang ưu thế trong một cuộc tăng giá hoặc giảm giá của thị trường? Khi giá tăng hoặc giảm và mô hình trông giống như một bậc thang, điều này thường cho thấy một khung thời gian đang ưu thế.

Hãy xây dựng một biểu đồ sử dụng Nền Nhật Bản với bất kỳ khung thời gian nào bạn thích, in ra 30 trang biểu đồ, xác định các đỉnh và đáy, và bắt đầu tìm kiếm các mô hình nến. Hãy xem xét mối quan hệ giữa các bóng đèn, giá mở, giá cao, giá thấp và giá đóng cửa. Hãy nhớ rằng bạn đang tìm kiếm các mối quan hệ xảy ra hiếm khi. Khi chúng xảy ra, thường chỉ ra một đỉnh hoặc đáy. Quan trọng không phải khi chúng thất bại, bạn sử dụng các mô hình này kết hợp với việc phân tích RSI. RSI là phương tiện chính chúng ta sẽ giao dịch với. Bạn sẽ sử dụng các mối quan hệ này như một hỗ trợ để xác định các đỉnh và đáy.

6. LÝ THUYẾT CĂN BẢN

6.1. Lý thuyết thoái lui

Trend Strength	Maximum Retracements	Upside Targets (downside targets are inverse)	Comments:
Very Strong	14.6% to 23.7%	A to B added to C	Easily exceed B
Strong	38.2%	A to B added to C	Easily exceed B
Medium Strong	38.2% to 50%	80% of A to B added to C	Should Easily exceed B
Medium	50%	80% of A to B added to C	Should Easily exceed B
Medium Weak	61.8% to 50%	80% of A to B added to C	Possibly exceed B
Weak	61.8%	80% of A to B added to C	Possibly exceed B
Very Weak	85.4% to 76.3%	80% of A to B added to C	Probably will not exceed B

Khi nhìn vào biểu đồ giá, rõ ràng thấy rằng giá cả dao động lên và xuống. Những dao động này dường như xảy ra ngẫu nhiên. Khi bạn trở nên thoải mái hơn khi làm việc với ý tưởng rằng có nhiều khung thời gian được phản ánh trên bất kỳ biểu đồ nào, sự ngẫu nhiên này trở nên dễ hiểu hơn. Tuy nhiên, điều quan trọng là bạn phải hiểu khi giá trả về động thái trước đó và tìm được sự hỗ trợ hoặc kháng cự tại 14,6%, 23,7%, 38,2%, 50%, 61,8%, 76,3% hoặc 85,4%, thị trường đang cho bạn biết rằng nó đã "khám phá" một số quan trọng. Đây là một số quan trọng mà bạn nên ghi nhớ khi đặt trailing stop của mình.

Nếu thị trường đang tăng giá, chúng ta có thể mong đợi rằng tại một thời điểm nào đó, các Bulls sẽ mệt mỏi và giá sẽ phải điều chỉnh một phần của sự tăng giá trước đó. Sự điều chỉnh này sẽ nhiều hơn 5,5% và ít hơn 38,2% của di chuyển nếu xu hướng tăng mạnh. Nếu xu hướng tăng trung bình, sự điều chỉnh sẽ từ 38,2% đến 50%. Sự điều chỉnh sẽ nằm giữa 50,0% và 66,7% nếu xu hướng tăng đang gặp nguy hiểm thất bại. Nếu sự điều chỉnh nằm giữa 66,7% và 85,4%, xu hướng có khả năng thất bại cao. Đối với mục đích của chúng ta, có ba loại sự điều

chỉnh cơ bản - nhẹ, trung bình và sâu. Hiểu lý thuyết sự điều chỉnh cơ bản sẽ giúp chúng ta xác định xem xu hướng là mạnh, trung bình hay yếu thông qua tỷ lệ điều chỉnh của nó. Ngoài sự điều chỉnh cơ bản của thị trường, còn có sự điều chỉnh phức tạp liên quan đến nhiều khung thời gian bao gồm chu kỳ thời gian dài hơn hoặc ngắn hơn. Những sự điều chỉnh phức tạp này sẽ không được thảo luận trong cuốn sách này. Trước khi sử dụng lý thuyết điều chỉnh, chúng ta phải cho phép giá di chuyển một số lượng điểm và thời gian nhất định. Ví dụ, nếu chúng ta đang theo dõi một cuộc tăng giá trong S&P và đang xem biểu đồ 30 phút, thì chúng ta muốn cuộc tăng giá di chuyển nhiều điểm và kéo dài hơn so với biểu đồ 5 phút trước khi cố gắng sử dụng lý thuyết điều chỉnh. Câu hỏi phổ biến nhất là cần bao nhiêu biến động giá để có thể sử dụng lý thuyết điều chỉnh một cách hiệu quả? Đến một mức độ nào đó, câu trả lời là chủ quan. Giá sẽ giảm trở lại sau đợt tăng giá vì những nhà giao dịch trong khung thời gian bắt đầu đợt tăng giá đã mệt mỏi và vượt quá giới hạn trong sự đẩy giá lên cao. Chúng ta muốn xác định số lượng điểm giá cho mỗi khung thời gian chiếm ưu thế (ngày, 30 phút, 5 phút) để chỉ ra rằng các khung thời gian tương ứng đã vượt quá giới hạn. Chúng ta chỉ quan tâm đến sự di chuyển giá theo số điểm - không phải là các mô hình giá. Có hai cách để đạt được mục tiêu này.

Phương pháp thứ nhất: Xác định sự chuyển động giá trung bình cho mỗi cuộc tăng/giảm trung bình trong khoảng thời gian chúng ta quan tâm. Điều này được thực hiện bằng cách xem xét ít nhất 100 cuộc tăng giảm trước đó trong khoảng thời gian cần nghiên cứu. Bằng cách quan sát số điểm trước khi một sự điều chỉnh xảy ra trung bình, chúng ta có thể đánh giá chính xác khi một di chuyển đã kết thúc và sẵn sàng để bắt đầu một sự điều chỉnh. Ví dụ, nếu chúng ta quan sát thấy rằng cho 100 cuộc tăng trên biểu đồ 5 phút, giá trung bình di chuyển 7 điểm - thì chúng ta biết rằng sau khi giá chứng khoán di chuyển 6 điểm, các nhà giao dịch chuyên nghiệp 5 phút thường sẽ đang tìm cách để lấy lời.

Phương pháp thứ hai: Tính toán phạm vi giá trung bình cho mỗi thanh trên một khoảng thời gian dài hơn và sử dụng một phần trăm của phạm vi đó để chỉ ra số điểm giá cần di chuyển trước khi sử dụng lý thuyết điều chỉnh. Khoảng thời gian dài hơn cần sử dụng là một khoảng thời gian mà "một khoảng thời gian" trong khoảng thời gian dài hơn bao gồm 13 khoảng thời gian ngắn hơn.

Giả sử bạn đang nhìn vào biểu đồ 30 phút của S&P tiền mặt. Chúng ta biết rằng trong một ngày giao dịch trung bình có 390 phút hoặc 13 thanh 30 phút. Để sử dụng lý thuyết điều chỉnh trên biểu đồ 30 phút, chúng ta cần biết khi các nhà giao dịch 30 phút có thể đã mệt mỏi. Chúng ta có thể xem xét nhiều cuộc hành quân quan trọng trước đó trên biểu đồ 30 phút hoặc chúng ta có thể lấy một phạm vi trung bình của giá cao và thấp trong khung thời gian dài quan trọng tiếp theo nhân với một hệ số $1/3$. Trong trường hợp này, đó là khung thời gian hàng ngày vì nó mất 13 thanh 30 phút để tạo ra 1 thanh trong biểu đồ hàng ngày.

Sử dụng phạm vi trung bình của 10 ngày của S&P để chỉ ra khi các nhà giao dịch 30 phút đã mệt mỏi sẽ cho chúng ta biết khi nào chúng ta nên mong đợi một điều chỉnh thị trường. Nếu

chúng ta sử dụng biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể sử dụng biểu đồ 65 phút để tính toán phạm vi trung bình 10 thanh. Quan trọng là sử dụng phạm vi trung bình của các thanh, trong đó mỗi thanh bao gồm tổng số các thanh nhỏ hơn. Nếu bạn sử dụng phạm vi trung bình trong đó một số thanh bao gồm thời gian ít hơn, thì trung bình sẽ không chính xác. Có 6 giờ 30 phút trong mỗi phiên giao dịch S&P. Nếu chúng ta sử dụng thanh 60 phút để xác định phạm vi trung bình 10 thanh, chúng ta không được sử dụng thanh cuối cùng trong ngày giao dịch trong tính toán để xác định phạm vi trung bình vì nó chỉ bao gồm 30 phút. Quan trọng là biết trước phải di chuyển bao nhiêu giá trị để xem xét sử dụng các mức điều chỉnh.

Quan trọng là sử dụng phạm vi trung bình của các thanh nên mà mỗi thanh nên bao gồm số lượng thanh nhỏ hơn. Nếu bạn sử dụng phạm vi trung bình trong đó một số thanh nên bao gồm thời gian ít hơn, thì phạm vi trung bình sẽ bị sai lệch. Mỗi phiên giao dịch S&P có 6 giờ và 30 phút. Nếu chúng ta sử dụng các thanh nên 60 phút để xác định phạm vi trung bình của 10 thanh nên, chúng ta không được sử dụng thanh nên cuối cùng trong ngày giao dịch trong tính toán để xác định phạm vi trung bình vì nó chỉ bao gồm 30 phút. Quan trọng là biết trước bao nhiêu giá trị của bất kỳ đợt tăng giá hoặc giảm giá nào trước khi xem xét sử dụng các mức hỗ trợ và kháng cự.

Nếu bạn đang giám sát phạm vi trung bình của khung thời gian dài hơn trong thời gian thực và nó bắt đầu nén lại, thì một retracement nhẹ sẽ ít có ý nghĩa. Thông thường, phạm vi trung bình của một khung thời gian dài hơn sẽ không giảm. Biết điều này, chúng ta có thể sử dụng mức hồi phục là một chỉ báo tốt về sức mạnh của xu hướng. Nếu thị trường tìm được sự hỗ trợ với một hồi phục nhẹ (dưới 38,2%), giá cả nên dễ dàng vượt qua mức cao hoặc thấp trước đó (nếu thị trường đang giảm). Khi hồi phục sâu (50% đến 61,8%), đó là một tín hiệu cho thấy thị trường yếu hoặc đang yếu đi, và xu hướng có thể kết thúc. Giá cả sẽ gặp khó khăn trong việc vượt qua mức cao trước đó nếu thị trường đang tăng hoặc mức thấp trước đó nếu thị trường đang giảm. Hồi phục từ 0,618 đến 0,854 cho thấy tín hiệu yếu điểm của thị trường và nên được xem như là một chỉ báo cho thấy xu hướng có thể đang đảo chiều. Một hồi phục sâu cũng cho chúng ta biết rằng khung thời gian dài hơn đã chú ý đến phạm vi giá trước đó và đó là những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đã làm suy yếu sự di chuyển trước đó.

Trước khi bắt đầu phiên giao dịch, việc xem xét biểu đồ hàng ngày để nhận biết các số chính mà các nhà giao dịch dài hạn đang theo dõi là rất quan trọng. Dưới đây là các mục cần xem xét trên biểu đồ dài hạn hoặc hàng ngày:

Kiểm tra biểu đồ hàng ngày để xác định xu hướng chính

1. Những số hỗ trợ và kháng cự chính là gì, sử dụng các cuộc tăng giá và giảm giá trước đó?
2. Có cuộc tăng giá hoặc giảm giá đảo chiều không? Mức kháng cự/hỗ trợ chính là gì?

3. Giá sẽ là bao nhiêu cho việc hoàn lại 38%, 50% hoặc 66% từ mức cao của cuộc tăng giá mới nhất hoặc mức thấp của cuộc giảm giá mới nhất?
4. Khoảng dao động trung bình của 10 ngày là bao nhiêu?

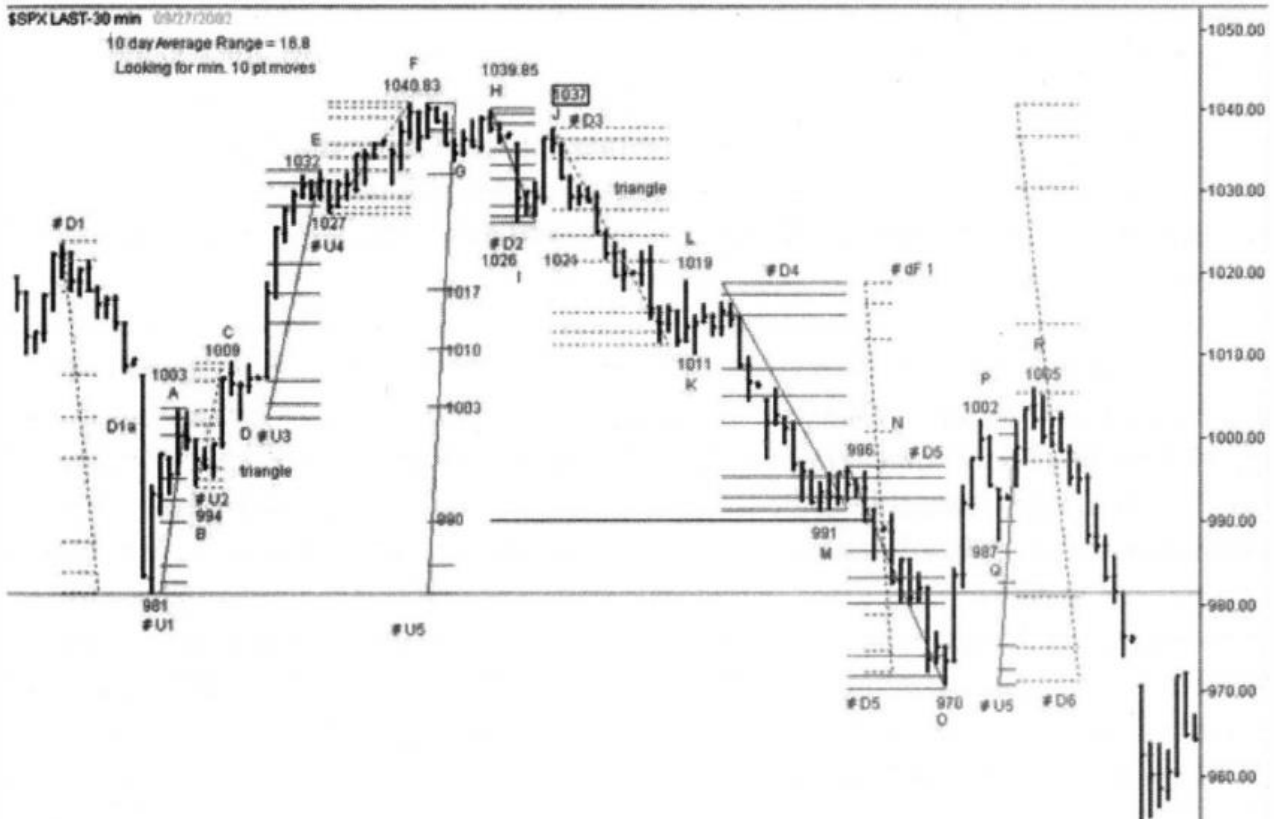
Kiểm tra biểu đồ 30 phút để xác định xu hướng trung hạn:

1. Thị trường có đang tạo đỉnh và đáy mới cao hơn không, cho thấy một xu hướng tăng?
2. Thị trường có đang tạo đáy và đỉnh mới thấp hơn không, cho thấy một xu hướng giảm?
3. Có cuộc tăng giá hoặc giảm giá lên tới 100% so với khoảng dao động trung bình hàng ngày trong 10 ngày không?
 - a. Nếu đúng, thì các nhà giao dịch ở khung thời gian 30 phút có thể đã mệt mỏi hoặc quá mức mở rộng.
 - b. Nếu di chuyển ít hơn 100% của phạm vi trung bình hàng ngày, thì chúng ta sẽ tập trung vào khung thời gian nhỏ hơn tiếp theo.

Đánh giá biểu đồ 5 phút để xác định xu hướng ngắn hạn.

1. Giá đã di chuyển 40% của phạm vi trung bình trong 10 ngày không?
 - a. Nếu đúng, chúng ta biết rằng các nhà giao dịch 5 phút có thể mệt mỏi.
 - b. Nếu biểu đồ 5 phút cho thấy một điểm vào, chúng ta sẽ giảm xuống 1 phút để xác định điểm kích hoạt.

Lý thuyết retracement cơ bản chỉ được áp dụng khi thị trường đang trending lên hoặc trending xuống. Nếu thị trường đang dao động theo chiều ngang, chúng ta không nên sử dụng lý thuyết retracement. Nếu giá di chuyển 40% của phạm vi trung bình trong 10 ngày trên biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể kỳ vọng các nhà giao dịch khung thời gian ngắn đang mệt mỏi và một retracement nhỏ sắp xảy ra. Nếu retracement không nhỏ, điều đó có nghĩa là các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn quyết định fade rally. Trên biểu đồ 5 phút, một đợt tăng giá hơn 50% của phạm vi trung bình trong 10 ngày là một đợt tăng giá lớn và thường chỉ ra rằng một xu hướng mạnh hơn sẽ phát triển. Tuy nhiên, một đợt tăng giá 50% của phạm vi 10 ngày trên biểu đồ 30 phút chỉ là một đợt tăng giá trung bình.



4. Sau khi giá tăng mạnh đến điểm E, nó đã hoàn toàn loại bỏ xu hướng giảm D1 trước khi gặp sự kháng cự tại mức 1.032. Một lần nữa, khi vẽ các mức hỗ trợ và kháng cự, chúng ta có thể thấy rằng Bò đã ngăn chặn bất kỳ sự điều chỉnh nào dưới mức 1.027 (14,6%), cho biết xu hướng rất mạnh.

5. Cuộc tăng giá từ 1.027 đến 1.040 là rất khó khăn. Chúng ta vẽ một mức hỗ trợ và kháng cự khác, U4. Hành vi giá khác biệt so với các đỉnh trước tại điểm A và C và đến một mức độ điểm E. Lưu ý sự thiếu vắng của các bóng trên ở điểm F. Nhìn vào các mức hỗ trợ và kháng cự, chúng ta có thể thấy rằng ở điểm G, Gấu đã đóng cửa dưới mức 38% và gần 50% trong khi Bò dường như đang đi nghỉ mát. Xu hướng đã giảm đáng kể từ "Rất mạnh" xuống cấp "Trung bình". Nó không phải là "Trung bình mạnh" do đóng cửa dưới gần mức hỗ trợ 50% với mức thấp trong thanh nội địa dưới 50%. Ở thời điểm này, nếu Bò thất bại trong việc bảo vệ và ngăn chặn bất kỳ sự mở rộng giá nào xuống phía dưới điểm G, cuộc tăng giá có thể đã kết thúc. Ngoài ra, điểm G còn quan trọng như một điểm đổi hướng quan trọng - chú ý đến 2 đáy cao hơn ở hai bên nó.

6. Đàn bò đã kéo giá lên đến 1.039,85 ở điểm H. Giá đã tạo ra một điểm cao mới trong thanh nến tại mức 1.039,85 nhưng không thể đóng cửa vượt qua giá mở nến. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng cuộc hồi phục có thể đã kết thúc. Khi đàn gấu có thể đóng cửa thị trường dưới điểm G và tạo ra một khoảng cách giá giảm đột ngột, đàn gấu đã trở thành lực lượng chiếm ưu thế. Nếu chúng ta đang giao dịch trên một khung thời gian nhỏ hơn, chúng ta nên đã bán rồi. Tuy nhiên, trên khung thời gian 30 phút, không rõ ràng rằng thị trường đã thay đổi. Chúng ta phải đợi để xem cách giá hành xử tiếp theo. Về một retracement khác, U5, từ đáy 981 đến đỉnh 1040. Từ retracement này, chúng ta có thể xác định các mức hỗ trợ quan trọng trong bối cảnh của một khung thời gian dài hơn.

7. Khi giá cổ phiếu giảm xuống dưới điểm G, chúng ta bắt đầu vẽ lại mức hỗ trợ mới trên retracement D2. Khi giá cổ phiếu thiết lập một mức giá thấp mới tại 1026, chúng ta biết rằng Bull sẽ cố gắng đóng cửa khoảng trống giá xuống và nếu họ không thể đóng cửa ở mức đó, thị trường sẽ lại sụp đổ. Chúng ta biết điều này vì không có mức hỗ trợ nào khác quan trọng gần đó. Mức hỗ trợ dài hạn gần nhất trên U5 là 1017. Điều này cho thấy rằng mức giá thấp nhất ở 1026 chỉ là một mức giá thấp tạm thời.

8. Khi Bull vội vàng đóng cửa khoảng trống giá ở khu vực 1036, thị trường đóng cửa trên mức retracement 61%. Vùng kháng cự cuối cùng quan trọng cho Bull là 85%, mà Bull không thể đạt được. Từ thông tin này, chúng ta biết rằng Bear có thể đạt được mục tiêu 1017 và có thể là 1010.

9. Khi giá cổ phiếu giảm dưới điểm I tại 1 026, có thể là đầu của một thị trường bán mới nếu Bò không bảo vệ được hỗ trợ tại 1 0 1 7 (38% mức giá hồi phục), hoặc 1010 (50%). Giá tiếp tục giảm tìm được hỗ trợ tạm thời tại 1 0 1 7 và cuối cùng dừng lại tại 1 0 1 1. Vẽ lại mức giá

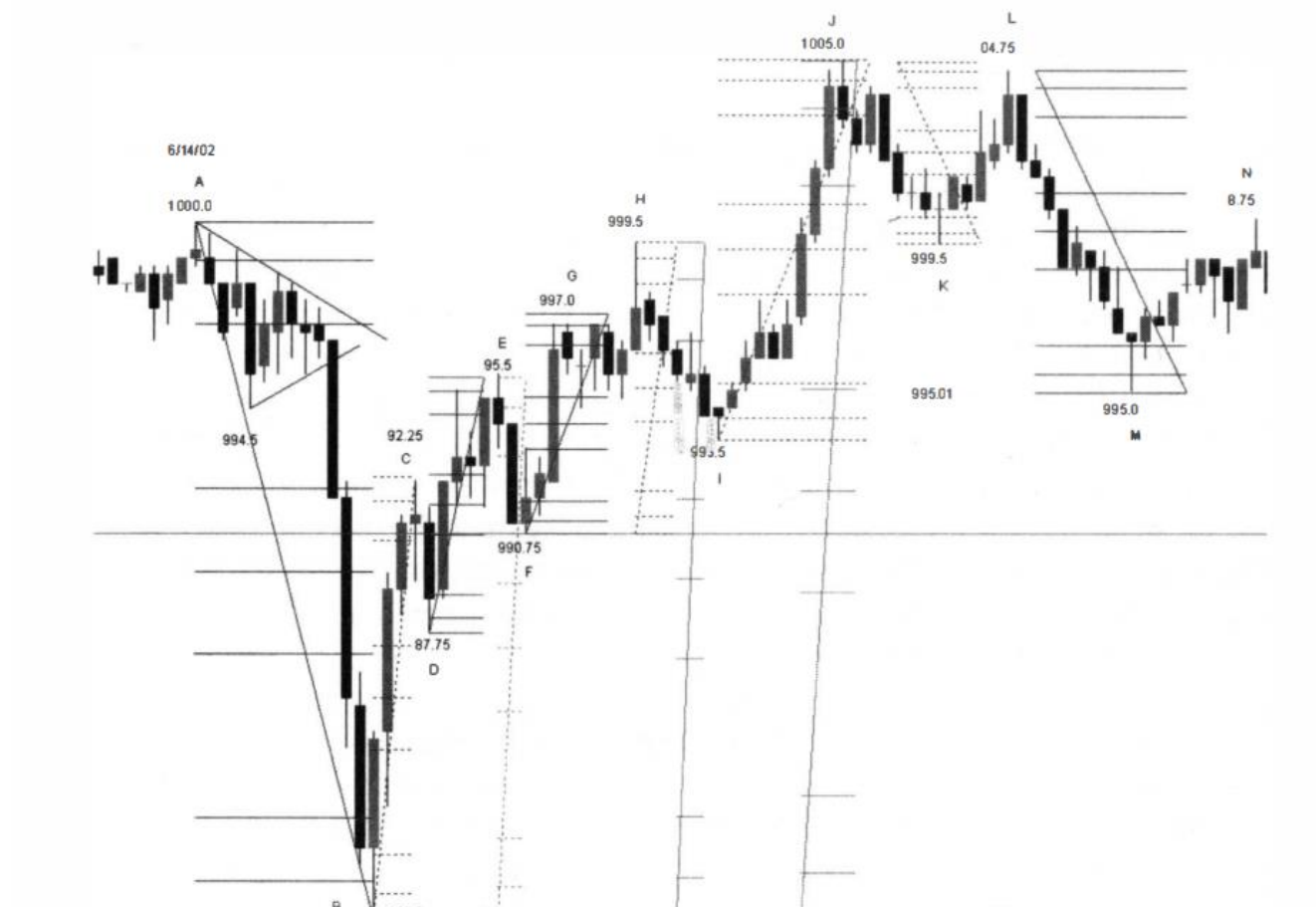
hồi phục D3, chúng ta có thể thấy rằng mức giá bán hồi phục 38% của chúng ta sẽ ở mức 1 02 1. Trên thanh tiếp theo, Bò kéo giá lên 1 0 1 9 trước khi đóng cửa ngay bên ngoài đáy trong thanh. Trong 3 thanh tiếp theo, Bò không thể đóng cửa trên mức giá hồi phục bán 14.6%. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng đợt tăng giá lên 1 0 1 9 chỉ là một đợt tăng giá trong khung thời gian nhỏ hơn 30 phút. Chúng ta biết rằng xu hướng giảm của gấu rất mạnh với không có đóng cửa trên mức giá hồi phục 14.6%. Ngoài ra, chúng ta biết rằng thị trường gấu sẽ trở thành chính thức nếu mức 1 0 1 0 là mức giá hồi phục 50% của đợt tăng giá trước. Nếu Bò muốn mua, Bây giờ là thời điểm. Việc họ từ bỏ là rõ ràng qua thanh nến đen lớn đóng cửa dưới 1 0 1 1. Khi giá đóng cửa dưới 1 0 1 1, chúng ta biết rằng Gấu sẽ chiếm ưu thế và đẩy giá cổ phiếu hướng đến mục tiêu 993 được tính bằng $[1019 - (1037-1011)]$. Giá này gần đủ với mức giá hồi phục bán 61% của đợt tăng giá trước, xác nhận rằng giá sẽ đạt đến 990 trước khi tìm được bất kỳ hỗ trợ nào.

10. Giá đạt đáy ở điểm M với mức 991. Sau đó, giá duy trì ở mức retracement 14,6% trước khi lại giảm tiếp. Giá đóng cửa trên đường retracement 14,6% bị bỏ qua vì nó quá gần với mức đó. Chúng ta có thể dự đoán đáy mới ở mức 968 từ công thức $[996-(1019-991)]$. Giá lại đạt được mục tiêu này. Điểm M (99 1) là quan trọng vì nhiều nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng có thể đang hình thành một đáy kép. Tuy nhiên, bằng cách sử dụng lý thuyết retracement cơ bản, chúng ta có thể nói rằng xu hướng thị trường đang "rất mạnh" về phía giảm. Tại sao ai lại nghĩ đến việc mua khi thị trường đang giảm mạnh như vậy?

11. Giá cổ phiếu đã đột phá qua mức hỗ trợ chính ở 981, khiến cho tất cả những nhà giao dịch dài hạn nghĩ rằng một đáy kép đang hình thành và tìm được sự hỗ trợ ở mức 970. Đó là nơi chúng ta dự đoán giá cổ phiếu sẽ đạt đáy bằng lý thuyết retracement. Thanh khoản tiếp theo, các Bulls bắt đầu mua vào thị trường và đẩy giá trở lại trên mức 981, hồi phục 50% của sự lao dốc trước đó chỉ trong một thanh khoản. Tại thời điểm này, chúng ta sẽ vẽ lại các mức retracement D5, và vì đây cũng có thể là một đáy quan trọng, chúng ta sẽ vẽ thêm một mức retracement D6. Giá cổ phiếu đã tăng lên đến 1002 sau khi vượt qua mức 986, đây là mức retracement 61.8% cho D5. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng xu hướng giảm của gấu đã thay đổi từ "rất mạnh" sang "yếu". Ở đây, chúng ta bắt đầu tập trung chú ý vào mức retracement D6.

12. Giá tăng lên đến điểm P ở mức 1.002 trước khi gặp sự kháng cự. Giá này chỉ hơi vượt qua mức retracement 31,8% của D6 và mức 61,8%. Từ phân tích của chúng ta, chúng ta biết rằng có khả năng rất cao là các Bears trong khung thời gian lớn hơn 30 phút đã lại đi ngắn hạn, giống như những con Bò đã nên bảo vệ 1.017, 1.010 và 1.003. Nhìn vào biểu đồ và so sánh hành động giá ở điểm P và R so với điểm K. Dù sao thì, khi chúng ta thấy giá đóng cửa xuống, chúng ta vẽ mức retracement U5. Trong thanh tiếp theo, giá sụp đổ đến điểm Q ở mức 987, nơi chúng ta tìm thấy những con Bò đẩy giá lên cao như được chỉ ra bởi hình thành 'hammer'. Mức kiểm tra lại 50% của U5 là 986. Chúng ta có thể xác định mục tiêu phía trên là 1.002 từ $[1002-987)+987]$.

13. Giá tăng lên đến điểm R ở mức 1.005, đó là mức kiểm tra lại 50% của sự giảm mạnh D6. Tại điểm này, các Bears phải ngăn các Bò đẩy giá lên cao và nên bắt đầu bán mạnh để ngăn hạn.



1. Tại điểm A, chúng ta có thể thấy đỉnh là 1000 trước khi tạo thành một hình tam giác, mà không thấy trên biểu đồ 30 phút. Hành động giá rút ra khỏi sự tắc nghẽn để tạo ra một mức giá thấp mới. Sự di chuyển từ 1000 xuống 979 xuất hiện rõ ràng trên biểu đồ 30 phút cũng như trên biểu đồ 3 phút. Với mức giá thấp là 979, chúng ta có thể biết rằng nhiều lệnh bán đang chờ đợi dưới 980 và các nhà môi giới trên sàn đang muốn thực hiện chúng. Những gì sẽ xảy ra tiếp theo trong một khung thời gian ngắn sẽ cho chúng ta biết phải làm gì tiếp theo.
2. Những con bò đẩy giá đến điểm C, nơi có mức phục hồi 6 1,8% từ điểm A đến điểm B. Chúng ta biết rằng xu hướng gấu là "trung bình yếu" đến "yếu". Sự không quyết định đến từ đường sóng cao được tạo tại C. Điều này thường là dấu hiệu của một đỉnh đang hình thành, điều đó sẽ khiến cho thị trường gấu trở nên "yếu" thay vì "trung bình yếu". Liệu chúng ta nên mua, bán hay đợi? Tôi sẽ đợi để xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi phục hồi 6 1,8% xảy ra trong vòng 3 thanh. Nếu những con bò tìm được sự hỗ trợ ở mức tái kiểm tra 3 1,8%, chúng ta sẽ mua. Nếu không, chúng ta sẽ bán ngắn thị trường

trong đợt tăng giá kế tiếp. Giá tìm được sự hỗ trợ tại điểm D ở mức 987,75. Sự hỗ trợ 3 1,8% ở mức 987,25. Một lệnh mua tại 988,25 hoặc cao hơn có thể đã được đưa ra vì sự thấp hơn từ 2 thanh trước. Tuy nhiên, cách an toàn hơn sẽ là đợi hoặc sử dụng khung thời gian nhỏ hơn cho phân tích. Chúng ta có thể tính mục tiêu tăng giá lên 1 001 từ $[(992,25 - 979,0) + 987,75]$.

3. 3. Giá tăng lên đến 995,5 tại điểm E tạo một đáy kép trong biểu đồ 1 phút nơi chúng gặp kháng cự. Giá điều chỉnh xuống 990,75 tại điểm F nơi chúng tôi tham gia vào một giao dịch dài hạn. Một lệnh mua nên đã được đặt tại 991,5, đó là một mức hồi phục 50% từ điểm D đến điểm E và là một đáy kép trong khung thời gian nhỏ hơn. Dừng lỗ của chúng tôi sẽ ở ngay dưới mức hồi phục 61,8% tại mức 990,5. Tại điểm F, chúng ta biết rằng sự sụp đổ từ điểm A đến điểm B của gấu có thể đã kết thúc vì giá đã hồi phục hơn 61,8%. Điều này làm cho xu hướng gấu trong khung thời gian dài trở nên "yếu". Chúng ta biết rằng cuộc tăng giá hiện tại của bò là "mạnh" khi được đo bằng điểm B đến điểm E. Chúng ta cũng biết rằng điểm quay lại tại điểm E là đáng kể vì có 2 đỉnh thấp hơn ở hai bên của điểm E. Chúng ta cũng biết rằng với giá đóng cửa của bò tại 995,5, họ đã phủ nhận một điểm quay lại nhỏ hơn mà gấu đã tạo ra trước đó tại mức 994,5. Do đó, chúng ta có thể yên tâm đặt lệnh giới hạn của mình tại mức 991,5. Chúng ta có thể dự đoán rằng cuộc tăng giá phía trên sẽ đưa giá lên 1007,25 dựa trên $[(995,5 - 979,0) + 990,75]$.
4. 4. Giá leo lên đến điểm G tại 997.5 trước khi gặp phải sự chống đỡ. Một lần nữa, chúng ta vẽ lại các mức hồi về và thấy rằng gấu không thể đẩy giá xuống thấp hơn mức kiểm tra lại 31.8%, vì vậy chúng ta biết rằng xu hướng tăng vẫn mạnh.
5. 5. Khi thị trường bùng nổ đến điểm H, chúng ta biết rằng những kẻ bò đang gặp khó khăn. Chúng ta biết điều này vì vài lý do. Đầu tiên và quan trọng nhất là giá cổ phiếu tập trung tại điểm G trong 5 thanh trước khi phá vỡ mô hình tập trung. Nếu các kẻ bò chắc chắn kiểm soát, như lý thuyết hồi về cơ bản cho chúng ta biết, thị trường sẽ đóng thanh gần cao nhất. Thứ hai, chúng ta có thể thấy rằng tại điểm A, mức cao nhất là 1.000; chúng ta có một đáy kép và nên gặp sự chống đỡ ở đó. Thứ ba, lý do tại sao sàn không đẩy giá cao hơn là vì có rất nhiều lệnh mua và sàn sẽ trở nên ngắn net. Nếu sàn nghĩ rằng giá cuối cùng sẽ giao dịch trên 1.000, tại sao họ lại muốn tạo ra rất nhiều lệnh mua khiến họ trở nên ngắn? Sẽ tốt hơn cho họ để thiết lập các vị thế dài hạn lớn và kích hoạt các lệnh mua, cho phép họ thiết lập các vị thế ngắn hoặc thoát khỏi thị trường. Dù sao đi nữa, với đóng cửa tại điểm H hoặc 995,5, chúng ta phải ngồi im và xem thanh kế tiếp cho chúng ta biết điều gì.
6. 6. Thanh khoản tiếp tục giảm và giá cổ phiếu tiếp tục giảm, đóng cửa giá thấp hơn mức mở cửa và thấp hơn giá đóng cửa ở điểm H. Tại thời điểm này, chúng ta phải quyết định liệu có nên chốt lời hay đặt lệnh stop ở mức bằng vốn đầu tư ban đầu? Trong trường hợp này, hành động an toàn hơn là chốt lời và tìm kiếm cơ hội khác. Nếu vậy, giao dịch của chúng ta đã thu được 5,50 điểm.

7. 7. Khi đà tăng đến điểm H tạo ra một đỉnh mới, chúng ta phải vẽ lại các mức giá hồi về từ điểm F đến điểm H. Chúng ta có thể thấy rằng mức hồi về 50% nằm trong phần dưới của mô hình tập trung. Nếu sàn muốn kích động nhà giao dịch mới và làm cho họ bán, họ sẽ phải đẩy giá xuống dưới những mức đáy này. Chúng ta biết rằng để xu hướng tăng giá vẫn được duy trì, mức hồi về không được vượt quá 61,8%, tương ứng với 994. Nếu chúng ta đã thoát khỏi vị trí giao dịch của mình hoặc nếu chúng ta muốn thêm vào vị trí mua của mình, chúng ta nên đặt lệnh giới hạn để mua ở mức 994. Câu hỏi là, "Chúng ta nên đặt stop ở đâu?" Nói chung, tôi thích stop ở mức 1 điểm, nhưng mức hỗ trợ nằm ở đâu? Chúng ta biết rằng điểm C nằm ở mức 992,25. Miễn là người mua giữ giá ở trên mức 991,5, tương ứng với 38,2% từ điểm B đến điểm H, xu hướng tăng dài hạn vẫn "rất mạnh". Tôi sẽ đặt lệnh stop ở mức 993 vì mọi thứ khác quá xa.
8. 8. Sau khi giá giảm xuống đến mức thấp nhất ở 993.5 tại điểm I, chúng ta có thể tính lại mục tiêu tăng giá lên đến 1014 từ $[(999.5-979.0)+993.5]$. Giá tăng lên đến điểm J với mức giá cao nhất là 1005 trước khi gặp phải sự chống đỡ. Bạn có nhớ các mức mục tiêu tăng giá không? Chúng ta có các mức mục tiêu tại 1001, 1007.25 và 1014. Khi giá tăng lên đến 1001, chúng ta sẽ di chuyển stop loss lên 996.25, đó là mức tái kiểm tra 61.8%. Nếu giá đạt đến mục tiêu tăng giá của chúng ta là 1007.25, chúng ta sẽ rút lui. Tuy nhiên, đó không phải là trường hợp ở đây vì 1005.0 tại điểm J là mức giá cao nhất. Chúng ta có thể nhận thấy rằng giá gặp phải sự chống đỡ. Câu hỏi là "Chúng ta sẽ thoát khỏi giao dịch ở đâu?" Chúng ta biết rằng mức kiểm tra lại 38.2% trên đoạn chuyển động từ điểm I đến điểm J là 1000.5. Vì tiền lớn được kiếm được bằng cách kiên trì với một vị thế thắng lợi, chúng ta không thể thoát khỏi giao dịch cho đến khi có bằng chứng cho thấy sức mạnh của xu hướng đã thay đổi. Sau khi đạt đến mức giá cao nhất tại điểm J và đóng cửa xuống trong thanh trước đó, điều đó là một dấu hiệu xấu. Giá giảm xuống trong hai ngày tiếp theo. Mức giá thấp nhất của thanh trước đó trở thành mức giá thấp nhất của ngày thứ ba, tạo thành một đáy kép trong một khung thời gian nhỏ hơn. Đóng cửa của ngày thứ ba gần như ở mức giá cao nhất hàng ngày. Ở đây, chúng ta có thể xác định rõ sự chống đỡ trên biểu đồ ba phút - các mức giá thấp nhất của hai thanh trước đó. Chúng ta có thể di chuyển stop loss lên chỉ dưới các mức giá thấp nhất này tại 1002.25. Chúng ta sẽ thoát khỏi giao dịch

Tóm lại lý thuyết retracement cơ bản, mức độ retracement là một chỉ báo mạnh mẽ cho sức mạnh của xu hướng. Lý thuyết retracement phân loại sức mạnh tâm lý của các bờ so với gấu bằng các tỷ lệ Fibonacci. Trước khi áp dụng lý thuyết retracement, chúng ta phải có một động thái tăng giá hoặc giảm giá hợp lệ. Cách dễ nhất để đo lường hoặc xác định một động thái hợp lệ là sử dụng phạm vi trung bình trong khung thời gian dài gấp 13 lần khung thời gian chúng ta sử dụng. Chúng ta có thể sử dụng phạm vi trung bình này hoặc một phần trăm cố định của phạm vi đó, để cho chúng ta biết khi nào các nhà giao dịch trong khung thời gian ngắn sẽ cảm thấy mệt mỏi và giá có thể retracement. Nói một cách khác, chúng ta chỉ có thể áp dụng lý thuyết retracement sau khi giá đã di chuyển đủ mức để các nhà giao dịch trong khung thời gian ngắn có thể mệt mỏi.

Khi giá đã tăng hoặc giảm đến nơi các nhà giao dịch khung thời gian ngắn này bị kéo dài, chúng ta có thể áp dụng lý thuyết retracement cơ bản. Điều này giúp chúng ta xác định các mức giá mà chúng ta có thể sử dụng để nhập hoặc thêm vào vị thế và các mức giá mà chúng ta có thể muốn thoát khỏi vị thế. Chúng ta sử dụng phản chiều xu hướng để cho chúng ta biết chúng ta nên làm gì. Chúng ta sẽ sử dụng các mức retracement này như các số chính cho các lệnh dừng của chúng ta. Sự hiểu biết kỹ lưỡng về lý thuyết retracement cơ bản sẽ giúp chúng ta rất nhiều trong việc sử dụng điểm đảo ngược Discrepancy động lượng.

6.2. Tổng kết kiến thức chương 1

TÓM TẮT PHẦN I

Các khái niệm chính từ phần này là:

1. Giá phản ánh nhận thức của tất cả các nhà giao dịch đang mua hoặc bán một cách tích cực.
2. Giá hiện tại có thể phản ánh thực tế hoặc có thể phản ánh một loại ảo tưởng.
3. Không có cách nào để biết được nhà giao dịch loại nào đang đặt lệnh mua hoặc bán.
4. Đôi khi người sản xuất nhỏ có cảm giác giá hơn người lớn - đôi khi không.
5. Thị trường bao gồm các nhà giao dịch với vốn hạn chế đến rất lớn.
6. Càng tốt vốn của nhà giao dịch, họ phải giao dịch nhiều hợp đồng hơn để đạt được lợi nhuận đủ để đầu tư.
7. Vì các nhà giao dịch có vốn lớn phải giao dịch nhiều hợp đồng, họ bị ép buộc phải nhìn vào "bức tranh" lớn hơn, tức là khung thời gian dài hơn.
8. Để tránh rất nhiều sự trượt giá, các tổ chức lớn phải áp dụng chiến lược giao dịch đối nghịch với xu hướng hiện tại.
9. Cuộc chiến thực sự trong thị trường là giữa các nhà giao dịch có niềm tin và quan điểm khác nhau.
10. Sự khác biệt độc đáo trong quan điểm là về khung thời gian tối ưu để giao dịch. Tuy nhiên, càng lớn vốn đầu tư thì khung thời gian càng dài.
11. Cuộc chiến lớn nhất là khung thời gian nào có thông tin chính xác nhất về các sự kiện trong tương lai.
12. Không có "thực tế" nào trong thị trường - giá có thể và sẽ cư xử một cách không ngờ đến.

7. SỬ DỤNG RSI ĐỂ TRADE

7.1. CÁC SỬ DỤNG TRUYỀN THỐNG CỦA CHỈ SỐ SỨC MẠNH TƯƠNG ĐỐI

Trước khi tiếp tục, đây là một bản tóm tắt về các tài liệu xuất bản liên quan đến cách sử dụng chỉ số Sức mạnh Tương đối (RSI) theo cách thông thường. Thông tin này quan trọng vì nó giúp nhấn mạnh những lý do tại sao nhiều người thất bại trong việc kiếm tiền từ giao dịch. Vì phần lớn các tài liệu được xuất bản không có giá trị, nó giúp chúng ta nhìn thấy những điều **NÊN** làm hoặc tin vào đâu. Trong phần này, những nhận xét của tôi sẽ được lùi vào.

Khi Welles Wilder giới thiệu RSI, ông khuyên dùng chu kỳ 14 khi sử dụng dữ liệu hàng ngày. RSI thực sự là một chỉ báo động lượng theo dõi hoạt động giá của một chứng khoán cơ bản. Do cấu trúc của công thức, giá trị RSI nằm trong khoảng giá trị tối thiểu của 0 và giá trị tối đa của 100. Công thức RSI được phát triển hơn 30 năm trước đó. Do đó, một số niềm tin đã được hình thành trong suốt những năm qua về cách sử dụng chỉ báo đa dụng này. Welles Wilder đã mô tả một số niềm tin này trong công trình gốc của mình và các nhà giao dịch khác thông qua kinh nghiệm của họ với chỉ báo đã phát triển các niềm tin khác. Có 9 niềm tin cơ bản liên quan đến cách tốt nhất để sử dụng RSI:

1. Chỉ báo đỉnh và đáy
2. Phân kì
3. Dao động thất bại
4. Mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình dáng biểu đồ RSI
6. Altman sửa đổi - RSI được làm mịn
7. Morris sửa đổi RSI
8. Sửa đổi chu kỳ nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu được sử dụng

7.1.1. Chỉ báo đỉnh và đáy

Trong nhiều trường hợp, giá trị RSI sẽ "đỉnh ra" trong phạm vi trên 70 và "đáy ra" trong phạm vi dưới 30. Đỉnh và đáy của RSI thường đi trước đỉnh và đáy của giá. RSI bắt đầu tạo đỉnh và đáy trước khi chúng trở nên rõ ràng trên biểu đồ giá. Nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 30 là

khu vực mua và mức 70 là khu vực bán. Một số nhà giao dịch đã sửa đổi các giá trị này để tạo ra khu vực mua 20 và khu vực bán 80.

Trong vài năm qua, khái niệm này đã được mở rộng. Phương pháp này tạo ra một tín hiệu mua hoặc bán chỉ khi RSI rời khỏi khu vực đó. Nói cách khác, nếu RSI là 73 vào thứ Hai, 71 vào thứ Ba và 68 vào thứ Tư, thì thứ Tư giờ đây là tín hiệu giảm giá, cho biết chúng ta nên bán vào ngày thứ Năm. Nếu RSI trong thanh cuối cùng nằm dưới 30, chúng ta sẽ có một tín hiệu mua khi thanh hiện tại đóng cửa với RSI tăng lên trên 30. Đây là tín hiệu tăng giá, cho phép chúng ta mua vào ngày mở cửa thanh tiếp theo.

Mức đỉnh và đáy được khuyến nghị bởi Wilder là 70 và 30. Tuy nhiên, có thông tin đã được công bố khuyến khích sửa đổi các mức RSI này nếu giá đang có xu hướng tăng hoặc giảm. Trong khi một số nhà giao dịch coi giá trị RSI 70 là tín hiệu bán, số này sẽ được sửa đổi thành 80 nếu giá đang trong xu hướng tăng. Nếu giá đang giảm, khu vực mua sẽ được thay đổi từ giá trị RSI 30 thành 20.

JH: Xây dựng một phương pháp giao dịch trên nguyên tắc này sẽ chỉ dẫn đến lỗ.

7.1.2. Phân kì

Đây là cách sử dụng phổ biến nhất của RSI. Sự phân kì giảm xuất hiện khi giá trị RSI không tạo ra một mức cao mới trong khi giá đang tạo ra một mức cao mới. Sự phân kì tăng xuất hiện khi giá tạo ra một mức thấp mới trong khi giá trị RSI không tạo ra một mức thấp mới. Hành động giá đang phân kì so với hành động RSI. Khi hành động giá đang xu hướng lên và giá trị RSI đang xu hướng giảm, bạn đang thấy một "sự phân kì giảm". Khi bạn thấy giá đang xu hướng giảm và giá trị RSI đang xu hướng tăng, bạn đang thấy một "sự phân kì tăng".

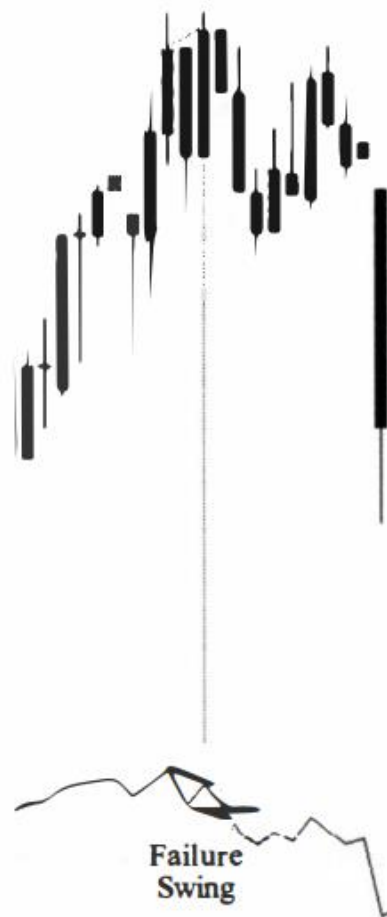
Khi gặp phải sự phân kì trên biểu đồ, tin rằng một sự đảo chiều giá là sắp xảy ra. Tài liệu xuất bản cũng nói rằng sự phân kì mạnh nhất xảy ra khi nhiều chu kỳ thời gian hoặc thanh không gian đã trôi qua. Số chu kỳ thời gian cho những sự phân kì mạnh này là từ 30 đến 90 thanh không gian.

JH: Mua dài khi sự phân kì tăng xuất hiện là một cách chắc chắn để kiếm lời nhỏ và tạo ra những thua lỗ lớn!

7.1.3. Failure Swing

losses!

CHART # 3 – FAILURE SWING



Khái niệm này thực tế là một phần của phân kỳ. Failure swing xảy ra khi có sự phân kỳ giảm giá hoặc phân kỳ tăng giá. Nhìn vào biểu đồ #3, bạn có thể dễ dàng nhìn thấy một failure swing. Khi giá tạo ra một điểm thấp mới, RSI không tạo ra một điểm thấp mới, vì vậy một sự khác biệt tăng giá được hình thành. Ngày hôm sau, giá cả tăng, khiến giá trị RSI cũng tăng. Khi giá trị RSI vượt qua đỉnh trước đó, nó được gọi là "failure swing". Thông thường, điều này cho thấy giá cả sẽ tiếp tục tăng. Một failure swing với sự khác biệt giảm giá là cùng loại hình thành, chỉ có RSI di chuyển xuống thấp hơn so với đáy trước đó. Đây là một failure swing xuống. Failure swing được cho là "xác nhận" rằng sự đảo chiều thị trường là hợp lệ.

JH: Failure swing chỉ xác nhận rằng sự phân kỳ là thật. Chờ đợi để đi dài cho đến khi một failure swing xảy ra sau khi sự phân kỳ được hình thành là một cách chắc chắn để kiếm lời nhỏ và tránh lỗ lớn!

7.1.4. Kháng cự và hỗ trợ

Đồ thị RSI có thể được sử dụng để nhìn thấy các mức hỗ trợ và kháng cự rõ ràng hơn. Ngoài ra, nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 50 làm mức hỗ trợ và/hoặc kháng cự. Khi RSI tăng từ

dưới mức 50 lên trên mức 50, nó được xem là một xác nhận tăng giá. Khi RSI vượt qua từ trên mức 50 xuống dưới mức 50, điều này được coi là một xác nhận giảm giá.

JH: Chúng ta nên chú ý khi RSI vượt qua mức 50, nhưng điều này không nên là trung tâm của chúng ta khi giao dịch! Chúng ta biết rằng RSI vượt qua mức 50 khi tỷ lệ số ngày tăng giá so với số ngày giảm giá đảo ngược.

7.1.5. Hình dáng biểu đồ RSI

Altman sửa đổi công thức RSI để phản ánh nhiều hơn tính đà của xu hướng. Ông tin rằng RSI dao động không nhất quán giữa các mức quá mua và quá bán. Trong khi RSI tính toán sự thay đổi lợi nhuận / lỗ từ "thanh đến thanh", ông Altman sửa đổi công thức để tính toán sự thay đổi từ "thanh thứ n" trong quá khứ (n lớn hơn 1). Sửa đổi này được gọi là RMI hoặc chỉ số động lượng tương đối. Một số nhà giao dịch thích nó vì nó làm mịn di chuyển đuôi sóc của RSI. Điều này gây thất bại cho mục đích sử dụng RSI để có được một dự báo sớm về hành vi giá quan trọng vì nó giới thiệu độ trễ thời gian vào tính toán. Khi tôi muốn làm mịn RSI, tôi thích sử dụng một hằng số làm mịn bằng 3 với chu kỳ nhìn lại là 14. Văn học khuyên sử dụng 7, 9, 14 hoặc 25 làm hằng số làm mịn.

JH: Chúng ta sẽ không sử dụng phương pháp này để tạo ra các quy tắc giao dịch. Có rất nhiều điều có thể được làm với khái niệm này và có thể là một ý tưởng tốt để khám phá một số biến thể khi bạn đã hiểu các khái niệm trong cuốn sách này. Bằng cách sử dụng một hằng số làm mịn, chúng ta đang giới thiệu độ trễ thời gian vào phân tích của chúng ta, điều mà chúng ta không muốn cho mục đích của cuốn sách này. Tuy nhiên, khi bạn đã học về Điểm đảo ngược bất đồng đà và điểm bất đồng đà, RMI có thể được sử dụng như một bộ lọc. Bằng cách áp dụng một hằng số làm mịn bằng 3, nhiều sự khác biệt "mảnh khảnh" như sự bất đồng đà Gấu 2 chu kỳ sẽ bị loại bỏ. Sự xuất hiện của điểm đảo ngược bất đồng đà hoặc sự khác biệt sẽ có ý nghĩa và tính hợp lệ hơn với.

7.1.6. RMI

Altman sửa đổi công thức RSI để phản ánh nhiều hơn tính đà của xu hướng. Ông tin rằng RSI dao động không nhất quán giữa các mức quá mua và quá bán. Trong khi RSI tính toán sự thay đổi lợi nhuận / lỗ từ "thanh đến thanh", ông Altman sửa đổi công thức để tính toán sự thay đổi từ "thanh thứ n" trong quá khứ (n lớn hơn 1). Sửa đổi này được gọi là RMI hoặc chỉ số động lượng tương đối. Một số nhà giao dịch thích nó vì nó làm mịn di chuyển đuôi sóc của RSI. Điều này gây thất bại cho mục đích sử dụng RSI để có được một dự báo sớm về hành vi giá quan trọng vì nó giới thiệu độ trễ thời gian vào tính toán. Khi tôi muốn làm mịn RSI, tôi thích sử dụng một hằng số làm mịn bằng 3 với chu kỳ nhìn lại là 14. Văn học khuyên sử dụng 7, 9, 14 hoặc 25 làm hằng số làm mịn.

JH: Chúng ta sẽ không sử dụng phương pháp này để tạo ra các quy tắc giao dịch. Có rất nhiều điều có thể được làm với khái niệm này và có thể là một ý tưởng tốt để khám phá một số biến thể khi bạn đã hiểu các khái niệm trong cuốn sách này. Bằng cách sử dụng một hằng số làm mịn, chúng ta đang giới thiệu độ trễ thời gian vào phân tích của chúng ta, điều mà chúng ta không muốn cho mục đích của cuốn sách này. Tuy nhiên, khi bạn đã học về Điểm đảo ngược bất đồng đà và điểm bất đồng đà, RMI có thể được sử dụng như một bộ lọc. Bằng cách áp dụng một hằng số làm mịn bằng 3, nhiều sự khác biệt "mảnh khảnh" như sự bất đồng đà Gấu 2 chu kỳ sẽ bị loại bỏ. Sự xuất hiện của điểm đảo ngược bất đồng đà hoặc sự khác biệt sẽ có ý nghĩa và tính hợp lệ hơn với.

7.1.7. Morris thay đổi

Đây là dạng biến thể của Wilder RSI được giới thiệu trong số tặng kèm năm 1998 của Tạp chí Chứng khoán & Hàng hóa. Công thức Wilder sử dụng một trung bình chuyển động mũ trên thanh thứ hai sau khoảng thời gian quan sát. RSI Morris vẫn tính toán sự tăng trung bình và sự giảm trung bình trên "n" thanh trước đó, nhưng tính toán chỉ số với một trung bình động đơn giản. Thay đổi tính toán theo cách này tăng độ dao động và tạo ra nhiều tín hiệu mua và bán hơn vì nó liên tục cắt qua các mức 70 và 30.

JH: Với mục đích của cuốn sách này, chúng tôi sẽ không sử dụng RSI được sửa đổi này. Có lẽ việc sử dụng công thức được sửa đổi này tốt nhất là để phát hiện các tín hiệu ẩn. Vì thành phần làm mịn của RSI đã được loại bỏ, đường tín hiệu sẽ có nhiều "gai" hơn, tạo ra nhiều tín hiệu giảm sút ẩn và Điểm đảo chiều Sai lệch Động lượng và đơn giản là tín hiệu giảm và tăng.

7.1.8. Sửa đổi chu kỳ nhìn lại

Bằng cách sửa đổi chu kỳ nhìn lại được sử dụng trong tính toán RSI, có thể làm cho RSI có tính chất biến động cao hơn hoặc thấp hơn. Giảm chu kỳ nhìn lại sẽ tăng tính biến động của RSI trong khi tăng chu kỳ nhìn lại sẽ giảm tính biến động. Khi tính biến động thay đổi, "phạm vi" giá trị trên và dưới của RSI cũng thay đổi. Một số nhà giao dịch thay đổi chu kỳ nhìn lại để làm cho RSI dao động trong một dải nhất định. Nếu nhà giao dịch muốn giá trị RSI được nhạy cảm với thay đổi giá, thì họ muốn sử dụng chu kỳ nhìn lại ngắn hơn. Nhiều nhà giao dịch sử dụng chu kỳ nhìn lại 9 và 25 thanh và 14 chu kỳ nhìn lại.

JH: Lý do thông thường để làm điều này là để có cái nhìn khác về khung thời gian. Việc này tốt hơn được thực hiện bằng cách sử dụng RSI chu kỳ nhìn lại 14 trên biểu đồ sử dụng các đơn vị thời gian khác nhau.

7.1.9. Thay đổi source data

dịch

Các nhà giao dịch cũng đã sử dụng công thức RSI bằng cách sử dụng sự thay đổi trong giá mở cửa, giá cao hoặc giá thấp thay vì giá đóng cửa trong phép tính. Một phương thức thay thế cho việc sử dụng giá đóng cửa là áp dụng một công thức xử lý giá theo một cách nhất định và áp dụng công thức RSI cho số tổng hợp này. Một số sửa đổi giá bao gồm xác định giá trung bình của Giá Cao/Giá Thấp, Mở/Cửa, Mở Hôm Qua/Đóng Hôm Nay hoặc bất kỳ biến thể nào khác của biên độ.

Một trong những phương pháp tiếp cận độc đáo hơn là xác định độ lệch chuẩn của giá đóng cửa trong 10 ngày trước và dựa trên cách độ lệch chuẩn thay đổi từng ngày để tính toán RSI. Biến thể này là một cách khác để đo lường sức mạnh thị trường.

JH: Tôi thích khái niệm này. Đây là một cách thay thế và rất hiệu quả để đo lường sức mạnh thị trường. Tuy nhiên, vì mục đích của cuốn sách này là để đạt được sự hiểu biết sâu sắc về RSI, nó sẽ không được thảo luận thêm. Sau khi bạn hiểu các khái niệm được bao gồm trong cuốn sách này, hãy dành thời gian để thử nghiệm ý tưởng này. Như bạn sẽ thấy trong Biểu đồ số 7 dưới đây, mỗi khi giá trị được sửa đổi của RSI vượt quá 70, sức mạnh nội tại của thị trường đã quá mức mở rộng. Để sử dụng chỉ báo này, cách dễ nhất là nghĩ rằng khi giá trị vượt quá 70, "Chú Thỏ Duracell" đã hết năng lượng để đẩy giá lên hoặc xuống. Để "Chú Thỏ Duracell" đẩy giá, họ phải rút lui về dưới 40 để sạc lại pin!

Tóm tắt về văn bản xuất bản

Thật không may, nếu một nhà giao dịch phụ thuộc vào những phương pháp thông thường này để giao dịch với Chỉ số sức mạnh tương đối, anh ta hoặc cô ta có thể sẽ mất hết tiền của mình! Các cách mạnh mẽ nhất để sử dụng RSI thậm chí còn chưa được mô tả trong các văn bản xuất bản!

7.2. Sử dụng RSI chuyên nghiệp

Như đã thảo luận trong phần trước, đây là chín phương pháp được biết đến rộng rãi để sử dụng RSI:

1. Chỉ báo đỉnh và đáy
2. Phân kì
3. Sự thất bại của sự dao động
4. Các mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình thành biểu đồ RSI
6. Altman sửa đổi - RSI được làm mượt

7. Morris sửa đổi RSI
8. Sửa đổi của giai đoạn nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu

Ở đầu cuốn sách này, tôi đã đề cập rằng chúng ta sẽ sử dụng RSI để xác định:

1. Xu hướng hiện tại - nếu có.
2. Giá tốt nhất để nhập hoặc thoát khỏi một giao dịch.
3. Các mức giá cho sự thu hẹp có thể xảy ra.
4. Khung thời gian chính.
5. Khi một khung thời gian dài hơn đang phủ nhận hoặc áp đảo khung thời gian hiện tại.
6. Mục tiêu giá có xác suất thành công cao.

Tôi hiểu rằng nhiều nhà giao dịch đang đọc cuốn sách này có thể bị nhầm lẫn, đặc biệt là nếu họ đã nghiên cứu các cách sử dụng "truyền thống" của RSI. Sự nhầm lẫn đến từ việc tôi đang nói rằng việc sử dụng RSI làm chỉ báo đỉnh và đáy "như được mô tả" là sai. Tôi đã nói rằng việc sử dụng RSI để nhận diện đối lập và đặt lệnh sẽ dẫn đến thua lỗ và rằng việc sử dụng RSI để chỉ ra xu hướng tăng hoặc giảm khi RSI ở trên hoặc dưới mức 50 sẽ gây thêm thua lỗ. Những tuyên bố này đi ngược lại với các ý tưởng giao dịch "truyền thống" được liên kết với việc diễn giải RSI.

Để sử dụng bất kỳ chỉ báo nào một cách chính xác, một nhà giao dịch phải hiểu rõ nó. Sau khi hiểu rõ chỉ báo, nó phải được chấp nhận như nó là. "Nó là như thế nào." Ví dụ, không quan trọng "mọi người" đang nói rằng đỉnh xảy ra ở mức 70 và đáy xảy ra ở mức 30, nếu điều này xảy ra hiếm khi. Nhiều nhà giao dịch khi sử dụng một chỉ báo bị mắc kẹt trong một cái bẫy của suy nghĩ "có thể, nên, sẽ". Nhà giao dịch sử dụng kiến thức RSI truyền thống thường bị thất vọng vì họ tin rằng thị trường "nên đã" làm điều này vì RSI đang làm "điều đó".

Top 10 điều dối trá về RSI mà các trader khác thường tin tưởng:

1. Sự phân kỳ giảm giá là biểu hiện rằng đà tăng sẽ kết thúc sớm.
2. Sự phân kỳ tăng giá là biểu hiện rằng đà giảm sẽ kết thúc sớm.
3. RSI sẽ thường đạt đỉnh ở mức khoảng 70. Tại điểm này, chúng ta muốn bắt đầu nghĩ đến việc bán ngắn hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch mua dài hạn.

4. RSI sẽ thường đạt đáy ở mức khoảng 30. Tại điểm này, chúng ta muốn bắt đầu nghĩ đến việc mua dài hạn hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch bán ngắn.
5. Khi RSI ở trên mức 50, đó là biểu hiện tăng giá. Nếu chưa mua, hãy tìm cách để mua.
6. Khi RSI dưới mức 50, đó là biểu hiện giảm giá. Nếu chưa bán, hãy tìm cách để bán.
7. Sự đảo chiều thất bại là một sự kiện quan trọng.
8. RSI không thể chỉ ra hướng xu hướng, vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
9. RSI không thể chỉ ra đảo chiều xu hướng, vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
10. Không thể sử dụng RSI để đặt mục tiêu giá.

Trong phần này, chúng ta sẽ sử dụng tất cả những gì đã được đề cập trong Phần I để bắt đầu sử dụng RSI để tạo ra lợi nhuận ổn định. Số lượng lợi nhuận và tính nhất quán của lợi nhuận phụ thuộc vào chất lượng của phân tích của bạn và tài nguyên tâm lý của bạn. Nếu bạn quan tâm, tôi đã viết một cuốn sách dành cho những cách tốt nhất để tăng tài nguyên tâm lý của bạn. Nó có tựa đề là *The 21 Irrefutable Truths of Trading*. Đến cuối cuốn sách này, chất lượng phân tích của bạn sẽ được cải thiện đáng kể và bạn sẽ có thể xác định những điều sau đây mà không nhìn vào thanh đồ thị giá:

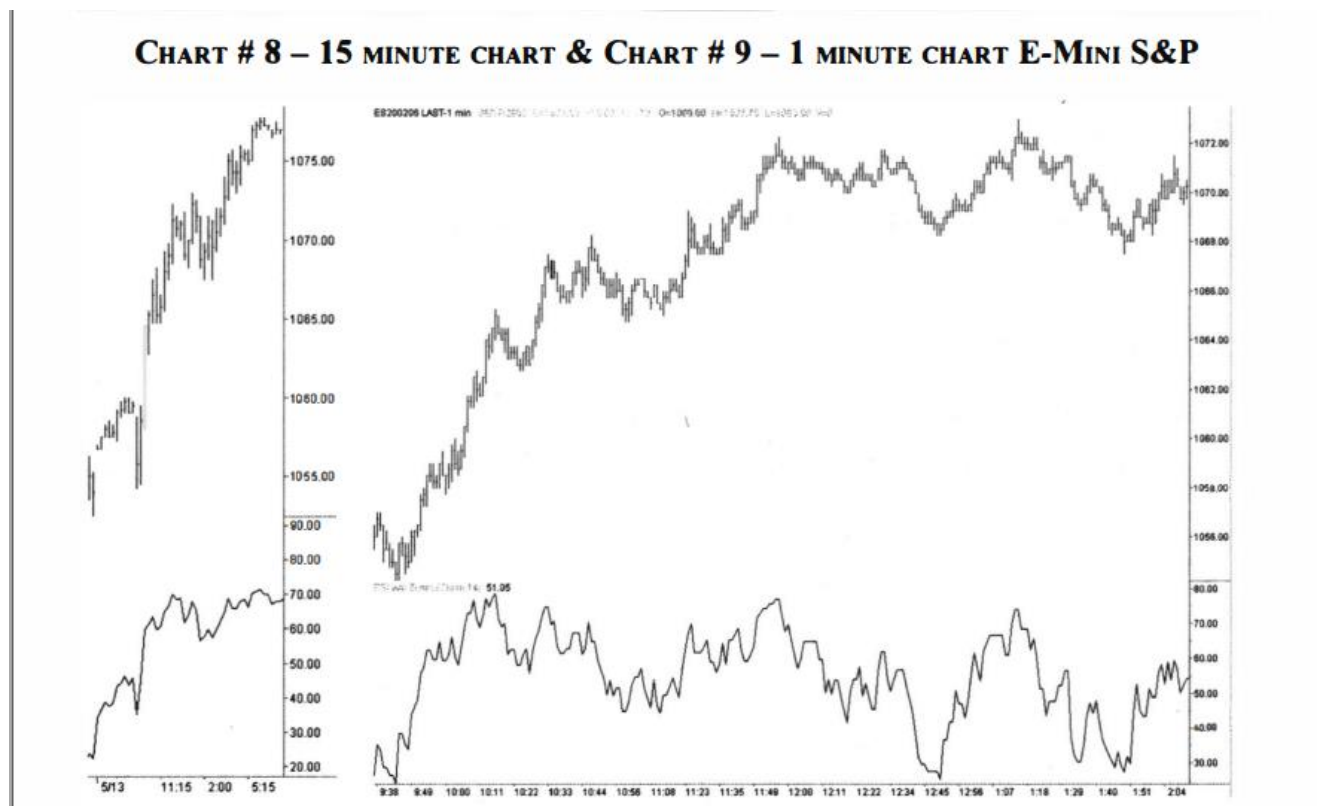
1. Xu hướng hiện tại.
2. Khi xu hướng hiện tại sẽ có khả năng hồi retracement.
3. Khi retracement hiện tại không còn là retracement mà là đảo chiều xu hướng.
4. Thời gian và giá tốt nhất để vào hoặc ra khỏi một giao dịch.
5. Các số hỗ trợ và kháng cự để đặt điểm dừng lỗ chính xác.
6. Mục tiêu giá có xác suất cao giúp xác định các thông số rủi ro / phần thưởng.
7. Khi khung thời gian dài hơn hoặc các nhà giao dịch có vốn hơn đã tham gia vào thị trường.

7.3. Sử dụng RSI để xác định trend

Câu hỏi muôn thuở của các nhà giao dịch "Xu hướng là gì?" dễ dàng được trả lời khi một nhà giao dịch biết cách diễn giải RSI. Một xu hướng được định nghĩa là giá tạo ra các đỉnh cao mới và các mức thoái lui thấp hoặc đáy cao dần. Một xu hướng giảm là ngược lại.

Giống như một xu hướng tăng, xu hướng giảm hoặc hành động giá đi ngang có thể thấy trên biểu đồ giá, cùng hành động giá như vậy cũng có thể nhìn thấy trên biểu đồ RSI. Bạn có thể thấy các ví dụ biểu đồ của RSI tạo ra một đỉnh cao mới, giảm để tạo ra một đáy mới không vượt quá đáy trước đó, tiếp theo là một đợt tăng mới thiết lập mô hình của một xu hướng tăng.

Có nhiều lúc RSI sẽ cho thấy một xu hướng tăng hoặc giảm mà không rõ ràng trên biểu đồ giá. Biểu đồ bên trái sẽ minh họa cho khái niệm này. Đó là một đoạn từ biểu đồ 15 phút của E-Mini S&P vào ngày 13 tháng 5 năm 2002. Chúng ta có thể thấy RSI đang tạo ra các đỉnh cao mới và đáy cao hơn. Nhìn vào thanh giá, dễ dàng thấy giá đang tăng. Tuy nhiên, không dễ dàng để nhìn thấy các điều chỉnh của thị trường. Rõ ràng, thị trường đang có xu hướng tăng.



Sử dụng khái niệm này sẽ giúp xác định xu hướng bằng cách sử dụng RSI trong khung thời gian ngắn hơn so với khung thời gian mà bạn đang nghiên cứu. Trên biểu đồ 15 phút bên trái, giá đang có xu hướng tăng, nhưng đặt một giao dịch dựa trên biểu đồ 15 phút này sử dụng RSI sẽ khó khăn vì không có nơi rõ ràng để mua trừ khi bạn sử dụng chiến lược breakout. Một trong những vấn đề của chiến lược breakout là chúng thường gặp phải tình trạng trượt giá đáng kể. Mục tiêu của chúng ta là vào các giao dịch bằng các lệnh giới hạn khi thị trường điều chỉnh lại một phần của di chuyển trước đó. Trong ví dụ này, nếu chúng ta là nhà giao dịch khung thời gian 1 phút sử dụng biểu đồ 15 phút để xác nhận xu hướng, chúng ta sẽ có thể tìm thấy nhiều điểm nhập vào trên biểu đồ 1 phút bên phải. Biểu đồ 15 phút bên trái là một công cụ xác nhận xu hướng.

Có một cách tốt hơn để sử dụng RSI. Trong chương toán học của Phần I, chúng ta đã thảo luận về cách tỷ lệ giữa trung bình tăng và trung bình giảm ảnh hưởng đến giá trị RSI. RSI hoạt

động như một hàm logarit. Điều này làm cho sự thay đổi lớn nhất về giá trị RSI xảy ra khi trung bình tăng/giảm duy trì trong khoảng tỷ lệ từ 1: 2 đến 2: 1. Khoảng tỷ lệ này tương ứng với các giá trị RSI từ 33,33 đến 66,67. Bạn có nhận ra con số Fibonacci không? Chính trong dải giá trị này chúng ta thấy sự di chuyển lớn nhất của giá trị RSI so với sự thay đổi giá. Đây là lý do tại sao kiến thức thông thường cho biết rằng đỉnh thị trường thường xảy ra ở mức giá trị RSI khoảng 70 và đáy thị trường sẽ xảy ra ở mức 30.

Quan sát bất kỳ biểu đồ nào với chỉ báo RSI, chúng ta có thể thấy nhiều lần khi đỉnh thường xảy ra ở mức xung quanh 70 và đáy lại xảy ra ở mức 30. Trong tầm nhìn tổng thể của biểu đồ đó, hành động giá có thể đang theo xu hướng tăng, giảm, ngang hoặc một số sự kết hợp. Một sự thật rất rõ ràng là thị trường có thể trở nên rất xúc động, gây ra giá cả vượt quá mức "hợp lý" trước khi quay lại. Chỉ báo RSI cũng sẽ đạt đến mức quá cao hoặc quá thấp trước khi quay lại.

Biểu đồ số 10 cho thấy một thị trường đang theo xu hướng tăng được chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Giá và chỉ báo RSI đều di chuyển ổn định hơn. Những lần retracements rõ ràng nhìn thấy được cả trên RSI và giá. Giá trị RSI dễ dàng vượt qua mức 70 và giữ vững ở mức trên 30. Sự xem xét kỹ hơn sẽ cho thấy RSI giữ vững ở mức trên 40 khi xu hướng bắt đầu.

CHART # 10 – 5 MINUTE S&P E-MINI 5/13/02—UPTREND

ES200205LAST-5min (6/6/2002 14:00:00) +1.15% O=100300 H=103775 L=100350 Vol



CHART # 11 – 5 MINUTE S&P E-MINI 6/25/02—DOWNTREND



Biểu đồ số 11 cho thấy một thị trường đã bắt đầu có xu hướng giảm đang bị chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Biểu đồ cho thấy RSI thường rơi xuống dưới giá trị RSI của 30 và không vượt qua mức 70 trong các đợt tăng giá. Xem xét kỹ hơn về biểu đồ cho thấy RSI không vượt qua mức 60 và đôi khi gặp khó khăn trong việc vượt qua mức 40. Điều này là một tín hiệu tuyệt vời cho thấy thị trường đang đi xuống rất nhiều.

Biểu đồ này cho thấy một quan sát thú vị. Trong một thị trường có xu hướng tăng (Biểu đồ 10), giá trị RSI không xuống dưới mức hỗ trợ 33,33 và thường ở trên mức 40 trong khi thường vượt quá mức 70. Trong xu hướng giảm (Biểu đồ 11), RSI không vượt qua mức kháng cự 66,67 và thường ở dưới mức 60 trong khi thường đi xuống dưới mức hỗ trợ 33,33. Tại điểm này, chúng ta có thể tạo ra một quan sát chung là trong xu hướng tăng, 33,33 là mức hỗ trợ và 66,66 là mức kháng cự trong xu hướng giảm.

Tham khảo lại Bảng tỷ lệ # 3 trang 10, khi tỷ lệ lên/xuống tăng lên đến 4: 1 hoặc 1: 4, sự tăng hoặc giảm nhỏ của giá trị RSI đã giảm nhanh chóng. Chúng ta có thể quan sát rằng hầu hết sự

di chuyển của RSI sẽ rơi vào những ranh giới này. Sự kháng cự toán học đáng kể được gặp phải tại giá trị RSI 80 và sự hỗ trợ đáng kể được gặp phải tại giá trị 20. Điều này không hoàn toàn giống với những gì mọi người khác nói!

Như chúng ta có thể thấy trong một xu hướng tăng, hỗ trợ là 33,33 - không phải là 20. Trong xu hướng giảm, sự kháng cự là 66,67 - không phải là 80. Bằng cách kết hợp tất cả mọi thứ và biết rằng giá cả và RSI có thể trở nên "hysterical", chúng ta có thể đưa ra các quy tắc:

Quy tắc số 1

1. Trong xu hướng tăng, RSI sẽ tìm được sự hỗ trợ tại mức 33,33 và sự kháng cự tại mức 80.
2. Trong xu hướng giảm, RSI sẽ tìm được sự kháng cự tại mức 66,67 và sự hỗ trợ tại mức 20.

Quy tắc số 1 được minh họa trong Biểu đồ # 10 và 11.

Sự quan sát kỹ càng của hàng ngàn biểu đồ cho thấy sự hỗ trợ trong thị trường đang tăng có xu hướng gần với 40 hơn là 33 và sự kháng cự trong thị trường đang giảm có xu hướng gần với 60 hơn là 67. Tuy nhiên, các mức độ này chỉ có giá trị khi phần lớn các nhà giao dịch trên thị trường đang tập trung vào cùng khung thời gian. Nếu có nhà giao dịch tập trung vào khung thời gian khác, họ có thể làm cho các mức độ quan trọng này bị bác bỏ tạm thời mà không phá vỡ xu hướng.

Sử dụng quy tắc khoảng 80/40 và 60/20, chúng ta có thể nhanh chóng xác định xu hướng phần lớn thời gian. **Nếu RSI nằm trong khoảng 80/40, chúng ta biết rằng xu hướng đang tăng và phần lớn các nhà giao dịch khác cũng đang tập trung vào cùng khung thời gian này.** Nếu RSI nằm trong khoảng 60/20, chúng ta biết rằng Bears đang kiểm soát và xu hướng đang giảm. Việc hiểu quy tắc này cho phép chúng ta nhanh chóng xác định xu hướng mà không cần nhìn vào biểu đồ giá! Sau đó, bằng cách thêm kiến thức cơ bản về lý thuyết retracement lại, chúng ta có thể xác nhận hành vi của RSI bằng cách quan sát độ sâu của sự điều chỉnh lại trên các thanh giá. Nếu nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn quan tâm đến khung thời gian của chúng ta, mức độ RSI sẽ không được tôn trọng và chúng ta có thể mong đợi thấy sự điều chỉnh lại sâu RSI và "hành vi" giá sẽ cho chúng ta biết liệu xu hướng trước đó vẫn đang diễn ra hay không và có khả năng thay đổi. Trước khi chúng ta có thể thảo luận về hành vi giá này, chúng ta phải hiểu thêm một số khái niệm về RSI. Trong biểu đồ #12, mức hỗ trợ 40 không chứng minh được mình là một mức hỗ trợ vì nó bị loại bỏ bởi một khung thời gian dài hơn, nhưng thị trường tăng vẫn còn nguyên vẹn.

CHART # 12 – BULL MARKET WHERE 40 WAS NEGATED AND BULL TREND REMAINED INTACT.

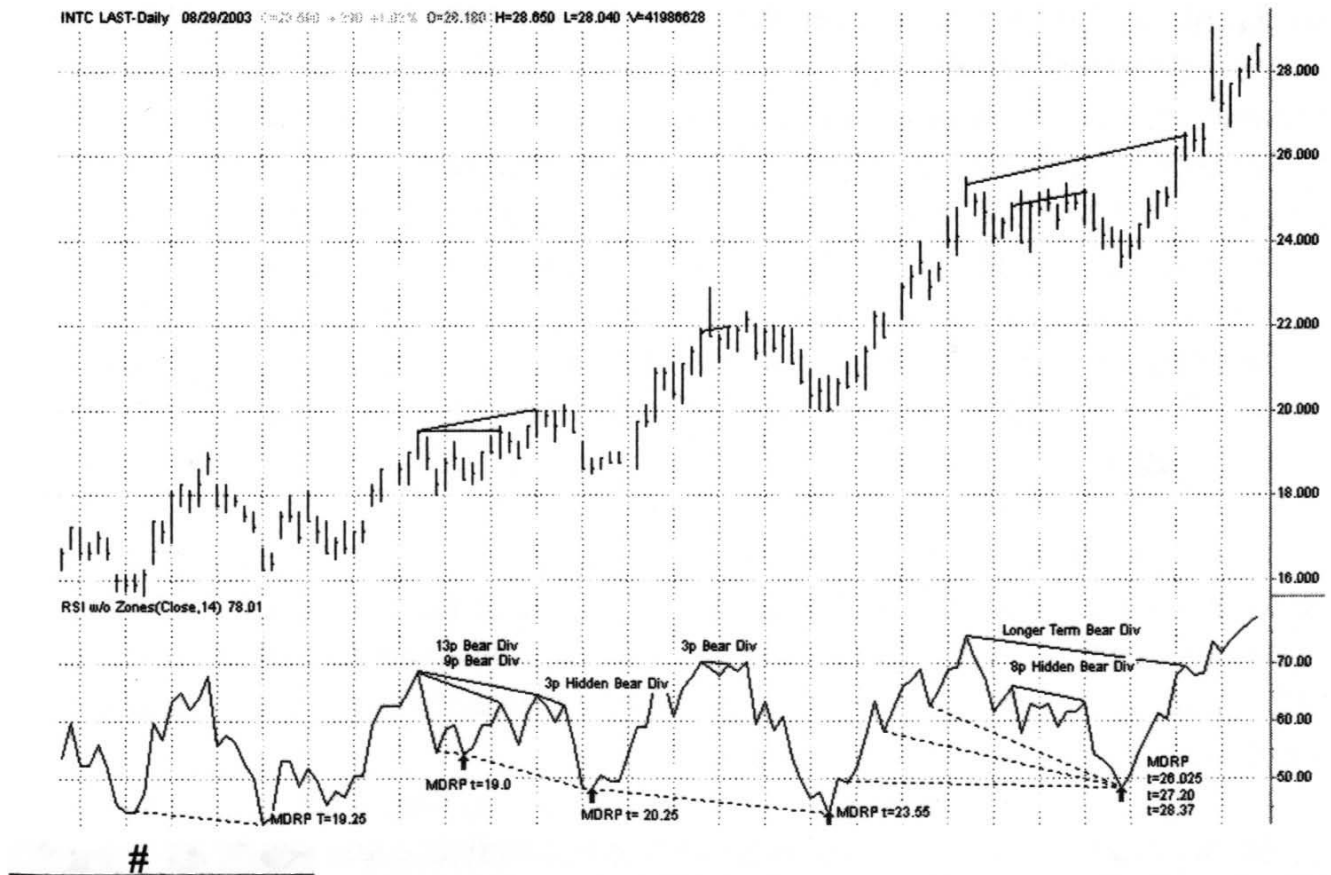


Rule # 1 - Modified

- 1 . In an uptrend, the RSI finds resistance at 80 and support at 40.
2. In a downtrend, the RSI finds resistance at 60 and support at 20.

7.4. Sự thật về phân kì

Một trong những điều đầu tiên mà mọi nhà giao dịch học từ rất sớm trong sự nghiệp của họ là khái niệm phân kỳ. Khi nói đến phân kỳ, có vẻ như đa số các ví dụ được sử dụng để minh họa khái niệm này đều sử dụng chỉ số sức mạnh tương đối. Phân kỳ xảy ra trong bất kỳ chỉ báo động lượng nào và xảy ra khi giá và chỉ báo đang làm những điều khác nhau, ví dụ như giá đang đi lên và chỉ báo đang đi xuống hoặc ngược lại. Những loại phân kỳ này được phân loại là phân kỳ đơn giản. Ngoài ra còn có ví dụ về đa phân kỳ dài hạn và phân kỳ ẩn.



Biểu đồ số 13 Chú ý:

Không cần lo lắng về MDRP là gì vào lúc này. Tập trung tìm sự phân kỳ tăng trong biểu đồ tăng giá này. Nhưng không có bất kỳ phân kỳ tăng nào! Chúng ta sẽ thấy rằng chúng chỉ xuất hiện trong thị trường giảm, không phải thị trường tăng!

Hãy xem xét khái niệm đằng sau sự phân kỳ tăng giá.

Thứ nhất, giá đang làm gì ngay trước khi sự phân kỳ tăng giá xảy ra trên biểu đồ? Giá đang giảm. Khi nhiều nhà giao dịch nhận ra rằng giá đang giảm, họ cố gắng Sell hoặc thoát khỏi các vị thế long bằng cách bán. Đa số các lệnh này được thực hiện bằng lệnh thị trường, và các nhà môi giới và nhà giao dịch tiếp tục giảm giá chào mua của họ vì đa số luồng đơn hàng đang được thực hiện "ở lệnh thị trường". Nói cách khác, người bán đang khớp giá chào mua của người mua, khiến các nhà giao dịch trên sàn đang mua tiếp tục giảm giá đặt BID của họ. Mỗi khi thực hiện giao dịch mới, giá đặt mua giảm.

Thứ hai, RSI phản ánh rất chính xác sự thay đổi trung bình giảm hoặc tăng trong một khoảng thời gian. Khi giá tiếp tục giảm, chúng thường bắt đầu giảm nhanh hơn. Sự gia tốc này được phản ánh trong RSI. Giá trị RSI giảm xuống dưới 40, dưới 33,33, sau đó dưới 30. Tại điểm này, từ nghiên cứu trước đó của chúng ta về tỷ lệ, chúng ta biết rằng tỷ lệ trung bình giảm với trung bình tăng đang bị mở rộng quá mức. Khi RSI giảm, nó đang gặp phải sự kháng cự toán

học ngày càng tăng. Hãy nhớ rằng RSI là một đường logarithmic và để nó giảm khi nó nằm dưới mức 30 khó hơn nhiều so với khi nó ở mức 50.

Thứ ba. Khi giá cứ tiếp tục giảm, một hoặc hai việc sẽ xảy ra. Những nhà giao dịch sắc bén hơn trong khung thời gian hiện tại nhận ra rằng giá đang trở nên quá đà. Đây là những nhà giao dịch đã Short sớm trong giai đoạn giảm giá. Họ bắt đầu mua để thoát khỏi vị trí của mình và giúp làm chậm sự lao dốc. Khi sự lao dốc chậm lại, những nhà giao dịch ít sắc bén hơn cũng nhận ra rằng giá đã quá đà và họ cũng bắt đầu thoát, điều này thường dừng lại sự giảm giá. Đồng thời, những nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn có thể đã nhận ra rằng giá quá thấp và tham gia với các lệnh mua của họ. Ngay khi sự lao dốc dừng lại và giá bắt đầu tăng, ngay cả những nhà giao dịch ngu đần (nhưng không kiêu ngạo) cũng nhận ra rằng sự lao dốc đã kết thúc và bắt đầu mua, đẩy giá cả lên cao.

Nguyên nhân gì khiến cho giá giảm mạnh ban đầu? Câu trả lời cho câu hỏi này rất đơn giản; không có người mua trên thị trường. Để đáp ứng các lệnh "bán ngay" thì phải có ai đó sẵn sàng mua. Nếu có nhiều lệnh bán và không có người mua, giá chỉ có thể giảm. Nếu không có lệnh mua hoặc bán nào được nhập vào thị trường, giá sẽ ổn định.

Dù sao thì giá dừng giảm và bắt đầu tăng ở một thời điểm nào đó. Giống như một bong bóng khí tăng kích thước khi nổi lên trong chất lỏng, RSI cũng tăng lên khi nó di chuyển lên từ trạng thái nén cực độ ở mức 30 hoặc thấp hơn. Điều này được quyết định bởi công thức toán học của nó. Khi giá cả tăng, sẽ có những nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng giá cả quá cao và bắt đầu bán, đẩy giá cả xuống và tạo ra những mức giá thấp mới. Vì RSI sử dụng tỷ lệ trung bình lợi nhuận so với tỷ lệ trung bình lỗ hại trong "N" khoảng thời gian, nó sẽ bị ép giảm, nhưng với tốc độ giảm ít hơn so với tốc độ tăng trước đó. Do đó, chúng ta sẽ thấy một giá thấp mới, nhưng giá trị RSI sẽ không thấp hơn giá trị thấp trước đó. Điều này là sự khác biệt giữa giá cả và RSI. Ở một thời điểm nào đó, các con bò sẽ đánh bại các con gấu và thị trường sẽ chứng kiến một đợt tăng giá mới. Bởi vì giá trị RSI rất nén, nó sẽ bắt đầu tăng tốc độ tăng lên cao hơn. Khi RSI tăng từ mức dưới 30 lên đến 40, nó bắt đầu tăng dần nhiều hơn so với sự tăng giá của giá cả, tạo ra viễn cảnh về một đáy mới.

Câu hỏi quan trọng là "RSI đã tăng lên trên mức 66,7 hoặc chung quanh mức 60 hay không?" Nếu không thì xu hướng vẫn đang giảm. Để tôi hỏi bạn, "Khi nào phân kỳ tăng xuất hiện trên biểu đồ RSI?" Câu trả lời là chỉ khi giá đã giảm. Nếu xét phân kỳ trong bối cảnh xu hướng, xu hướng hiện tại khi chúng ta thấy phân kỳ tăng là gì? Một xu hướng giảm! Chúng ta có thể sử dụng gì làm chỉ báo rằng xu hướng đang giảm? Chúng ta biết rằng chúng ta đang trong một xu hướng giảm khi chúng ta thấy phân kỳ tăng. Đó là lý do tại sao trên biểu đồ Intel ở trên không có phân kỳ tăng - thị trường đang có xu hướng tăng, KHÔNG phải giảm!

Tôi nhận ra rằng các tài liệu giao dịch được xuất bản khẳng định rằng phân kỳ tăng là một chỉ báo rằng giá sắp tăng. "Ứng dụng" là phân kỳ tăng là một chỉ báo rằng một xu hướng tăng đang sắp bắt đầu. Như bạn đã nhận ra, phân kỳ tăng chỉ xuất hiện khi xu hướng hiện tại đang giảm.

Nếu xu hướng rõ ràng đang giảm, tại sao chúng ta lại nghĩ đến mua? Liệu có nên tìm kiếm một điểm để Short không?

Một phân kì tăng báo hiệu rằng xu hướng hiện tại đang giảm và thị trường gấu đã kiệt sức. Chúng ta nên mong đợi một đợt tăng giá để bán ra. Nếu chúng ta đã có các vị thế Short, chúng ta nên thoát một phần hoặc toàn bộ các vị thế này, nhưng không đảo chiều để trở thành long! Giá cả nên tăng hoặc đảo chiều một phần trước khi giảm xuống mức mới.

Ngược lại, khi chúng ta thấy một phân kì giảm, xu hướng tăng và chúng ta nên mong đợi một sự điều chỉnh về giá thấp hơn vì các bò đã kiệt sức. Đó là thời điểm chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm lý do để mua.

Một phân kì đơn giản có nghĩa là giá đã gặp đủ sức kháng cự để cần thời gian để hội tụ lại chặng đường trước đó. Sau khi điều này đã xảy ra, giá sẽ tiếp tục hành trình đi xuống hoặc đi lên.

Giá đã tạo ra phân kì thường trở thành một con số chính được sử dụng để xác định hỗ trợ hoặc kháng cự tạm thời. Khi giá vượt qua mức này, nó trở thành một điểm kháng cự hoặc hỗ trợ và có thể được sử dụng để đặt giá dừng lỗ.



Ghi chú của biểu đồ 14:

Biểu đồ này chứa 2 phân kỳ tăng và 1 phân kỳ giảm. Giá tại điểm phân kỳ trở thành mức hỗ trợ / kháng cự trong tương lai. Hãy nhớ rằng, khi mức hỗ trợ bị phủ nhận thì thường trở thành mức kháng cự và ngược lại.

Sức mạnh của một hình thành phân kỳ có thể được xác định bằng cách quan sát số thanh thời gian đã trôi qua giữa đỉnh và đáy RSI tạo ra phân kỳ. Điều này được gọi là Sức mạnh Phân kỳ và là một phương pháp được sử dụng để xếp hạng phân kỳ là mạnh hay yếu. **Nói chung, nếu số lượng thanh thời gian ít hơn 4**, thì phân kỳ là mạnh và một sự điều chỉnh ngay lập tức sẽ xảy ra. Khi số thanh thời gian tăng lên, khả năng của sự điều chỉnh giảm đi. Trong biểu đồ số 14, từ điểm C đến điểm A có 6 thanh thời gian. Đây được gọi là Phân kỳ giảm 6 chu kỳ và không quá mạnh. Trong biểu đồ Intel số 13, thời gian được chỉ định bằng 'N'.

Khi khoảng thời gian giữa đỉnh và đáy của RSI tăng lên, khả năng thấy nhiều phân kỳ cũng tăng lên. Phân kỳ giảm mạnh liên tiếp xảy ra khi có sự tăng giá liên tục trong khi RSI có đỉnh

tăng liên tiếp thấp hơn. Đây là thách thức của phân kỳ; phân kỳ đơn giản cung cấp một tín hiệu mạnh rằng xu hướng trước đó sẽ tiếp tục khi hoàn thành giai đoạn điều chỉnh. Tuy nhiên, nhiều phân kỳ lâu dài tăng khả năng xu hướng trước đó đã kết thúc. Khái niệm này được minh họa dưới đây trong Biểu đồ số 15.



Trong biểu đồ #15, có ba phân kỳ tăng khi giá đã giảm liên tiếp ba lần trong khi RSI tăng liên tiếp ba lần. Những phân kỳ tăng này sẽ được phân loại là đa phân kỳ tăng dài hạn. Chúng cho thấy có một khả năng ngày càng tăng về sự đảo chiều của xu hướng.

Tín hiệu phân kỳ mạnh nhất được gọi là phân kỳ ẩn. Chúng được gọi là phân kỳ ẩn vì chúng không rõ ràng đối với những nhà giao dịch không có kinh nghiệm. Những phân kỳ này không xảy ra ở đáy hoặc đỉnh của biểu đồ RSI như những người anh em phổ biến hơn của chúng. Chúng xuất hiện sau khi RSI đã tăng (phân kỳ tăng ẩn) hoặc sau khi RSI giảm từ mức cao nhất của nó (phân kỳ giảm ẩn). Phân kỳ ẩn thường xảy ra trong khoảng 40 đến 60. Khi phân kỳ ẩn

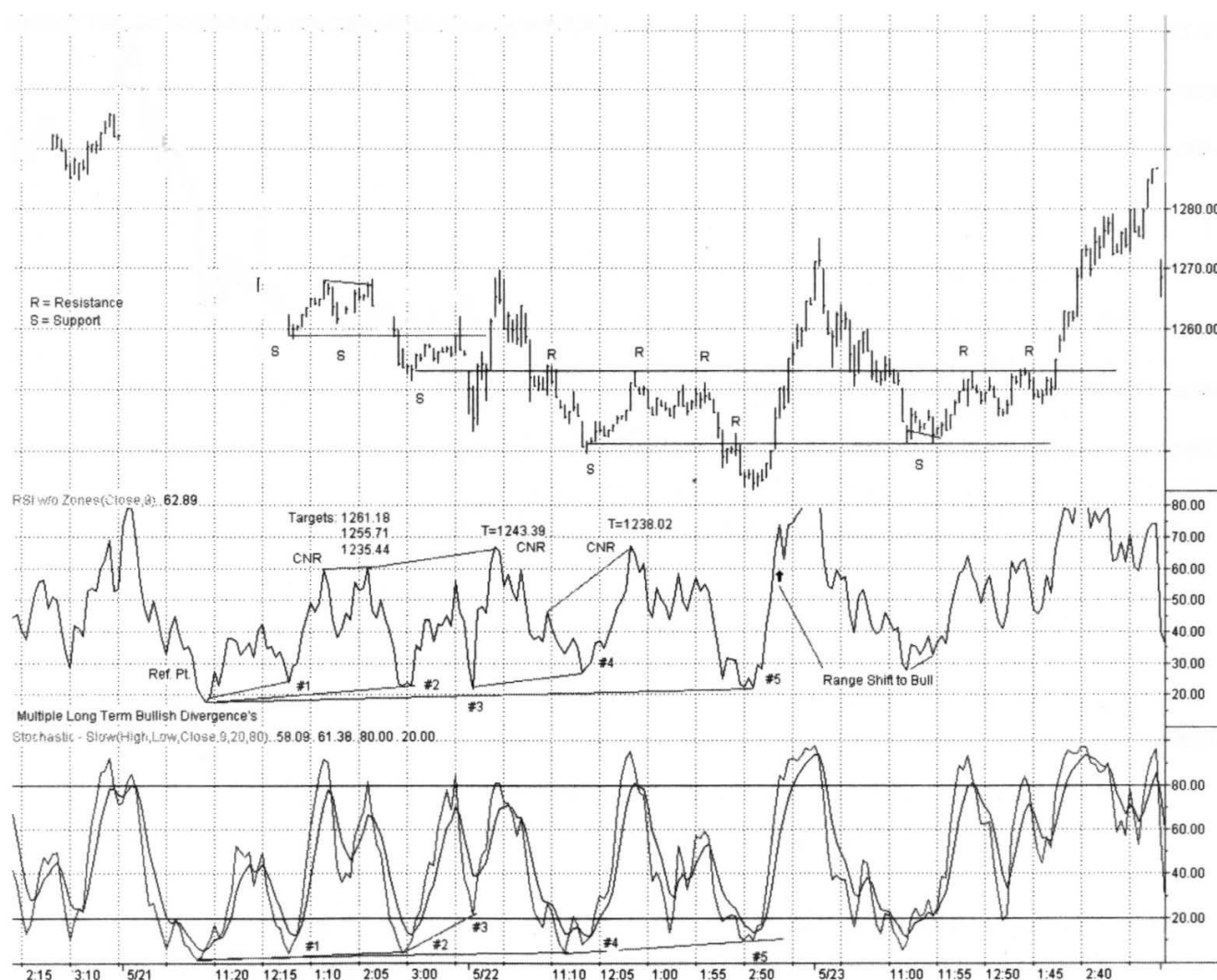
xảy ra, nó được phân loại là phân kỳ mạnh nhất có thể. Thị trường sẽ làm chính xác như tên gọi của nó.

Một phân kỳ tăng ẩn rất mạnh mẽ cho thấy giá sắp tăng mạnh. Nói cách khác, một phân kỳ tăng ẩn xuất hiện trong một thị trường giảm là một chỉ báo mạnh mẽ cho thấy xu hướng sắp đảo chiều. Biểu đồ #16 cho thấy phân kỳ tăng ẩn. Bạn cũng có thể thấy một phân kỳ giảm ẩn 3p trong Biểu đồ #13 của Intel.



Trong Chart #16, lưu ý một phân kỳ tăng giấu kín xuất hiện dưới mức 30 sau một phân kỳ tăng đơn giản 9 chu kỳ. Ngay sau khi hình thành mẫu hình này, giá đã có một đợt phục hồi đáng kể. Lưu ý rằng Gấu đã ngăn chặn sự tăng giá khi giá trị RSI tiệm cận mức 60.

Xây dựng một biểu đồ kết hợp RSI 9 chu kỳ và Chỉ số Stochastic 9 chu kỳ (chậm) là một phương pháp có thể được sử dụng để xác định đa phân kì ngược mạnh mẽ cho thấy các đợt điều chỉnh đối nghịch mạnh hoặc có thể là đảo chiều xu hướng. Mẫu hình chính xác mà chúng ta đang tìm kiếm là ba hoặc nhiều phân kì ngược dài hạn đồng thời trên biểu đồ RSI và Stochastic. Khi điều này xảy ra, bạn không chỉ thoát khỏi vị thế hiện tại của bạn mà còn đảo vị thế bằng cách lấy một vị thế nhỏ hơn bình thường 1 hoặc 2 tick trên đỉnh hoặc đáy của đỉnh hoặc đáy thứ hai.



Ghi chú của biểu đồ # 17:

Trong RSI, chúng ta có đa phân kỳ tăng trung hạn tại: 1 (so với điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 4 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có đa phân kỳ tăng dài hạn tại: 2, 3 và 5 đều so với điểm tham chiếu. Điểm #4 không phải là phân kỳ tăng dài hạn vì nó không nằm dưới #3 và trên điểm tham chiếu. Trong Slow Stochastic, chúng ta có phân kỳ tăng trung hạn tại 1 (so với điểm tham chiếu), 2 (sử dụng 1 làm điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 2 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có đa phân kỳ tăng dài hạn tại 2, 4 và 5 (tất cả so với điểm tham chiếu). Điểm #3 không phải là phân kỳ tăng dài hạn vì lý do giống như #4 trong RSI.

Tôi đã thêm một số thông tin vào biểu đồ này liên quan đến tín hiệu MDRPDOWN. Chúng ta sẽ thảo luận về các tín hiệu này trong phần tiếp theo. Điều đáng chú ý là chúng ta đã có thể dự báo các mục tiêu giảm giá và những mục tiêu này đã được đạt được. Trong suốt thời gian này, chúng tôi không thấy bất kỳ phân kỳ giảm giá nào và RSI vẫn dưới mức 60. Tôi đã đánh dấu trên biểu đồ để chỉ ra khi Bulls có thể giành lại kiểm soát khi họ đẩy RSI vượt qua mức 60. Hãy chú ý tới tín hiệu bí mật tăng trên ngày 23 tháng 5 năm 2002 vào khoảng 11:30. Chúng ta có thể thấy là giá cả trùng với điểm phân kỳ thường trở thành hỗ trợ hoặc kháng cự trong tương lai, điều này sẽ hữu ích cho việc đặt điểm dừng lỗ. Kết thúc ghi chú của biểu đồ # 17.

Như trong cuộc sống, luật lệ luôn có ngoại lệ. Với ngoại lệ của ba hoặc nhiều hơn phân kỳ giảm /tăng dài hạn và phân kỳ ẩn, sự xuất hiện của phân kỳ đơn giản là một chỉ báo rất mạnh rằng xu hướng đang ngược lại với tên gọi của nó. Khi gặp phải một phân kỳ đơn giản, chiến lược giao dịch duy nhất có thể áp dụng là thoát ra khỏi một phần (hoặc toàn bộ) vị thế giao dịch. Một khi giá bắt đầu điều chỉnh lại xu hướng trước đó và diễn biến ngược chiều hoặc điều chỉnh được nhìn thấy, giá trùng với đỉnh hoặc đáy RSI trở thành một mức giá quan trọng. Giá này thường sẽ chứng minh là hỗ trợ / kháng cự tạm thời một khi xu hướng trước đó tái thiết lập lại chính nó. Một khi giá đã phủ nhận hỗ trợ tạm thời này, khu vực giá này có thể được sử dụng làm điểm dừng lỗ.

Quy tắc #3:

Một xu hướng tăng được chỉ ra khi:

1. Giá trị RSI duy trì trong khoảng 80/40
2. Biểu đồ có phân kỳ giảm đơn giản
3. Phân kỳ tăng ẩn được nhìn thấy

Một xu hướng giảm được chỉ ra khi:

1. Giá trị RSI duy trì trong khoảng 60/20
2. Biểu đồ có phân kỳ tăng đơn giản
3. Phân kỳ giảm ẩn được nhìn thấy

7.5. Các điểm đảo chiều có sự chênh lệch động lượng

RSI đôi khi hoạt động theo một cách cho thấy giá đã retracement một phần của động thái trước quá nhanh. Khi điều này xảy ra, các nhà giao dịch khung thời gian ngắn đã quá mức mở rộng trong quá trình retracement. Nếu giá trên biểu đồ 5 phút đang tăng mạnh và các nhà giao dịch 5 phút trở nên quá mức mở rộng, giá sẽ bắt đầu thoái lui ngược xu hướng. Tuy nhiên, khi giá hướng xuống, chúng sẽ trở nên quá mức mở rộng do các nhà giao dịch khung thời gian 1 phút.

Vì RSI là một chỉ báo động lực rất nhạy cảm, nó có khả năng phát hiện các sự thu hồi quá mức kích thích này.

Khi sự thu hồi RSI vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó và giá không vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó của mình, điều này được gọi là Điểm Đảo Chiều CÓ SỰ CHÊNH LỆCH ĐỘNG LƯỢNG. Andrew Cardwell đã phát hiện ra mẫu này và đã giảng dạy nhiều nhà giao dịch cách nhận ra và áp dụng mẫu này vào chiến lược giao dịch tổng thể của họ.

MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL Up - MDRP UP FOR THE BULLS!

Mô hình này chỉ xuất hiện khi các con bò đẩy giá cổ phiếu lên trong một xu hướng tăng giá. Đôi khi, giá sẽ thu hồi lại một phần của cuộc tăng giá trước đó, trong khi giá vẫn ở trên đáy giá trước đó. Cùng lúc đó, RSI cũng thu hồi vượt quá đáy RSI trước đó, trong đó giá trùng với đáy RSI này thấp hơn so với giá hiện tại. Đây là một điểm đảo chiều của sự chênh lệch động lượng (MDRP UP). Nói một cách khác, điểm đảo chiều của động lượng (MDRP UP) xảy ra khi giá trị RSI thấp hơn đáy RSI trước đó và giá cao hơn. Cho đến khi RSI "hook up", mô hình này là một MDRP UP "dự kiến". Khi RSI đã hướng lên phía trên, mô hình này là MDRP UP "bị khóa". Giá trùng với đáy này là một giá trị quan trọng. Biểu đồ số 18 minh họa cho khái niệm này.

Đây là biểu đồ 3 phút của E-Mini S&P 500 từ ngày 26 tháng 6 năm 2002. Sớm trong ngày giao dịch, thị trường đã giảm giá vì giá trị RSI nằm dưới 40. Sau đó có một sự tăng nhẹ và sự kháng cự gặp phải ở giá trị RSI 40. Thông thường, đây là một tín hiệu tốt cho thấy thị trường sắp đi xuống. Trong trường hợp này, thị trường tạo ra một phân kỳ tăng 3 chu kỳ vào lúc 8:39. Khi thị trường tiền mặt mở cửa vào lúc 9:30, các Bulls tạo ra một graps nhỏ đẩy giá lên, phủ nhận mức RSI 60. Tại điểm này, chúng ta biết rằng xu hướng có thể đã thay đổi sang UP. Chúng ta nhận được sự xác nhận khi RSI rút lui và tìm được hỗ trợ tại mức 60 (tại vị trí #1 trên biểu đồ RSI và thanh "Ref" trên biểu đồ giá). Sự tang tiếp theo đưa giá đến điểm "A" trước khi rút lui xuống điểm "B" trên biểu đồ giá. Tại điểm này, chúng ta thấy rằng giá trị RSI tại điểm "B" thấp hơn so với điểm "A", nhưng giá lại cao hơn. Hình thành này là một Momentum Discrepancy Reversal Up (MDRP UP). Chúng ta có thể tính toán sức mạnh bằng cách xác định số thanh trước điểm "B". Trong trường hợp này, đó là một MDRP UP 8 chu kỳ, là một tín hiệu có sức mạnh trung bình. Giống như chỉ báo sức mạnh của một tín hiệu phân kỳ, các điểm Momentum Discrepancy Reversal Point mạnh nhất có độ dài từ 2 đến 4 chu kỳ. Tín hiệu sức mạnh trung bình là từ 5 đến 15 chu kỳ và tín hiệu yếu là bất cứ thứ gì trên 16 chu kỳ.

Chúng ta cũng có thể tính toán mục tiêu tăng bằng cách lấy hiệu giữa điểm "B" và "Ref" và cộng thêm vào điểm "A" : $(956.00 - 953.75) + 963.0 = 965.25$

Câu hỏi tiếp theo là chúng ta sẽ mua ở đâu? Chúng ta phải xem xét tỷ lệ rủi ro và phần thưởng mục tiêu, mà chúng ta mong muốn tối thiểu là 1:3. Vì giá đóng cửa của thanh "B" là 956,0 và mục tiêu tăng của chúng ta là 965,25, tiềm năng lợi nhuận của chúng ta là 9,25 điểm. Để duy trì tỷ lệ rủi ro và phần thưởng, chúng ta phải rủi ro không quá 3,0 điểm. Sở thích của tôi là không rủi ro nhiều hơn một điểm trên giao dịch S&P 3 phút. Chúng ta cần tìm một điểm để thoát khỏi giao dịch nếu Momentum Discrepancy Reversal Up không thành công. Kiểm tra cẩn thận biểu đồ cho thấy cao nhất của thanh "Ref" là 955,25 và đáy của thanh "1" và "B" đều là 955,00. Đây sẽ là một đáy kép trong một khung thời gian nhỏ hơn 3 phút. Chúng ta có thể suy đoán rằng Bulls có thể sẽ bảo vệ 955,00, vì vậy chúng ta có thể đặt điểm dừng lỗ tại 954,75. Vì chúng ta đang giao dịch trong khoảng thời gian 3 phút, khả năng sử dụng lệnh giới hạn để nhập giao dịch, đây là phương pháp ưu tiên, không rất tốt vì đáy kép. Do đó, chúng ta nên đặt một lệnh "mua ngay" vào thị trường, sẽ giúp chúng ta mua vào với giá khoảng 956,00 và đặt điểm dừng lỗ tại 954,75.

Chúng ta có thể đã vào trước ở thanh "1" bởi vì với việc đóng cửa của thanh "1", chúng ta có một MDRP UP có thể nhìn thấy trên biểu đồ RSI nếu nhìn kỹ. Hãy xem cách đường nghiêng xuống thay đổi ngay trước điểm đáy cuối cùng? Nếu chúng ta đã quan sát được điều này, chúng ta có thể đã đặt một lệnh mua giới hạn tại 955,25 với một điểm dừng đặt tại 954,75. Lý do điểm đáy được tạo ra trong thanh "1" là vì những nhà giao dịch trong khung thời gian nhỏ hơn đã nhìn thấy mức giá cao nhất là 955,25, đó là điểm kháng cự vào thời điểm đó. Khi điểm đó bị phủ nhận, nó sẽ trở thành hỗ trợ. Các nhà giao dịch trong khung thời gian nhỏ hơn đã đặt lệnh mua của họ tại 955,25. Với đóng cửa trên mức đóng cửa trước đó trong thanh "C", hình thành là một MDRP UP đã được khóa. Chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta lên 955,75, đó là một tick dưới mức đóng cửa của 956,00.

Lúc này, chúng ta đang giữ vị thế mua và muốn tối đa hóa lợi nhuận trên giao dịch này. Mục tiêu tăng giá cho giao dịch này là 965,25. Giá tăng lên mức cao nhất ở 964,5 và đóng cửa ở mức cao nhất của thanh, đó là một dấu hiệu tích cực. Trong thanh tiếp theo, giá sụp đổ và mức giá cao nhất bằng với mức giá mở cửa, đó là một dấu hiệu rất tiêu cực. Giá cách mục tiêu của chúng ta chỉ 0,75 điểm. Với sự sụp đổ của giá, chúng ta có một sự phân kỳ giảm, tạo ra hai phân kỳ trung hạn. Chúng ta không có sự phân kỳ giảm dài hạn vì RSI ở (#4) không cao hơn (#2) và dưới đỉnh của RSI.

Vì giá phải đóng cửa lớn hơn hoặc bằng mục tiêu để xác nhận thị trường tăng giá, chúng ta nên hơi lo lắng về việc không bao giờ thấy được lợi nhuận. Gấu đẩy giá xuống mức thấp nhất là 956,75 trước khi bò lại bắt đầu mua vào. Chúng ta vẫn giữ lệnh mua và dừng lỗ ở 955,75. Khi bò bắt đầu đẩy giá lên cao hơn, chúng ta bắt đầu theo dõi dừng lỗ để bảo vệ lợi nhuận. Tại sao chúng ta không đặt dừng lỗ từ trước? Khi chúng ta vào lệnh, tất cả các dấu hiệu cho thấy giá đang đi lên. Khi chúng ta bắt đầu đặt dừng lỗ bảo vệ, khả năng bị dừng lỗ trong một sự điều chỉnh nhỏ tăng lên. Vì vậy, chúng ta đợi sự điều chỉnh nhỏ đầu tiên trước khi di chuyển dừng lỗ ban đầu.

Lý do chúng ta bắt đầu sử dụng trailing stop là vì giá đã phải đạt đến mục tiêu của chúng ta nhưng lại không đạt được! Với việc đóng cửa ở thanh "D", chúng ta có sự xác nhận rằng các Bull sẽ đẩy giá lên cao hơn. Làm thế nào chúng ta biết điều này? "D" là thanh đầu tiên kể từ mức thấp 956.75 nơi mà các Bull đã quản lý để đóng một thanh 3 phút trên mức cao của thanh trước đó. Sau khi đóng cửa "D," chúng ta có thể di chuyển stop của mình từ 955.75 lên 956.50, là một tick dưới đáy. Điều này không nhiều, nhưng có ích. Các Bull một lần nữa đẩy giá lên trước khi suy yếu và điều chỉnh đến "E". Thanh tiếp theo sau "E" thấy các Bull đóng thanh ở mức trên cao của thanh "E" xác nhận tính hợp lệ của các ý định của Bull và điểm dao động thấp của "E". Chúng ta có thể di chuyển stop của mình từ 956.50 lên 958.75. Các Bull đẩy giá lên mục tiêu của chúng ta là giá 965.25. Giá chỉ chạm nó trước khi đóng cửa dưới nó ở thanh "F". Có thể rằng lệnh giới hạn bán của chúng ta với giá 956.25 sẽ không được thực hiện. Tuy nhiên, ba thanh sau đó tại thanh "G," các Bull kéo giá lên hơn 965.25 trước khi đóng thanh dưới nó. Với thanh "H," chúng ta cuối cùng đã đạt được mục tiêu của chúng ta là giá 965.25! Với thanh "G" đẩy giá lên chỉ trên 965.25, chúng ta có thể thoát khỏi giao dịch của chúng ta với lệnh "bán 965.25 hoặc tốt hơn". Nếu vị trí của chúng ta chỉ có một lot, đó là những gì chúng ta nên làm. Nếu vị trí của chúng ta có nhiều hợp đồng, chúng ta nên thoát ra 50% của các giao dịch và giữ lại phần còn lại của vị trí nếu giao dịch trở thành một chiến thắng lớn.

Giả sử chúng ta có nhiều vị thế, chúng ta sẽ tham gia vị thế mua với giá đóng cửa của thanh "H". Chúng ta cần di chuyển trailing stop của chúng ta chỉ dưới đáy chạm đáy mới nhất ở thanh "G". Mức giá của trailing stop là 962.75. Tất nhiên, Bò gặp phải sự cản trở sau thanh tiếp theo sau "H". Chúng ta đã biết rằng sẽ có sự cản trở ở mức này vì có một bóng trên khá lớn trong "H". Giá thoái lui trong hai thanh tiếp theo tạo đáy ở "I" trước khi tăng lại. Với thanh thứ hai sau "I", chúng ta có thể di chuyển trailing stop từ 962.75 lên 966.00.

Câu hỏi tự nhiên mà phát sinh là "Chúng ta sẽ thoát khỏi vị thế còn lại ở đâu?" Trước đó, chúng ta đã thảo luận rằng các trendline trên biểu đồ RSI cũng mạnh như các trendline trên biểu đồ giá. Vấn đề khi vẽ các trendline trên biểu đồ giá là vị trí của chúng phần lớn là tùy ý. Hỏi 100 chuyên gia kỹ thuật vẽ trendline trên cùng một biểu đồ và bạn sẽ nhận được 100 trendline khác nhau! Bằng cách sử dụng RSI, ta có thể vẽ các trendline rất chính xác. Chúng ta có thể vẽ một trendline hợp lệ mỗi khi có thể xác định một **điểm đảo chiều có sự chênh lệch động lượng**. Trong Biểu đồ số 18, chúng ta có đường trendline dưới cùng, dựa trên Giá đóng cửa của thanh "Ref" và Giá đóng cửa của thanh "B". Sau khi vẽ đường trendline này, chúng ta có thể vẽ một trendline song song hợp lệ và đặt nó trên Giá đóng cửa cao nhất giữa thanh tham chiếu và thanh kết thúc của mẫu **Điểm Đảo Chiều có sự Chênh lệch Động Lượng**. Bạn có

thể thấy thanh này trong Biểu đồ số 18. Chúng ta sẽ thảo luận về các trendline dựa trên điểm RSI và MRDP trên trang 80.

Khi giá tăng lên đến trendline trên ở thanh "K", chúng ta nên thoát khỏi vị thế còn lại. Nếu bạn muốn giữ lại một hợp đồng "chỉ để đề phòng" giá tiếp tục tăng, bạn nên thoát khỏi hợp đồng cuối cùng khi điểm đáy của điểm I bị phủ nhận 2 thanh sau "I." Nên đặt thêm tầm quan trọng để thoát khỏi vị thế còn lại khi trendline trên bị phủ nhận bởi vì chúng ta cũng đang nhìn thấy sự khác biệt rất tiêu cực trong RSI dài hạn và nhiều sự khác biệt gần dài hạn trong chỉ báo Stochastic mà không được hiển thị.

MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL DOWN - MDRP DOWN CHO CHÚ GẤU!

Một Momentum Discrepancy Reversal Down (MDRP DOWN) là đối nghịch chính xác của MDRP UP. Tuy nhiên, tôi sẽ mô tả nó một cách khác để giúp cho việc hiểu rõ hơn. Khi giá giảm, thỉnh thoảng sẽ có các thanh đóng nến cao hơn thanh trước đó làm cho RSI tạo ra các đỉnh thấp hơn. Khi có càng nhiều trader được thuyết phục rằng giá sẽ tiếp tục giảm, giá sẽ giảm chậm lại trước khi đảo chiều đi lên trong một đợt điều chỉnh ngược xu hướng. Sau tất cả, nếu mọi người đã bán hết rồi, ai sẽ tiếp tục đẩy giá xuống cho người mua? Nếu các giá đề xuất không được đẩy xuống, thì giá không thể giảm. Dù sao đi nữa, khi giá bắt đầu tăng lên thì RSI cũng sẽ tăng lên theo. Với mỗi trường hợp, khi có một thanh kết thúc cao hơn thanh trước đó trong chuỗi giảm trước đó, RSI cũng tăng lên. Điều này khiến cho RSI trông giống như một đường dốc xuống gập ghềnh. Nếu bạn nhớ, các đỉnh và đáy thấp liên tục cho thấy một thị trường gấu.

RSI tăng lên khi giá bắt đầu điều chỉnh ngược chiều xu hướng giảm. Khi RSI tăng lên, giá trị RSI vượt qua một trong những đỉnh RSI trước đó và nếu giá tạo ra đỉnh RSI trước đó thấp hơn giá hiện tại, chúng ta đang xem xét một MDRP DOWN "thử nghiệm". Một khi giá giảm và kéo RSI xuống tạo thành một đỉnh trên chỉ báo RSI, chúng ta có một MDRP DOWN "khóa chặt". MDRP DOWN khóa chặt này cung cấp cho chúng ta một mức giá đáng kể đi kèm với đỉnh. Biểu đồ số 19 minh họa nguyên tắc này.



Ghi chú cho biểu đồ #19:

Đây là biểu đồ hợp đồng tương lai trái phiếu 30 năm của tháng 9 năm 2002. TBonds tăng giá và đóng cửa cao nhất ở mức 101 "27, ngay trước 10:50 sáng. Khi đóng cửa cao nhất, RSI tạo ra nhiều sự phân kỳ giảm ngắn hạn và một sự phân kỳ giảm dài hạn. Một phân kỳ giảm có nghĩa là xu hướng là tăng, nhưng nhiều phân kỳ giảm cho chúng ta biết xu hướng đang gặp nguy hiểm thất bại. Với đóng cửa ở mức 101 "17 vào lúc trưa, RSI phủ nhận mức hỗ trợ ở mức 40, cho thấy xu hướng tăng "có thể kết thúc". Sự tăng giá tiếp theo đến mức 101 "24 trong khi RSI vẫn duy trì dưới mức 60 tạo ra một MDRP DOWN với mục tiêu giảm xuống 101 "16. Công thức tính toán là:

$$101^{17} - (101^{25} - 101^{24}) = 101^{16}$$

Vì MDRP DOWN chỉ xảy ra trong một thị trường giảm, chúng ta đã biết rằng xu hướng đang giảm. MDRP DOWN có chu kỳ 19, là một tín hiệu yếu. Cố gắng vào thị trường bằng lệnh giới hạn sẽ không thành công vì sau khi đóng cửa ở mức cao nhất, giá đóng cửa giảm sâu, mở ra thanh khoản tiếp theo ở mức thấp hơn thanh khoản trước đó. Vì lý do này, cần sử dụng lệnh thị trường. Đối với khung thời gian ngắn hơn trong ngày, lệnh thị trường phải được sử dụng khi giao dịch với các điểm MDRP. Khi khung thời gian mở rộng đến 30 phút và thanh khoản hàng ngày, lệnh giới hạn nên được sử dụng để vào lệnh thị trường.

Giá đã giảm trong hai thanh trượt tiếp theo đến thanh "C". Giá đóng cửa tại C là 101 "15, thấp hơn mục tiêu giảm của chúng tôi, cho phép chúng tôi thoát khỏi giao dịch và xác nhận xu hướng giảm. Thanh sau đó đóng cửa lên tại 101 "18 và sau đó thị trường giảm trong 2 thanh trượt, đóng cửa không đổi trong thanh trượt tiếp theo và tăng lên để tạo ra một sự phân kỳ ẩn tăng giá. Hình thành này đã nên là một tín hiệu rất tích cực, nhưng thanh tiếp theo lại đóng cửa dưới mức giá phân kỳ, cho chúng ta một gợi ý quý giá về cách mà gấu muốn đẩy giá xuống. Quan trọng là nhớ rằng khi một hành vi giá "có thể" xảy ra bị phủ nhận ngay lập tức, thị trường đã cung cấp cho chúng ta một thông tin rất quý giá.

Sự thất bại của một phân kỳ tăng ẩn giá đưa ra một điểm thú vị. Khi một tín hiệu mạnh rằng điều gì đó nên xảy ra (trong trường hợp này, giá nên "tăng lên") và thị trường lại làm ngược lại với điều đó, một khung thời gian dài hơn đã tham gia vào trò chơi. Thực tế, bạn đang thấy và cảm nhận được sức mạnh của một khung thời gian dài hơn.

Gấu đẩy giá xuống đến mức 101 "08 trước khi cho phép giá tăng trong hai thanh trượt trước khi đẩy giá xuống đến mức giá thấp mới đóng cửa tại 101 "07 tạo ra một sự phân kỳ tăng trong 4 chu kỳ. Vào cuối phiên giao dịch, Bò đã đẩy giá lên đóng cửa tại 101 "12. Một nhà giao dịch nắm giữ vị thế qua đêm có thể đã bán ngắn ở mức giá đóng cửa vì giá đã tạo ra một MDRP DOWN với mục tiêu giảm xuống 101A02.

Khi thị trường mở cửa vào sáng hôm sau, giá đã giảm và tạo graps. Bò đẩy giá lên để đóng khoảng trống và gần như tạo ra một MDRP DOWN khác (nếu khoảng thời gian quan sát được giảm xuống 9 thay vì 14) trước khi bán thị trường để đẩy giá xuống mức thấp mới đóng cửa tại 100A24. Mục tiêu giảm xuống từ MDRP DOWN thứ hai đã được đáp ứng. Giá đã tăng lên cho đến khi RSI đạt đến mức kháng cự tại 60 với mức đóng cửa là 101A04.

Tại thời điểm này, chúng ta đã có một MDRP DOWN dài hạn với mục tiêu giảm xuống 100A20. Nhập một lệnh giới hạn cho 101A04 sẽ giúp chúng ta bán ngắn và lệnh dừng của chúng ta sẽ là một tick trên đỉnh tại 101A07. Hành động giá tiếp tục tạo ra một phân kỳ ẩn giảm giá, ngay sau đó là một phân kỳ ẩn tăng giá và một phân kỳ ẩn giảm giá khác. Điều này rất không bình thường - nó là một minh chứng cho cuộc chiến giữa Bò và Gấu, mà Gấu đã thắng vì họ là những người cuối cùng tạo ra một mô hình có ý nghĩa. Giá sụp đổ xuống 100A

1 5. RSI đã đạt đến mức thấp nhất là 22,94 trước khi tạo ra phân kì tăng với giá đóng cửa là 100''15.

VỀ ĐƯỜNG TREND DỰA TRÊN ĐIỂM ĐẢO CHIỀU MOMENTUM DISCREPANCY

Nhìn vào biểu đồ số 18 và 19, bạn có thể thấy rằng đường trend có thể được vẽ dựa trên RSI và điểm đảo chiều của Momentum Discrepancy. Trong biểu đồ số 18, chúng tôi sử dụng đường trend song song trên như điểm thoát. Như đã đề cập trước đó, có nhiều phương pháp được sử dụng để vẽ đường trend. Bằng cách sử dụng kiến thức của chúng ta về Momentum Discrepancy Reversal Points, chúng ta có thể vẽ đường trend rất chính xác và đáng kể.

Trong thế giới lý tưởng, đường trend đại diện cho một sàn nhà (hỗ trợ) hoặc trần nhà (kháng cự) mà giá sẽ chỉ bị phủ nhận khi xu hướng đã thực sự thay đổi. Lý do mà nhiều nhà giao dịch e ngại đầu vào một giao dịch dựa trên đường trend là vì họ không biết cách vẽ đường trend có ý nghĩa thống kê. Khi vẽ đường trend sử dụng RSI kết hợp với điểm đảo chiều của Momentum Discrepancy, "đáng tin cậy" của đường trend được tăng đáng kể.

Để vẽ một trendline đi lên, chúng ta sẽ tìm kiếm một MDRP UP đã "khóa" mình. Sau đó, chúng ta sẽ vẽ trendline từ giá đóng cửa của điểm tham chiếu (bên trái) đến giá đóng cửa của MDRP UP (bên phải) và kéo dài đường xuống bên phải.

Như một quy tắc chung, chúng ta chỉ quan tâm đến vị trí giá đóng cửa của thanh nến liên quan đến trendline. Điều này có nghĩa là nếu giá đang giảm dần đến một trendline đi lên, chúng ta sẽ mong đợi các Bulls bảo vệ trendline để ngăn các Bears đóng thanh nến dưới trendline. Nếu Bears đóng thanh nến dưới trendline, xu hướng sẽ gặp nguy hiểm. Nếu thanh nến đi xuống dưới trendline nhưng giá đóng cửa vẫn ở trên trendline, chúng ta sẽ không xem xét việc xu hướng đi lên có nguy cơ thất bại.

Khi thời gian của biểu đồ tăng lên, sự quan trọng của "N" đóng cửa dưới đường trendline tăng lên. Nếu chúng ta đã vẽ một đường trendline dựa trên MDRP UP và mục tiêu tăng chưa được đạt, việc giá đóng dưới đường này trên biểu đồ 5 phút sẽ ít quan trọng hơn nhiều so với khi đường trendline được vẽ trên biểu đồ hàng ngày. **Tương tự, tính đáng tin cậy của MDRP UP hoặc MDRP DOWN cũng như vậy; thời gian khung biểu đồ càng lớn thì càng có sức mạnh và ý nghĩa lớn hơn.**

Khi một Momentum Discrepancy Reversal Point "bị khóa", có thể vẽ một đường trendline sử dụng các điểm đóng cửa liên quan. Nếu đường này bị phủ nhận bởi giá đóng cửa, điều đó cho

thấy mục tiêu giá sẽ KHÔNG được đáp ứng. Khi điều này xảy ra, chúng ta có thể thoát khỏi giao dịch hoặc di chuyển dừng lỗ để bảo vệ vốn.

7.6. Trend Direction sử dụng MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL POINTS

Khi một Điểm Đảo Chiều có sự Chênh Lệch Động Lượng (MDRP DOWN) hình thành, chúng ta biết rằng xu hướng trước đó đã đi xuống. Chúng ta cũng biết rằng giá đang trải qua một đợt điều chỉnh ngược với xu hướng chính đó là tăng giá lên, nếu xu hướng trước đó là hợp lệ thì sự điều chỉnh ngược xu hướng sẽ kết thúc và xu hướng chính sẽ tái xuất hiện. Điểm Đảo chiều có sự Chênh Lệch Động lượng chỉ xảy ra trong xu hướng giảm và MDRP UP lên chỉ xảy ra trong xu hướng tăng. Khi chúng ta thấy một trong những mô hình đảo chiều này, chúng ta ngay lập tức biết được hướng xu hướng có thể xảy ra.

XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU

Khi chúng ta nhìn thấy một MDRP, chúng ta có thể dễ dàng xác định mục tiêu đi lên hoặc đi xuống mà giá cần đạt đến. Trên thực tế, giá phải đạt được mục tiêu nếu xu hướng trước đó vẫn còn nguyên vẹn. Những mức giá mục tiêu này là những con số quan trọng. Nếu giá mục tiêu KHÔNG vượt quá trên cơ sở đóng cửa, thì thị trường đang cho chúng ta biết rằng xu hướng hiện tại đã kết thúc.

Khi nhìn thấy MDRP UP, mục tiêu đi lên có thể được xác định bằng cách lấy sự chênh lệch giữa giá trùng với đáy RSI trước và giá hiện tại. Sự chênh lệch này được thêm vào với giá đóng cửa cao, cho chúng ta mục tiêu đi lên. Quá trình xác định mục tiêu giảm tương tự. Để xác định mục tiêu đi lên, lấy giá phù hợp với hai đáy RSI và cộng nó vào giá đóng cửa cao nhất giữa hai đáy này. Để xác định mục tiêu đi xuống, lấy giá đóng cửa phù hợp với hai đỉnh RSI và trừ sự chênh lệch này từ giá đóng cửa thấp nhất giữa hai đỉnh này. Những khái niệm này đã được minh họa và thảo luận trước đó trong các ghi chú cho biểu đồ # 17, # 18 và # 19.

CÁC TÍN HIỆU ĐẢO CHIỀU MẠNH NHẤT

Các tín hiệu đảo chiều mạnh nhất xảy ra khi nhiều khung thời gian với các tín hiệu đảo chiều đồng thời chỉ vào cùng một hướng. Nếu một biểu đồ 5 phút cho thấy một MDRP UP, và đồng thời một biểu đồ 30 phút có một tín hiệu MDRP UP tiềm năng, chúng ta có một dấu hiệu rất mạnh rằng pha tăng giá sắp tới sẽ rất mạnh mẽ. **Tín hiệu Momentum Discrepancy Reversal Point trở nên quan trọng hơn khi độ dài khung thời gian tăng lên.**

Tín hiệu Momentum Discrepancy Reversal Point mạnh thứ hai xảy ra khi khoảng thời gian giữa đỉnh hoặc đáy nhỏ hơn 5 thanh. Tuy nhiên, thậm chí với các khoảng thời gian lâu, cũng có thể xảy ra các đợt tăng giá mạnh mẽ. Thông thường, nếu khoảng thời gian lớn hơn 5 thanh, chúng ta muốn thấy một sự điều chỉnh giá nhỏ hơn 38,2%. Điều này cung cấp một dấu hiệu rất tốt rằng chúng ta sẽ có một đợt tăng giá tốt và giá mục tiêu sẽ được đạt đến. Khi mức điều chỉnh trở nên sâu hơn và khoảng thời gian tăng lên, khả năng giá mục tiêu được đạt đến càng trở nên thấp hơn.

Trong số nhiều cách sử dụng của chỉ số RSI, các tín hiệu đảo chiều MDRP Up hoặc Down Reversals là những tín hiệu mạnh mẽ và có lợi nhất. Các tín hiệu đảo chiều cho chúng ta biết hướng của xu hướng, ĐÂY LÀ thời điểm để vào giao dịch và mức giá mục tiêu để chúng ta biết khi nào rời khỏi giao dịch. Bằng cách lưu ý giá tương ứng của MDRP UP hoặc MDRP DOWN "khóa" vào, chúng ta có một giá quan trọng để làm việc. Chúng ta cũng có một giá quan trọng khác khi tính toán mức giá mục tiêu lên hoặc xuống.

Một Xu hướng tăng được cho thấy khi:

1. RSI nằm trong khoảng 80/40
2. Biểu đồ cho thấy sự phân kì giảm đơn giản (simple bearish divergence)
3. Biểu đồ cho thấy sự phân kì tăng ẩn (hidden bullish divergence)
4. Biểu đồ cho thấy đảo chiều Khác biệt động lượng Lên (Momentum Discrepancy Reversal Up)

Một Xu hướng giảm được cho thấy khi:

1. RSI nằm trong khoảng 60/20
2. Biểu đồ cho thấy sự phân kì tăng đơn giản (simple bullish divergence)
3. Biểu đồ cho thấy sự phân kì giảm ẩn (hidden bearish divergence)
4. Biểu đồ cho thấy đảo chiều Khác biệt động lượng Xuống (Momentum Discrepancy Reversal Down)

7.7. THE RELATIONSHIP BETWEEN PRICE & RSI RETRACEMENTS

Như đã thảo luận trước đó, các đợt điều chỉnh là kết quả của các nhà giao dịch trở nên quá cảm xúc và đẩy giá cả quá cao hoặc quá thấp. Khi họ nhận ra rằng giá đã được đẩy lên "mức độ hoảng loạn", một đợt điều chỉnh ngược xu hướng bắt đầu, trong đó giá cả đảo chiều và điều chỉnh lại một phần của di chuyển trước đó. Tỷ lệ giá cả điều chỉnh lại di chuyển trước đó phụ thuộc vào sức mạnh của xu hướng trước đó, được xác định bởi cảm nhận của các nhà giao dịch quan trọng.

Chúng ta biết rằng những đợt điều chỉnh nông cạn hơn 33%. Những đợt điều chỉnh nhỏ bé này là tín hiệu tốt cho thấy giá cả nên tiếp tục tăng theo cùng một mức độ như di chuyển trước đó. Chúng ta cũng biết rằng những nhà giao dịch trên khung thời gian dài hơn đang bỏ qua hoặc đồng ý với hành động giá cả, vì đợt điều chỉnh ngược xu hướng không vượt quá 33% của xu hướng trước đó.

Nếu một đợt điều chỉnh của sự tăng giá trên biểu đồ 5 phút đạt đến mức giảm 33% so với mức tăng trước đó và NẾU các nhà giao dịch bên mua trong 5 phút đang kiểm soát và các nhà giao dịch trên khung thời gian dài hơn (ví dụ như nhà giao dịch 15 phút) đang ngủ hoặc đồng ý với sự tăng trước đó, chúng ta sẽ thấy giá đảo chiều và tăng trở lại. Mục tiêu tăng giá sẽ là cùng khoảng cách với đợt tăng trước đó tính từ mức giảm 33%. Điều này đã được minh họa trên trang 26 trong bảng số 9 của phần I.

Chúng ta có thể sử dụng một quy trình tương tự với một số điều chỉnh khi quan sát hành vi của chỉ số RSI. Thường, chỉ số RSI sẽ cho thấy một sự điều chỉnh độ sâu nhỏ hơn, trung bình hơn hoặc sâu hơn so với biểu đồ giá. Chúng ta không thể xác định các mục tiêu tăng giảm của chỉ số RSI giống như chúng ta có thể với lý thuyết điều chỉnh giá. Ví dụ, nếu RSI tăng từ 35 lên 75, tức là một đợt tăng 40 điểm RSI. Nếu RSI điều chỉnh giảm 13 điểm xuống mức 62, chúng ta biết rằng sự điều chỉnh là nhỏ. Nếu không có khung thời gian khác không đồng ý, RSI sẽ tăng để vượt qua đỉnh trước đó của nó.

Khác với giá, chúng ta không thể cộng thêm 40 vào 62 để tính mục tiêu tăng giá của RSI là 102 vì RSI hoạt động như một hàm logarit với giá trị tối đa là 100.

Khi cố gắng kết hợp lý thuyết thu hồi giá với lý thuyết thu hồi RSI, chúng ta gặp phải một số khó khăn vì RSI có thể dễ dàng bị quá mức mở rộng hơn giá. Sự quá mức mở rộng này tạo ra các hình thành đảo chiều như MDRP UP và MDRP DOWN. Hãy xem những gì thường xảy ra khi RSI không bị quá mức mở rộng.

Bởi vì RSI rất nhạy cảm với sự di chuyển của giá, đặc biệt là trong dải từ 40 đến 60, nó thường thu hồi một phần trăm lớn hơn so với độ thu hồi của giá. Nói cách khác, nếu giá đang thu hồi 33%, RSI thường thu hồi từ 50 đến 60%.

Rules # 5 – General Rules of Retracements - Combined

Price Retracement	RSI Retracement	Meaning
No more than 85.41%	approx. 125%	Momentum Discrepancy Reversal Point
~ 125% of previous leg up	61.80% to 85.41%	Bull Divergence
~ 125% of previous leg down	61.80% to 85.41%	Bear Divergence

Chúng ta muốn thấy một sự điều chỉnh giá nông đồng thời với một MDRP UP hoặc MDRP DOWN. Điều này cung cấp hai tín hiệu mạnh rằng xu hướng ban đầu sẽ được khẳng định lại với một sự điều chỉnh giá hạ thấp và một Điểm Đảo Chiều Động Lượng. Tuy nhiên, khi độ sâu

của sự điều chỉnh giá tăng lên, thị trường cho chúng ta biết những nhà giao dịch ở khung thời gian dài tin rằng xu hướng trước đó là sai, điều này cung cấp cho họ cơ hội để phản đối nó. Nếu có một MDRP UP hoặc MDRP DOWN "tạm thời" đồng thời với một sự điều chỉnh giá trung bình hoặc sâu, chúng ta nên trở nên thận trọng. Khi tỷ lệ sự điều chỉnh giá trở nên sâu hơn, xác suất đạt được mức tiêu đề được đạt được từ MDRP UP hoặc MDRP DOWN bắt đầu giảm. Tuy nhiên, xét đến cách các khung thời gian khác nhau liên quan đến nhau, có rất nhiều lần, ngay cả với một sự điều chỉnh giá sâu, một MDRP UP hoặc MDRP DOWN sẽ dễ dàng vượt qua các mục tiêu đi lên đi xuống của nó.

7.8. Định nghĩa kháng cự và hỗ trợ quan trọng

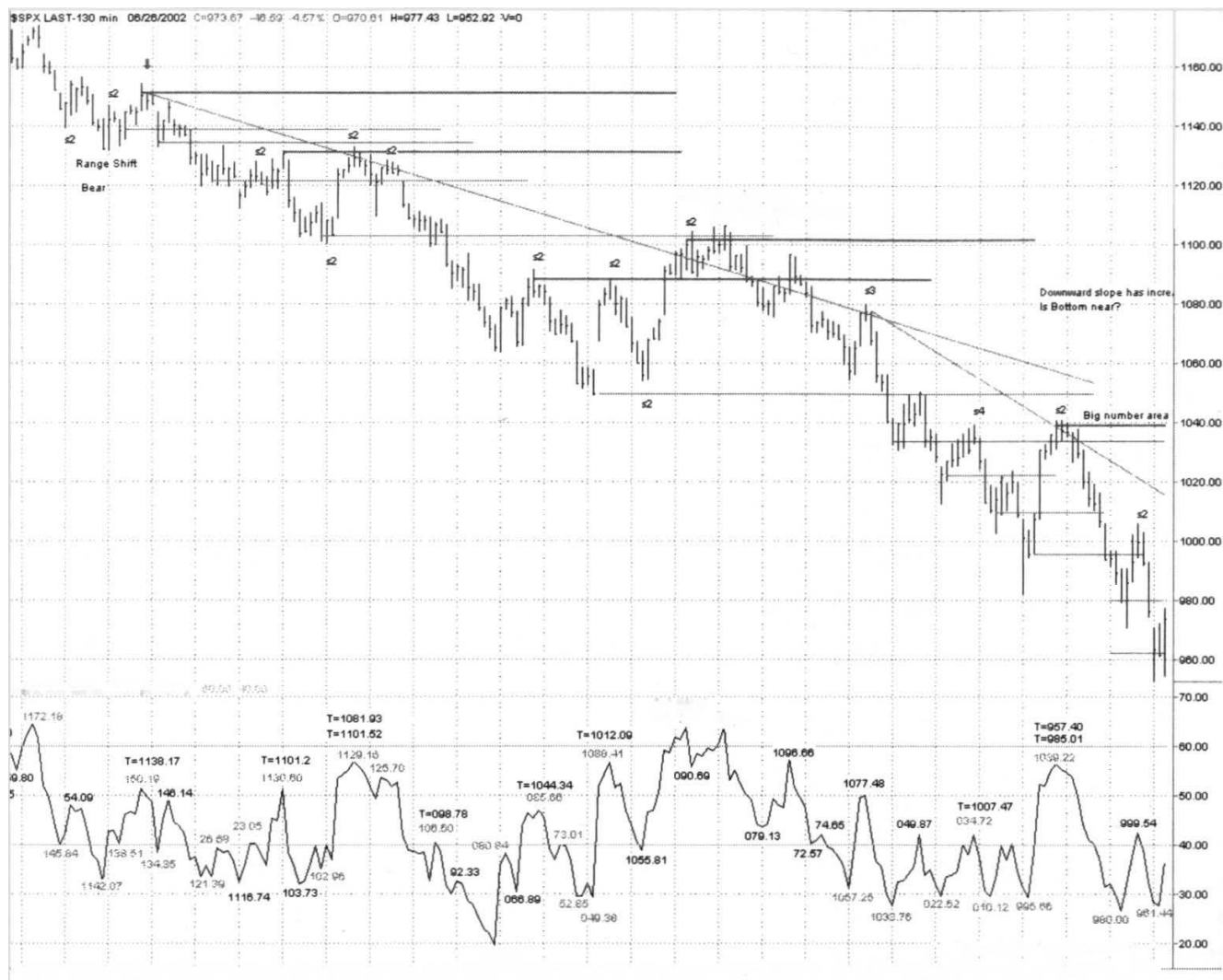
Chúng ta biết rằng đây là 5 số chính theo thứ tự quan trọng:

1. Giá tại điểm Momentum Discrepancy Reversal Point được tạo ra
2. Mục tiêu giá lên hoặc xuống của Momentum Discrepancy Reversal Point
3. Giá mà một retracement cơ bản đảo chiều (trang 18-20)
4. Giá tại đó xuất hiện sự phân kỳ (sử dụng vai phải)

Bây giờ chúng ta có khả năng xác định chính xác các mức giá quan trọng, cho phép chúng ta đặt mức stop loss. Trong trường hợp chúng được kích hoạt, xu hướng có thể đã đảo chiều hoặc suy yếu đến mức giá bắt đầu định trệ. Trong cả hai trường hợp, chúng ta thực sự không nên tiếp tục ở trong giao dịch.

Kiến thức thông thường cho rằng biểu đồ RSI là hữu ích trong việc phát hiện những hành vi giá không dễ dàng nhìn thấy trên biểu đồ giá. Điều này hoàn toàn đúng khi bạn đã hiểu rõ những con số quan trọng! Lúc này, bạn nên có một sự hiểu biết sâu sắc về RSI và có khả năng xác định các mức hỗ trợ và kháng cự quan trọng này.

Con số quan trọng nhất là giá Momentum Discrepancy Reversal Point. Vì RSI được tính trên giá đóng cửa của một thanh, việc đặt stop loss có thể sát hơn so với sử dụng giá thấp hoặc giá cao. Khi giao dịch trong ngày, tôi thích đặt stop loss cách xa 2 hoặc 3 tick so với các mức giá chính này. Vì ứng dụng biểu đồ tôi sử dụng cho phép tôi nhập văn bản trực tiếp lên biểu đồ, tôi nhập các số khóa trực tiếp dưới các mô hình RSI. Điều này giúp dễ dàng xác định các số khóa và vị trí của chúng.



Đây là biểu đồ mà tôi sử dụng trong giao dịch. Tôi chỉ thay đổi duy nhất là đặt nền bằng các thanh để dễ in. Vì tôi sử dụng TradeStation™ Charting by Omega Research và Epsilon Charting, tôi có thể nhập giá trực tiếp phía trên đỉnh hoặc đáy trên RSI cùng với bất kỳ ý kiến nào của tôi. Tôi sử dụng bảng màu sau đây:

1. Xám cho sự khác biệt giữa gấu và bò.
2. Màu xanh lá cây cho MDRP UP
3. Màu đỏ cho MDRP DOWN
4. Màu đen cho giá bình thường.

Tôi cũng nhập các mức tiêu điểm với dạng T = "n" và bất kỳ điểm đỉnh lớn hơn 1 với dạng "s2", "s3" và tùy thuộc vào sức mạnh. Các màu được sử dụng trong các đường xu hướng giống như đã nêu ở trên.

Trên cùng bên trái của biểu đồ là sự phân kì giảm tại 1172.18 cho chúng ta biết xu hướng thị trường đang đi lên. Giá giảm xuống 1 142,07 vào ngày 25 tháng 3, dưới mức hỗ trợ tại RSI 40. Tại thời điểm này, chúng ta không chắc rằng xu hướng đã chuyển hướng hoàn toàn, vì đó có thể chỉ là những con gấu và nhà giao dịch khung thời gian nhỏ hơn 1 30 phút trở nên quá bi quan, đẩy giá xuống trước khi khung thời gian lớn hơn 1 30 phút bắt đầu mua. Chúng ta không cần phải đợi lâu khi giá tăng lên đến 1 150,19 tạo ra MDRP DOWN. Chúng ta biết rằng các con gấu đã một lần nữa tái khẳng định sức mạnh của mình ở điểm này. Họ xác nhận sức mạnh của mình bằng cách đóng giá dưới mức mục tiêu giảm xuống 1138,17 ở 3 thanh tiếp theo! Sau khi nghiên cứu RSI đến điểm này, bạn có thể đặt một tờ giấy lên phía trên các biến động giá và cho bởi biểu đồ RSI, bạn có thể biết được tất cả những gì chúng thể hiện ra.

7.9. CỨU TÔI! MỘT KHUNG THỜI GIAN DÀI HƠN ĐÃ NHẢY VÀO VÙNG NƯỚC CỦA TÔI!

Chúng ta biết rằng thị trường bao gồm những nhà giao dịch tập trung nhiều năng lượng vào các khung thời gian khác nhau chủ yếu do mức vốn của họ. Đôi khi, khung thời gian khác nhau sẽ là nguyên nhân cho động lượng giá cơ bản. Khái niệm giao dịch trong các khung thời gian khác nhau là một khái niệm rất khó hiểu và hoàn toàn vượt qua phạm vi của cuốn sách này. Đối với mục đích của cuốn sách này, chúng ta cần hiểu khi nào khung thời gian mà chúng ta đang tập trung đã bị thay đổi (vĩnh viễn hoặc tạm thời) bởi một khung thời gian khác.

Điều này dễ dàng xác định bằng cách sử dụng các Momentum Discrepancy Reversal Points và sự phân kì. Ví dụ, nếu chúng ta thấy rằng giá đang giảm đều trên biểu đồ S&P 30 phút. Sau đó, chúng ta thấy một sự hồi phục ngược trào lưu nhỏ hơn 32% trước khi thị trường lại rơi xuống mức giá mới. Sự giảm này được theo sau bởi một sự hồi phục ngược trào lưu khác. Lần này, độ hồi phục ngược trào lưu tăng gần 50% trên biểu đồ giá và 105% trên biểu đồ RSI cung cấp cho chúng ta một MDRP DOWN. Một lần nữa giá cả cuối cùng rơi và vượt qua mức thấp mục tiêu. Đây là một ví dụ tốt về một thị trường giá đang giảm mạnh được điều khiển chủ yếu bởi các nhà giao dịch 30 phút đồng ý với các nhà giao dịch ngắn và dài hạn - tức là giá và RSI hoạt động như mong đợi.

Tuy nhiên, điều gì sẽ xảy ra nếu các nhà giao dịch 450 phút quyết định rằng đợt giảm giá nên bị phản đối vì họ nghĩ giá sẽ tăng mà không thông báo cho những nhà giao dịch 30 phút biết? Những nhà giao dịch này bắt đầu mua vào khi giá yếu để giảm thiểu slippage. Điều này có nghĩa là chúng ta sẽ thấy sự hình thành của nhiều sự phân kì tăng giá. Quan trọng hơn, thị trường sẽ không thể đạt được mức thấp mục tiêu được tạo ra bởi bất kỳ MDRP DOWN nào trong tương lai!

Khi nhận ra các dấu hiệu này, chúng ta có thể rời khỏi vị thế ngắn hạn của mình hoặc siết chặt các điểm dừng lỗ cho đến khi chúng ta bị dừng vị thế. Khi những nhà giao dịch 30 phút lại lần nữa kiểm soát thị trường, chúng ta có thể quay lại thị trường theo hướng của biểu đồ 30 phút.

Nếu chúng ta quan tâm đến việc căn chỉnh vị trí giao dịch của chúng ta với những nhà giao dịch đang chiếm ưu thế, chúng ta phải xem xét nhiều khung thời gian cho đến khi chúng ta tìm thấy một khung thời gian mà hành vi giá trở nên rõ ràng. Trong ví dụ của chúng ta, khi nhìn vào biểu đồ 450 phút, chúng ta có thể phát hiện ra rằng lý do mà những nhà giao dịch 450 phút phản đối đợt giảm giá của chúng ta là do có MDRP UP hoặc có thể thậm chí là sự phân kỳ giảm giá dài hạn trên biểu đồ 450 phút!

Tóm lại, chúng ta biết rằng những nhà giao dịch có khung thời gian lớn hơn đã quyết định tham gia trò chơi khi điều nên hoạt động lại thất bại. Thị trường đang chỉ ra điều gì đó quan trọng khi có một "kỳ vọng xác suất cao" mà lại thất bại. Bạn phải chú ý tất cả các lúc. Chúng ta cũng có thể xác định khi những nhà giao dịch với khung thời gian ngắn hơn đã quyết định tham gia vì họ là những người tạo ra các hình thành MDRP UP và MDRP DOWN. Họ cũng là lý do khiến mức 60 và 40 được vượt qua một chút trong thị trường giảm hoặc tăng tương ứng.

KẾT LUẬN

Bây giờ chúng ta có một mô hình hoạt động về cách giá và RSI hành xử và liên quan đến nhau. Chúng ta cũng đã thảo luận về tại sao có các nhà giao dịch khung thời gian khác nhau và cách các nhà giao dịch này tương tác với nhau. Chúng ta đã nghiên cứu lý thuyết thu hồi cơ bản, các loại khác nhau của sự phân kỳ và ý nghĩa của chúng và điểm Đảo chiều có Sự khác biệt Động lượng.

Để sử dụng mọi thứ thành công, một nhà giao dịch cần có một hiểu biết chuyên sâu về các nguyên tắc cơ bản. Nền tảng của mô hình hoạt động này là toán học của phép tính RSI và tỷ lệ Fibonacci. Toán học cho chúng ta biết rằng có một vùng nơi RSI thoải mái nhất. Chính trong vùng này, những thay đổi rất nhỏ về giá có thể được phóng đại dễ dàng, và giá trị RSI khi giá thay đổi chỉ di chuyển rất ít. Dãy số Fibonacci cho phép chúng ta xác định các mức thu hồi phân trăm sẽ giúp chúng ta xác định sức mạnh hoặc yếu của một xu hướng trước đó.

Bản chất thực sự của thị trường là nơi mà bất kỳ hai nhà giao dịch nào có thể đồng ý về một giá và giá này có thể hợp lệ hoặc không hợp lệ tùy thuộc vào việc một nhà giao dịch đã "bị ép" để giao dịch hay không. Trong trường hợp này, thông tin mà "giá giao dịch" truyền tải là vô giá trị. Chúng ta đã học được rằng do các mức vốn khác nhau của các nhà giao dịch, không phải tất cả các nhà giao dịch đều tập trung vào cùng một khoảng thời gian. Chúng ta cũng biết rằng các sự phân kỳ đơn giản là một cách tốt để nhanh chóng xác định xu hướng và khi chúng ta nhìn thấy một sự phân kỳ, chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm một nơi để đối phó với sự di chuyển ngược lại của xu hướng sắp tới.

Thường thì, điểm hoặc giá để phản công lại đợt thoái lui giá là khi chúng ta nhìn thấy MDRP DOWN hoặc MDRP UP trong RSI kết hợp với một đợt điều chỉnh giá từ nhẹ đến trung bình. Khi chúng ta có một MDRP UP hoặc MDRP DOWN "dự kiến", chúng ta có thể xác định mục tiêu giá phía trên hoặc phía dưới. Khi MDRP DOWN hoặc UP trở thành "khóa", chúng ta có một giá hỗ trợ hoặc kháng cự hợp lệ mà chúng ta có thể sử dụng cho việc đặt stop loss. Sử dụng giá mục tiêu phía trên hoặc phía dưới, chúng ta có một nơi để tự tin lấy một phần hoặc toàn bộ lợi nhuận của mình.

Nếu giá mục tiêu không đạt được, xu hướng có thể sắp kết thúc. Một dấu hiệu sớm cho thấy mục tiêu giá đang trong tình trạng nguy hiểm là khi chúng ta thấy một đường trendline tương ứng bị phủ nhận trên cơ sở giá đóng của một hoặc nhiều thanh phụ thuộc vào khung thời gian đang sử dụng. **Chúng ta cũng biết rằng chúng ta có thể xác định khi nhà giao dịch với khung thời gian dài hơn có mặt bởi vì mức giá mục tiêu không được đạt và/hoặc chúng ta bắt đầu thấy nhiều tín hiệu phân kỳ. Chúng ta cũng có thể phát hiện nhà giao dịch với khung thời gian ngắn hơn bởi vì họ thường tạo ra các hình thành MDRP UP và MDRP DOWN và gây ra các mức hỗ trợ 40 và kháng cự 60 đôi khi được vượt qua trong thị trường tăng hoặc giảm.** Bằng cách xác định các giá trị tạo ra các mẫu RSI, chúng ta có thể sử dụng các mức giá đó làm điểm dừng lỗ cho phép chúng ta thu về lợi nhuận bổ sung. Sau đây là tóm tắt của tất cả mọi thứ:

BẢNG XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

XU HƯỚNG TĂNG	XU HƯỚNG GIẢM
1. Phạm vi RSI từ 80/40	1. Phạm vi RSI từ 60/20
2. Phân Kỳ Giảm Đơn Giản	2. Phân Kỳ Tăng Đơn Giản
3. Phân Kỳ Tăng Ẩn	3. Phân Kỳ Giảm Ẩn
4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên	4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống
5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
6. 9 thanh SMA lớn hơn 45 thanh EMA trên RSI	6. 9 thanh SMA nhỏ hơn 45 thanh EMA trên RSI
7. Xu hướng ngược không giảm 50% sự tăng điểm trước đó	7. Xu hướng ngược không tăng 50% sự giảm điểm trước đó

BẢNG XU HƯỚNG TRONG NGUY HIỂM

XU HƯỚNG TĂNG TRONG NGUY HIỂM	XU HƯỚNG GIẢM TRONG NGUY HIỂM
1. Khung thời gian dài phai nhòa sự tăng điểm	1. Khung thời gian dài phai nhòa sự giảm điểm
2. a. Đa phân kỳ giảm dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	2. a. Đa phân kỳ tăng dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
3. 9 thanh SMA ít hơn 45 thanh EMA trên RSI	3. 9 thanh SMA nhiều hơn 45 thanh EMA trên RSI
4. Phân Kỳ Giảm Ẩn, hoặc Phân Kỳ Tăng Đơn Giản	4. Phân Kỳ Tăng Ẩn, hoặc Phân Kỳ Giảm Đơn Giản
5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng	5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng

8. PHỤ LỤC

XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG - MỘT PHƯƠNG PHÁP NHANH CHÓNG, CHÍNH XÁC VÀ HIỆU QUẢ

Bởi Joh Hayden

Bài viết ngắn này được viết cho các khách hàng và bạn bè của tôi vào mùa xuân năm 2000. Nó được bao gồm ở đây để giúp những người quan tâm hiểu cách RSI có thể được tích hợp vào chiến lược giao dịch tổng thể. Tôi đã điều chỉnh nó để loại bỏ bất kỳ sự lặp lại nào với phần lớn của cuốn sách này.

Tôi tin rằng RSI là một chỉ báo hợp lệ có thể hoạt động trên tất cả các thị trường và tất cả các khung thời gian. RSI có thể được sử dụng để:

1. Phân tích xu hướng

2. Xác định Mục tiêu giá

Sau khi đọc và nghiên cứu nội dung trong cuốn sách này, bạn nên có một sự hiểu biết sâu sắc về RSI. Tại điểm này, chúng ta sẽ mở rộng sự xem xét của mình đối với một số chỉ báo động lượng khác.

Các dao động dựa trên động lượng rất phổ biến trong số các nhà giao dịch tương lai và đã ngày càng trở nên phổ biến trong số các nhà giao dịch cổ phiếu.

Chỉ báo động lượng đầu tiên đo lường sự thay đổi trong giá đóng cửa trong 'N' đơn vị thời gian. Chỉ báo này được gọi là Chỉ báo Động lượng và nó đo lường sự thay đổi tuyệt đối trong giá bằng cách tính toán

(Giá Hiện tại) - (Giá 'N' Đơn vị Thời gian Trước đó)

Chỉ báo động lượng thứ hai được gọi là Chỉ báo Tốc độ Thay đổi, đo lường sự thay đổi tương đối bằng công thức,

(Giá Hiện tại) / (Giá 'N' Đơn vị Thời gian Trước đó)

Dao động dựa trên động lượng thứ ba là Chỉ báo Stochastic được phát triển bởi George Lane. Chỉ báo này đo lường mối quan hệ giữa giá đóng cửa và giá cao nhất và thấp nhất trong khoảng thời gian được xem xét. Công thức là

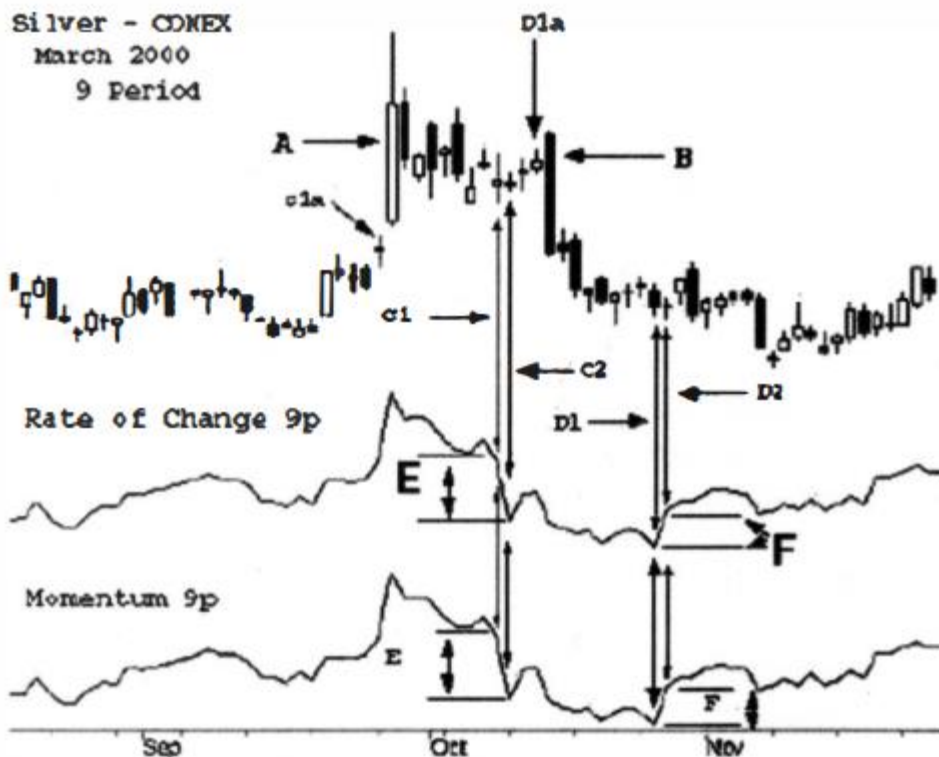
$$\frac{[(\text{Giá Đóng cửa Hiện tại} - \text{Giá Thấp Nhất 'N' Đơn vị Thời gian Trước đó}) / (\text{Giá Cao Nhất 'N' Đơn vị Thời gian Trước đó} - \text{Giá Thấp Nhất 'N' Đơn vị Thời gian Trước đó})] * 100}$$

Công thức này phức tạp hơn so với công thức đơn giản của Chỉ báo Động lượng.

Dao động dựa trên động lượng thứ tư là Chỉ báo Chỉ số Độ mạnh tương đối (RSI), mà chúng ta đã miêu tả sâu hơn.

Với ba dao động đầu tiên, Động lượng, Tốc độ Thay đổi và Stochastic, một vấn đề lớn xảy ra khi các biến động giá lớn bị loại bỏ khỏi tính toán trong thời gian xem xét. Điều này làm cho chỉ báo dao động thường xuyên hơn và có biên độ lớn hơn so với nên có.

Ví dụ, dưới đây là biểu đồ của hợp đồng Bạc tháng 3 năm 2000, trong đó chúng ta xem xét hai ngày liên tiếp cho các chỉ báo Tốc độ Thay đổi và Động lượng.



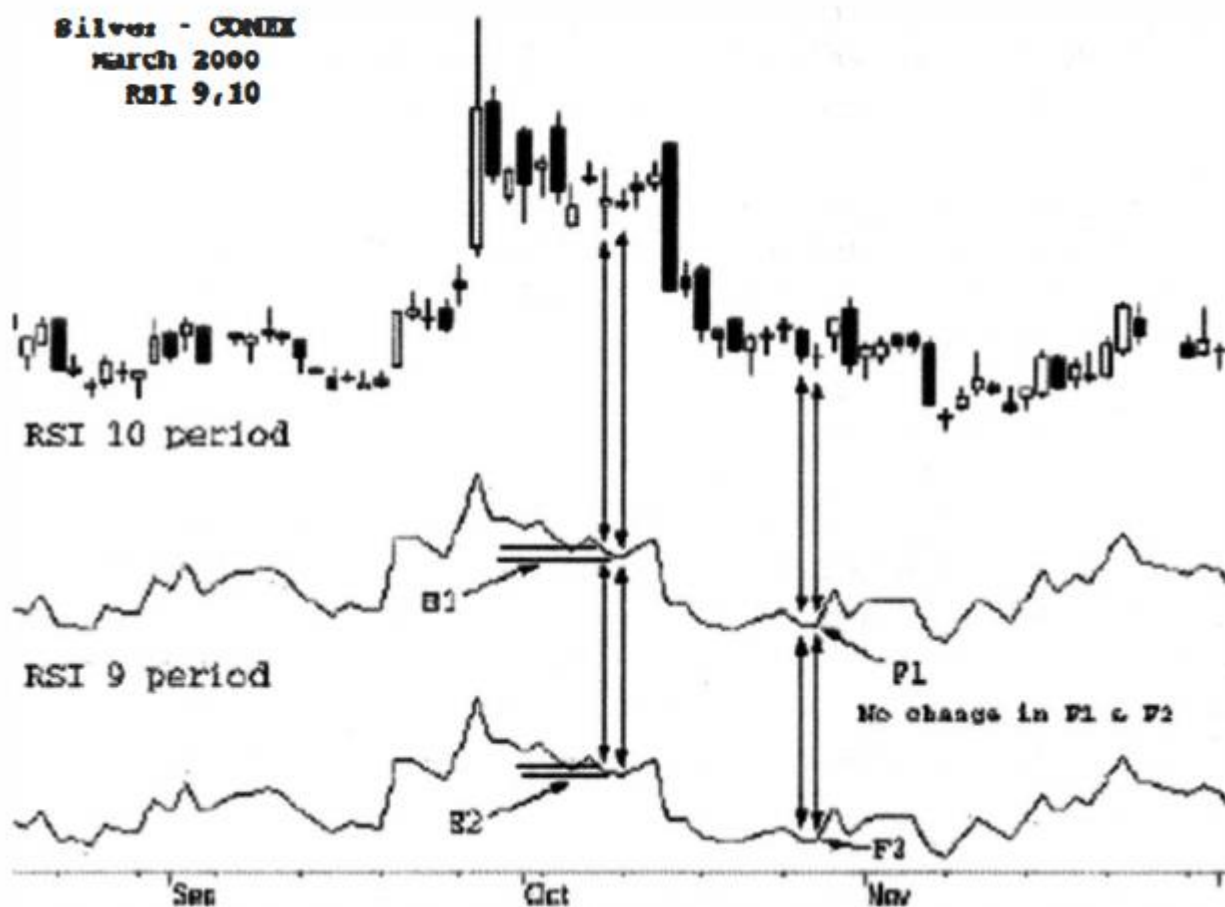
Vào đầu tháng 10, Bạc đã có một sự tăng mạnh trong một ngày (A) tại C1. Khi tính toán Chỉ báo Tốc độ Thay đổi hoặc Chỉ báo Động lượng trong 9 giai đoạn, tính toán dựa trên giá đóng cửa tại (C1a) với giá đóng cửa hiện tại tại (C1). Ngày tiếp theo (C2), giá đóng cửa chỉ thay đổi một chút so với (C1). Tuy nhiên, khi tính toán lại sử dụng giá đóng cửa của (A) và giá đóng cửa của (C2), sự tăng mạnh bị bỏ đi và giá trị của Chỉ báo Tốc độ Thay đổi và Chỉ báo Động lượng có một chuyển động lớn như được đo bằng (E), trong khi giá tại (C1 & C2) chỉ thay đổi một cách nhẹ nhàng! Vấn đề này cũng có thể được quan sát khi kết hợp với sự giảm mạnh (B).

Hãy quan sát điều gì xảy ra khi chúng ta thay đổi chu kỳ xem lại thành 10 ngày. Ngay lập tức, chúng ta nhận thấy rằng những phần tăng mạnh ở (A) và (B) vẫn được bao gồm trong chu kỳ xem lại được tính toán vào ngày thứ hai.



Như thể hiện trong biểu đồ, sự thay đổi của dao động (E) và (F) ít hơn nhiều khi chu kỳ xem lại được kéo dài lên 10 ngày, vì dao động cho cả hai ngày đều đang xem xét giá trước sự thay đổi lớn. Các dao động tiếp tục giảm ở (F), trong khi trong chu kỳ xem lại 9 ngày, các dao động thực sự tăng giá trị. Đáng chú ý rằng giá của bạc thực sự giảm một phần mười của một xu vào ngày này! Điều này là một vấn đề lớn khi sử dụng các dao động động lượng đơn giản như vậy.

Do cách xây dựng, RSI giảm thiểu hoặc làm mờ những sự méo mó này. Dưới đây là những biểu đồ tương tự với chu kỳ xem lại 9 ngày và 10 ngày của RSI.



Khoảng cách dọc mà giá trị RSI di chuyển (E1 so với E2) và (F1 so với F2) về cơ bản giữ nguyên nếu những chuyển động lớn được bao gồm hoặc không được bao gồm. Điều này cho phép chúng ta đặt nhiều ý nghĩa hơn vào các giá trị thực tế của RSI. Chỉ số Độ mạnh tương đối luôn nằm trong một khoảng dọc chạy từ 0 đến 100. Điều này giúp chúng ta tránh việc phải liên tục tham khảo các giá trị chỉ số trong quá khứ khi xác định mức quá mua hoặc quá bán. Vấn đề này xảy ra vì các giá trị chỉ báo động lượng thông thường không nằm trong một khoảng dọc đã được xác định trước.

Khi thảo luận về RSI, hầu hết các cuốn sách về phân tích kỹ thuật thường sử dụng chu kỳ xem lại 14 ngày cho việc tính toán của họ. Cần lưu ý rằng chu kỳ xem lại lâu hơn sẽ làm cho dao động RSI ít nhạy cảm hơn. Khi sử dụng chu kỳ xem lại nhỏ hơn, biên độ dao động tăng lên. Tôi thích sử dụng một chu kỳ xem lại 14 ngày hoặc thời gian. Chu kỳ xem lại này hoạt động tốt nhất trong tất cả các khung thời gian và tương đương một nửa chu kỳ trắng cho dữ liệu hàng ngày.

Đối với khung thời gian trong ngày, một số nhà giao dịch sử dụng chu kỳ xem lại 9 giai đoạn. Trong thị trường vàng, bạc, dầu thô và thị trường tài chính, chu kỳ xem lại 25 ngày hoạt động

tốt. Có vẻ như có một chu kỳ 50 ngày trong những thị trường này và chu kỳ xem lại 25 ngày tương đương một nửa độ dài chu kỳ. Quan trọng là nhận ra rằng công thức Chỉ số Độ mạnh tương đối yêu cầu ít nhất 90 giai đoạn thời gian dữ liệu để cung cấp kết quả hợp lệ. Nếu không, công thức sẽ không đưa ra kết quả chính xác cho phân tích xu hướng. Khi tôi xem biểu đồ hàng ngày, tôi thích có ít nhất 200 ngày dữ liệu để tin tưởng vào tính chính xác của dữ liệu RSI.

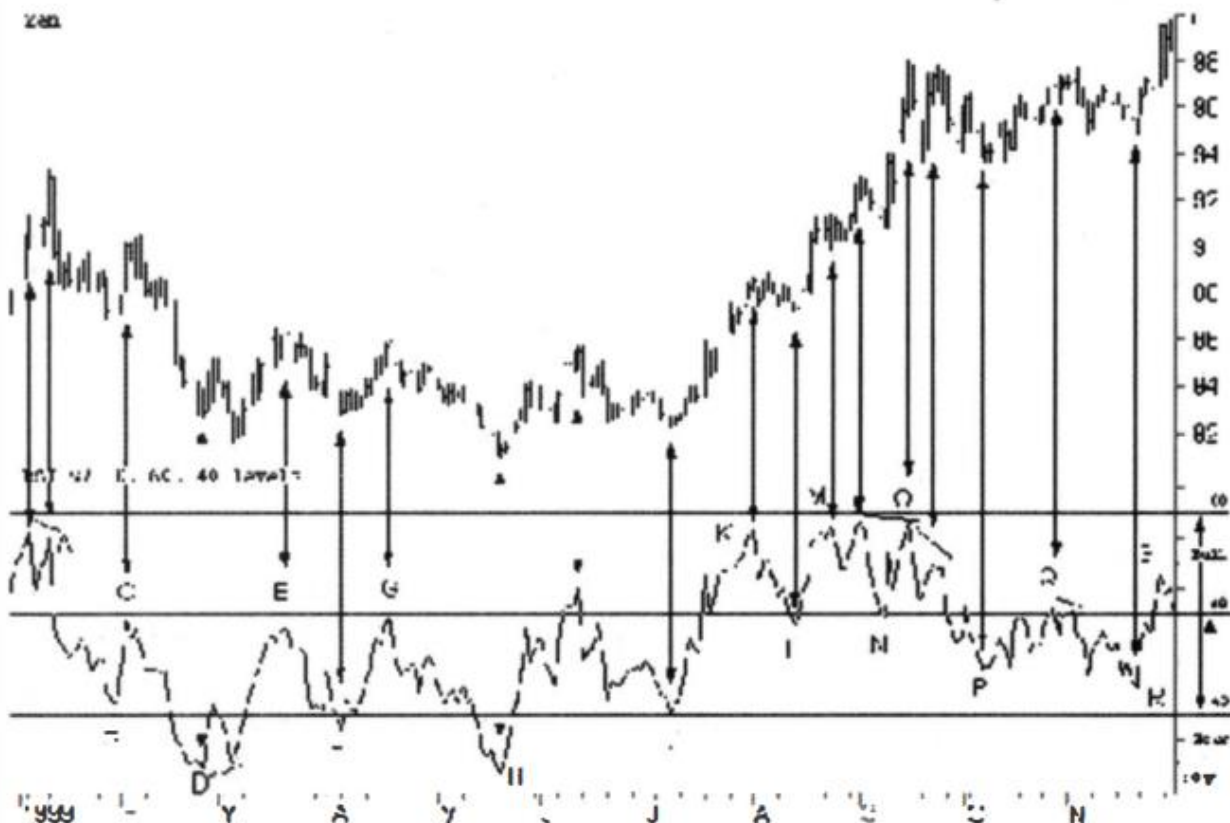
Một điều quan trọng cần nhớ là bất kỳ dao động nào, bao gồm cả RSI, sẽ trở nên quá mua (thị trường tăng) hoặc quá bán (thị trường giảm) trong một thị trường đang phát triển mạnh. Do đó, chỉ báo động lượng hoặc dao động sẽ tiếp tục ở trạng thái quá mua hoặc quá bán trong một thời gian dài.

XÁC ĐỊNH PHẠM VI RSI

Thị trường trong xu hướng tăng thường sẽ tìm được sự hỗ trợ tại giá trị RSI 40 với mức kháng cự hiệu quả tại giá trị RSI 80. Thị trường trong xu hướng giảm sẽ gặp kháng cự tại giá trị RSI 60 và sự hỗ trợ hiệu quả tại giá trị RSI 20. Thường xuyên, một dấu hiệu chính cho thấy xu hướng đã chuyển từ thị trường giảm sang một thị trường có thể là bò xảy ra khi RSI trước đó tôn trọng mức 60 tăng lên đến giá trị RSI 70 hoặc cao hơn. Khi sự giảm không thể tránh khỏi, RSI sẽ tôn trọng giá trị RSI 40 trước khi tăng lại.

Trong một khoảng giá 80/40 (thị trường bò), bạn sẽ thấy RSI tạo đỉnh cao hơn và đáy cao hơn, điều này là dấu hiệu cổ điển của một thị trường bò! Tương tự, trong một khoảng giá 60/20 (thị trường gấu), bạn sẽ thấy RSI tạo đáy thấp hơn và đỉnh thấp hơn. Nhận biết hành vi RSI này rất hữu ích khi xem biểu đồ về tương lai hoặc cổ phiếu. Kiểm tra phạm vi mà RSI đang di chuyển cung cấp dấu hiệu đầu tiên cho hướng xu hướng.

RSI tìm sự kháng cự hoặc hỗ trợ tại các đỉnh và/hoặc đáy trước đó trong các giá trị RSI chính mình. Các điểm kháng cự cũ có thể trở thành các điểm kháng cự mới và nếu bị phá vỡ, chúng trở thành một mức hỗ trợ mới trong quá trình thu hồi. Các mức hỗ trợ cũ có thể chứng minh sự hỗ trợ hiệu quả một lần nữa và, nếu bị phá vỡ, chứng minh sự kháng cự hiệu quả.



Ở điểm (A), có một sự phân kì giảm nhỏ cho thấy xu hướng tăng trước đó sẽ đi vào một con đường khác. Giá giảm về điểm (B), nơi thị trường tìm thấy sự hỗ trợ tại mức RSI 40. Sự tăng đến điểm (C) là dấu hiệu đầu tiên cho thấy có thể sắp có một sự thay đổi trong xu hướng, khi mức RSI 60 chứng tỏ sự kháng cự hiệu quả. Sự giảm giá đến điểm (D) vi phạm đường hỗ trợ trước đó tại mức 40. Tại điểm này, trở nên rõ ràng rằng sự hỗ trợ đã thất bại. Giá trị RSI 60 đã trở thành sự kháng cự hiệu quả ở điểm (C) và hai yếu tố này kết hợp chỉ ra rằng xu hướng có thể đã thay đổi. Giá tăng một chút sau (D) trước khi suy yếu và giảm xuống đến mức mới thấp. Tuy nhiên, giá trị RSI không thể thấp hơn. Thay vào đó, nó tạo ra một sự phân kì tăng! Tại điểm này, chúng ta có thể tự tin nói rằng thị trường bỏ trước đó đã kết thúc! Quan điểm của chúng tôi được củng cố bởi mức RSI 60 tại điểm (C) chứng tỏ sự kháng cự và mức 40 không thể cung cấp hỗ trợ trong sự giảm từ (C) đến (D) cộng với sự phân kì tăng. Điểm mà thị trường bỏ đã phân kích về sự phân kì tăng chính là nơi chúng ta nên tìm kiếm điểm để thực hiện giao dịch Short xuống!

Sự tăng đến điểm (E) tôn trọng mức RSI 60 trước khi giảm xuống đến điểm (F). Tuy nhiên, RSI vẫn tìm được một số sự hỗ trợ tại điểm (F). Điều này cho thấy các nhà đầu tư bỏ có thể đang chuẩn bị để tăng giá. Khi sự tang chừng lại tại điểm (G), chúng ta có thể an toàn cho rằng thị trường gấu vẫn đang có tác động. Đáy tại điểm (H) không được theo sau bởi một sự phân kì tăng, đó là dấu hiệu nhỏ cho thấy có thể sắp có một sự thay đổi trong xu hướng. Điều này được

xác nhận ở một mức độ nào đó tại điểm (I) khi RSI đạt được mức tăng lên trên 60 đến 64.93 trước khi giảm lại. Sự nghi ngờ của chúng tôi trở nên có giá trị hơn khi sự giảm đến điểm (I) tìm thấy sự hỗ trợ tại mức RSI 40. Điều này tương tự như RSI tìm sự kháng cự tại mức 60 ở điểm (C). Sự tăng đến điểm (K) vi phạm mức kháng cự RSI 60. Sự giảm tại điểm (L), tìm thấy sự hỗ trợ tại mức RSI 60, đã xác nhận rằng chúng ta đã quay trở lại một thị trường bò. Trong thực tế, cũng giống như khi chúng ta đang tìm kiếm một điểm để thực hiện giao dịch Short trước điểm (E), chúng ta nên tìm kiếm một điểm để thực hiện giao dịch Long trước điểm (L). Hãy nhớ rằng RSI có xu hướng tìm sự hỗ trợ (L) tại các mức kháng cự cũ (C, E, G, H) trong một thị trường tăng.

Dù thế nào, sự tăng đến điểm (M) gặp sự kháng cự tại mức RSI 80. Sự giảm tiếp theo đến điểm (N) tìm thấy sự hỗ trợ tại mức RSI 60. Lưu ý rằng đây là lần thứ hai mà mức RSI 60 đã hoạt động như một sự hỗ trợ. Hành vi này của RSI cho thấy chúng ta đang trong một thị trường bò mạnh. Điều này sẽ tương tự như mức RSI 40 hoạt động như sự kháng cự trong một thị trường gấu. Trong thực tế, sau sự giảm trong thị trường gấu đến điểm (D), thị trường đã tăng một chút tìm thấy sự kháng cự tại mức 40 sáu ngày sau đó (một sự phân kì tăng trong sáu giai đoạn).

Theo sau sự tăng từ (N), có một sự Phân kì giảm ở điểm (O), theo sau là một sự phân kì khác vài ngày sau đó. Sự giảm giá đến điểm (P) được theo sau bởi một cảnh báo rằng xu hướng có thể đang thay đổi, xuất phát từ (Q) khi RSI tìm thấy sự kháng cự tại mức 60 với một sự phân kì nhỏ theo hướng giảm, dẫn đến sự giảm đến điểm (R). Sự tăng mạnh đột ngột đến điểm (S) cung cấp một dấu hiệu mạnh mẽ rằng thị trường bò vẫn còn sống và phát triển tốt.

Thú vị để lưu ý rằng (S) là một sự phân kì giảm dài hạn so với (O). Dấu hiệu đầu tiên từ RSI cho thấy thị trường bò Yên đã kết thúc sẽ là mức 60 hoạt động như một sự kháng cự, sau đó là vi phạm mức 40 - hoặc giá vượt qua mức hỗ trợ 40 mà không gặp sự kháng cự ở mức 60 trước đó.

Xác định CÁC MỨC HỖ TRỢ & KHÁNG CỰ

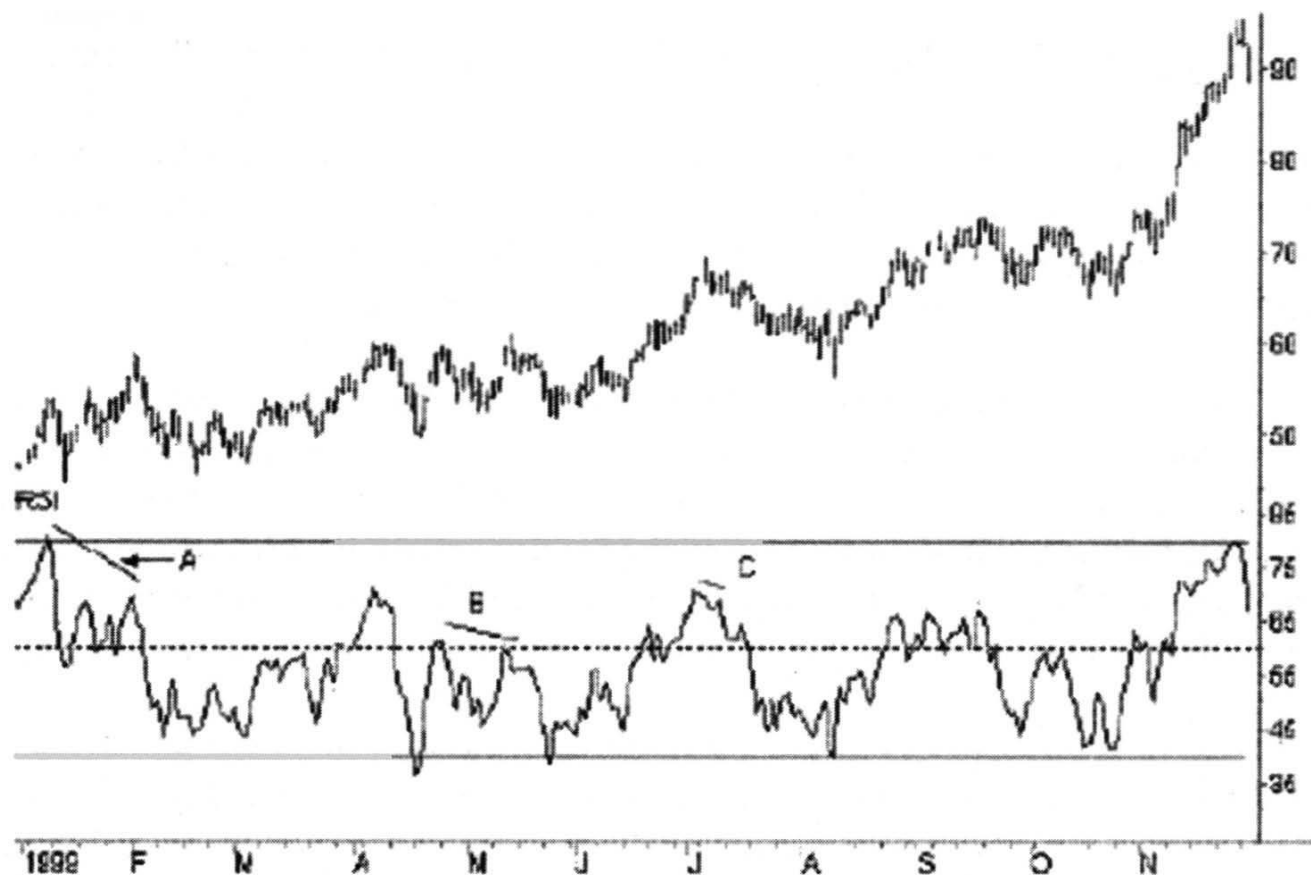
Việc tìm kiếm các mức hỗ trợ và kháng cự trên cả biểu đồ giá và RSI là rất quan trọng. Tôi xem biểu đồ RSI để xác định tại mức giá nào và ở mức độ nào mà RSI tìm thấy sự kháng cự và hỗ trợ hiệu quả. Trong thị trường có xu hướng tăng, biểu đồ cho thấy rằng các mức hỗ trợ hiện tại trước đó đã là các mức kháng cự trước đó trên biểu đồ giá và RSI trong những ngày và tuần trước. Trong thị trường có xu hướng giảm, biểu đồ cho thấy rằng giá hoặc giá trị RSI cuối cùng sẽ vi phạm các mức hỗ trợ trước đó. Kết quả là, những mức hỗ trợ trước đó đã trở thành các mức kháng cự hiện tại do hành vi của thị trường có xu hướng giảm.

TÌM KIẾM SỰ PHÂN KÌ (DIVERGENCE)

Một gợi ý rất quan trọng cho thấy xu hướng đang thay đổi là khi có sự phân kì xuất hiện. Một sự phân kì tiềm năng bỏ xảy ra khi giá tạo đáy mới, nhưng chỉ số động lượng không thể tạo đáy mới cùng lúc. Nó trở thành một sự phân kì tăng hợp lệ khi giá tăng từ đáy và chỉ số động lượng cũng tăng lên. Một sự phân kì giảm tiềm năng xảy ra khi giá tạo đỉnh mới, nhưng RSI không thể tạo đỉnh mới. Nó trở thành một sự phân kì gấu hợp lệ khi giá giảm.

Tôi đã gợi ý điều này ở phần trước. Điều tôi sẽ nói tiếp theo có thể gây sốc cho các nhà giao dịch truyền thống. Mỗi khi tôi thấy một sự phân kì giảm, tôi ngay lập tức bắt đầu nghĩ rằng chúng ta đang trong một thị trường BÒ. Mỗi khi tôi thấy một sự phân kì tăng, tôi bắt đầu nghĩ rằng chúng ta đang trong một thị trường GẤU! Tôi biết rằng điều này trái với những gì sách giáo trình nói. Hãy nhớ, với tư cách là các nhà giao dịch, chúng ta muốn phát hiện ra thời điểm thị trường có thể thay đổi hướng. Điểm quan trọng là trong phần lớn trường hợp, tuyên bố của tôi là đúng. Bạn sẽ chỉ thấy sự phân kì giảm được lặp lại trong một thị trường đang tăng. Tương tự, sự phân kì tăng sẽ chỉ thường xuyên xuất hiện trong một thị trường đang giảm. Nếu bạn thấy khó tin điều này, hãy tìm một biểu đồ (hàng tuần, hàng ngày) của Yên Nhật và bắt đầu xem xét những gì RSI đã làm từ ngày 7 tháng 7 năm 1995 đến ngày 7 tháng 7 năm 1998. Bạn sẽ gặp khó khăn trong việc tìm một sự phân kì gấu trong biểu đồ hàng ngày và không có sự phân kì gấu trong biểu đồ hàng tuần! Phát hiện ra một sự phân kì là một trong những công cụ ưa thích của tôi.

Biểu đồ tiếp theo này hiển thị cách giá cổ phiếu và giá hàng hóa hoạt động giống nhau. Lưu ý cách mức RSI 80/40 đã được tôn trọng bởi nhiều sự phân kì giảm, nhưng không có sự phân kì tăng nào! Cổ phiếu CISCO đã trải qua nhiều sự phân kì giảm và giá tiếp tục tăng. Sự phân kì giảm thường xuất hiện trong một thị trường BÒ!



Hãy coi phân kỳ như một đường vòng. Xu hướng chung sẽ tiếp tục khi giá vượt qua vùng kháng cự hoặc hỗ trợ tạm thời này. Phân kỳ luôn gắn liền với các chỉ báo dựa trên động lượng và thường xuất hiện ở mức động lượng cao hoặc thấp. Ví dụ: khi thị trường tăng quá mua, sẽ có sự điều chỉnh. Trước khi điều chỉnh, sẽ có một sự giảm của động lượng thị trường. Khi một phân kỳ giảm xuất hiện, thị trường đang nói với bạn rằng nó đang quá mua hoặc quá tải. Khi điều này xảy ra, bạn có thể muốn chốt một phần lợi nhuận trên vị thế mua của bạn, bởi vì giá có thể được chuẩn bị cho một đường vòng! Hãy nhớ rằng phân kỳ giảm xảy ra trong thị trường tăng không bảo bạn đi bán khống!

Cisco Stock



Một phân kì mất một số ngày để hình thành. Độ mạnh của một phân kì dựa trên khoảng thời gian hình thành. Tính toán khoảng thời gian của một phân kì như sau: biểu đồ giá cổ phiếu Cisco ở trên đã tăng vào cuối tháng Tư (A), đóng cửa cao tại 'x'. Giá và RSI đều đạt đỉnh mới (A). Trong 8 ngày tiếp theo, cả giá và RSI đều giảm với cả hai đều không vượt qua giá trị trước đó 'x'. Sau sự giảm này, cả giá và RSI đảo chiều và tăng trong 4 ngày. Vào cuối ngày thứ

tư của cuộc tăng ngắn này, giá cao hơn so với 12 ngày trước tại 'x'. Tuy nhiên, RSI vẫn thấp hơn đỉnh trước đó. Do đó, có thể xảy ra phân kỳ 12 ngày trong tuần thứ 2 của tháng Năm.

Tại điểm này, nó có thể là 'phân kỳ dự kiến' bởi vì để trở thành 'phân kỳ bị khóa', giá phải giảm. Đây là mức giá giảm sẽ ngăn giá trị RSI vượt quá 'x', và sẽ "héch" chỉ số RSI lên hoặc cho giá trị RSI xuống, tạo nên phân kỳ thực sự. Điều quan trọng cần nhớ là cho đến khi giá trị RSI thực sự giảm xuống dưới giá trị trước đó của nó, đây vẫn là một 'phân kỳ dự kiến' vì giá trị RSI có thể vượt quá giá trị 'x' nếu giá tiếp tục phủ nhận phân kỳ. Điều này có nghĩa là chúng ta phải chờ một ngày hoặc một khoảng thời gian để xác nhận phân kỳ hợp lệ theo định nghĩa

Ví dụ tiếp theo của chúng tôi (B) cho thấy một phân kỳ 4 giai đoạn. Khoảng thời gian kéo dài của một phân kỳ là điều quan trọng. Một phân kỳ từ hai đến sáu ngày thường cho thấy khả năng có một con đường vòng trong giá cao hơn so với một khoảng thời gian dài hơn. Một khoảng thời gian phân kỳ dài hơn kéo dài từ vài tuần đến thậm chí nhiều tháng, nếu sử dụng biểu đồ hàng ngày, thường ít biểu hiện rằng một con đường vòng giá đang đến gần. Phân kỳ mạnh nhất xảy ra trong một phân kỳ 2 hoặc 3 giai đoạn. Trong ngữ cảnh tổng thể của việc sử dụng RSI như một công cụ giao dịch, tín hiệu phân kỳ tương đối nhỏ. Tôi thích sử dụng phân kỳ để nhận biết xu hướng tổng thể. Phân kỳ rất hữu ích trong việc quyết định nơi chốt lời một phần trong các vị trí hợp đồng đa dạng.

Một công cụ khác mà tôi sử dụng để chỉ ra xu hướng là đường trung bình di động (moving averages). Đây là công cụ cơ bản được sử dụng bởi hầu hết những nhà giao dịch kỹ thuật. Đường trung bình di động có giá trị vì chúng loại bỏ sự biến động từ chuỗi dữ liệu. Ví dụ, tính toán đường trung bình di động dựa trên RSI sẽ hiệu quả loại bỏ sự biến động từ việc tính toán RSI và mang lại tín hiệu mượt mà hơn. Thực tế, xu hướng có thể được xác nhận bằng cách tính toán đường trung bình di động đơn giản 9 giai đoạn (SMA) và đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (WMA) trên RSI và giá.

Khi:

1. Đường trung bình di động 9 giai đoạn trên giá cao hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên giá, và

đường trung bình di động 9 giai đoạn trên RSI cao hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên RSI, thì xu hướng là tăng.

2. Đường trung bình di động 9 giai đoạn trên giá thấp hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên giá, và

đường trung bình di động 9 giai đoạn trên RSI thấp hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên RSI, thì xu hướng là giảm.

3. Đường trung bình di động 9 giai đoạn trên RSI thấp hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên RSI, và đường trung bình di động 9 giai đoạn trên giá thấp hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên giá, thì xu hướng là ngang dọc hoặc tăng.

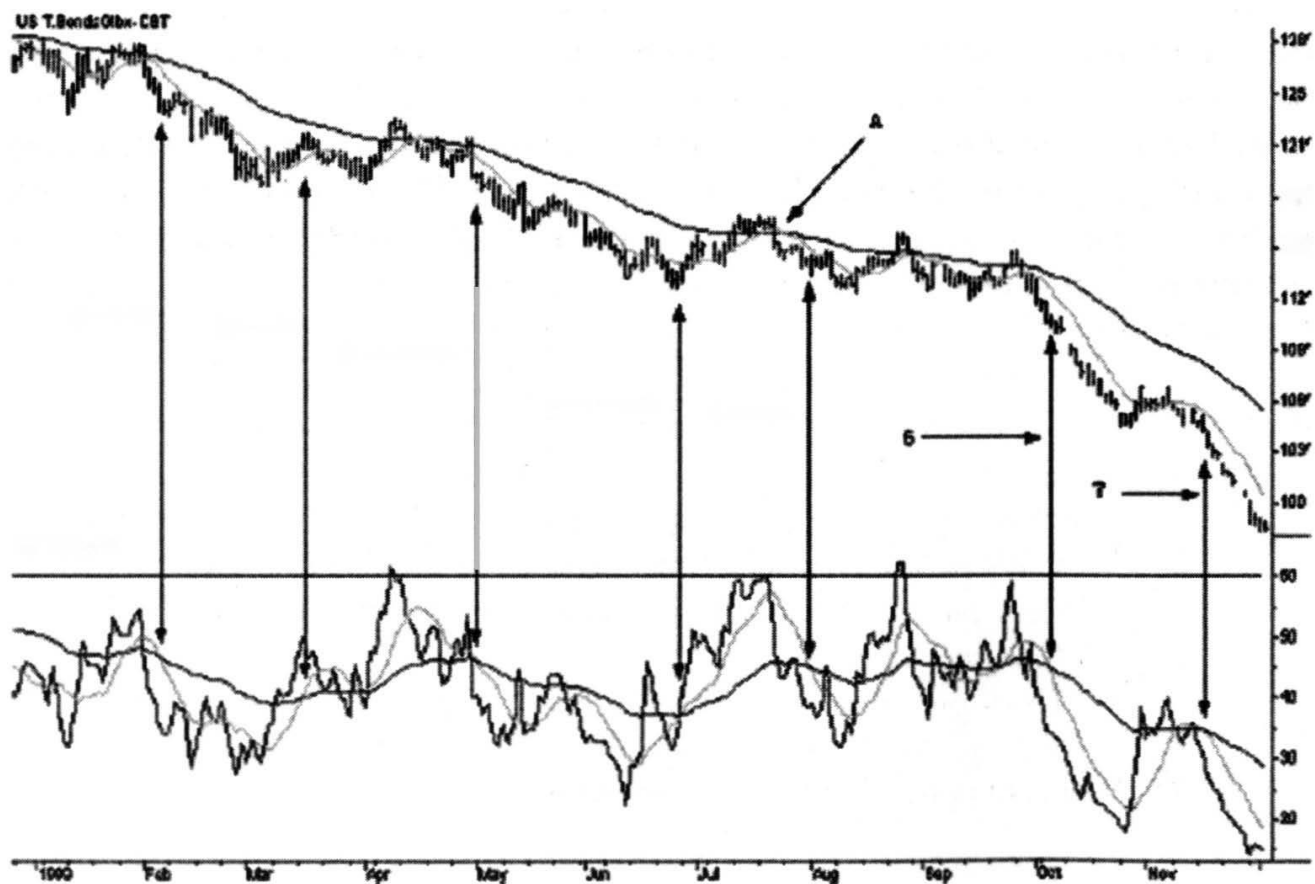
4. Đường trung bình di động 9 giai đoạn trên giá thấp hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên giá, và

đường trung bình di động 9 giai đoạn trên RSI cao hơn đường trung bình di động 45 giai đoạn trên RSI, thì xu hướng là ngang dọc hoặc giảm.

Bởi vì RSI biến động mạnh hơn giá, đường trung bình di động đơn giản 9 giai đoạn (SMA) của RSI sẽ cắt qua đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (WMA) tương ứng trước khi đường trung bình di động đơn giản 9 giai đoạn (SMA) trên giá cắt qua đường trung bình di động 45 giai đoạn (WMA) tương ứng. Tôi đặt nhiều tầm quan trọng hơn cho các đường trung bình di động dựa trên giá hơn là dựa trên RSI. Bằng cách luôn nhận thức về những gì đường trung bình di động đang thực hiện, bạn sẽ giúp bạn tập trung vào xu hướng tổng thể. Khi tôi nói chuyện với một nhà giao dịch khác, tôi thường nói rằng đường trung bình di động trên giá là tích cực. Điều này ngụ ý rằng đường trung bình di động đơn giản 9 giai đoạn (SMA) ngắn hạn cao hơn đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (WMA) dài hạn. Những biến động lớn thường xảy ra khi cả hai đường trung bình di động đang di chuyển theo cùng một hướng.

Một ý nữa về đường trung bình di động. Bạn sẽ thấy rằng đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (WMA) thường là điểm hỗ trợ hoặc kháng cự trên giá và RSI. Ví dụ, bạn thường sẽ thấy thị trường bò điều chỉnh lại đến đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (WMA) tương ứng trên giá và/hoặc RSI. Khi điều này được quan sát, đó là dấu hiệu khác về thực tế của xu hướng.

Dưới đây là một ví dụ về Trái phiếu Chính phủ Hoa Kỳ 30 năm.



Nhìn vào biểu đồ này, rõ ràng xu hướng đã giảm từ đầu năm 1999. Tuy nhiên, bằng cách áp dụng các quy tắc đã thảo luận trước đó, chúng ta có thể thấy như sau. Ở điểm (1) với đóng cửa tại: 124"14, giá gặp sự kháng cự tại đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn (đường màu đỏ). Ngoài ra, lưu ý rằng đường trung bình di động 9 giai đoạn (đường màu xanh lá cây) trên RSI đã cắt qua đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn, tái khởi động xu hướng giảm. Tại điểm (2) (122"09), xu hướng đã thay đổi thành 'ngang dọc hoặc giảm', ngăn chúng ta khỏi tìm kiếm điểm mua dài hạn. Thay vào đó, nó buộc chúng ta phải tìm kiếm điểm bán ngắn. Điều này trở nên rõ ràng tại điểm (3) (120"04), nơi xu hướng trở lại 'giảm'. Xu hướng chuyển trở lại 'ngang dọc hoặc tăng' ở điểm (4) (114"20). Sau đợt tăng giá đến (A), nhiều nhà giao dịch bắt đầu tin rằng giá sẽ tiếp tục tăng. Tại (A), một số điều đã xảy ra. Trước tiên, xu hướng là tăng, khi đường trung bình di động trên giá và RSI đều là tích cực. Thứ hai, RSI không thể vượt qua mức kháng cự RSI 60. Thứ ba, giá không thể tách xa khỏi đường trung bình di động có trọng số 45 giai đoạn trên giá. Điều này cho thấy hướng diễn biến tiềm năng của giá sẽ tiếp tục xuống. Hơn nữa, sự sụt giảm vào đầu tháng Tám đã cho thấy RSI đã phá vỡ mức hỗ trợ có thể ở mức 40, ngụ ý về khả năng giá sẽ điều chỉnh xuống.

Ở điểm (6) (111"03), xu hướng lại quay xuống. Trong khoảng từ điểm 5 (114"26) đến điểm 6 (111"03), đường trung bình di động đã chuyển từ tích cực sang tiêu cực vài lần. Tuy nhiên, lưu ý rằng RSI tiếp tục tôn trọng mức kháng cự RSI 60 và đường trung bình di động trên giá tiếp tục tiêu cực. Sau đó, tại điểm (6) (111"03), xu hướng tiếp tục giảm. Tại điểm (7) (103"19), xu

hướng tạm thời chuyển sang 'ngang dọc hoặc giảm'. Điều này là một chuyển động sai lầm vì RSI đang gặp kháng cự tại mức hỗ trợ RSI 40. Việc mức hỗ trợ RSI 40 đã hoạt động như một điểm hỗ trợ vào cuối tháng Tám cũng rất quan trọng. Hãy nhớ rằng trong thị trường gấu, những gì từng là điểm hỗ trợ thường sẽ trở thành điểm kháng cự trong một cuộc tăng giá tiếp theo. Điều này ngụ ý khả năng của một đợt sụt giảm lớn về giá.

Tóm lại, những câu hỏi mà tôi đặt ra khi xác định xu hướng là:

1. Phạm vi của RSI là gì?
2. Có sự thay đổi phạm vi nào xảy ra chưa?
3. Thị trường có tôn trọng các khu vực hỗ trợ và kháng cự trước đây không?
4. Thị trường có vi phạm các khu vực hỗ trợ và kháng cự và đảo ngược vai trò của chúng không?
5. Giá đã phá vỡ các đường xu hướng quan trọng trên biểu đồ giá hoặc RSI chưa?
6. Loại phân kỳ nào hiện diện?
7. Đường trung bình di động của tôi đang hiển thị điều gì cho tôi?